

Ngày soạn: 3/9/2020

Ngày dạy: 7/9 7C; 9/9 7A,B

PHẦN 1: TRỒNG TRỌT

CHƯƠNG I: ĐẠI CƯƠNG VỀ KỸ THUẬT TRỒNG TRỌT

Tiết 1 - Bài 1, 2

VAI TRÒ, NHIỆM VỤ CỦA TRỒNG TRỌT

KHÁI NIỆM VỀ ĐẤT TRỒNG VÀ THÀNH PHẦN CỦA ĐẤT TRỒNG

I. MỤC TIÊU:

1. Kiến thức:

- Nêu được vai trò quan trọng của trồng trọt đối với đời sống con người, với việc phát triển ngành Chăn nuôi, ngành Công nghiệp chế biến, ngành Thương mại. Lấy được VD minh họa.
- Trình bày được các nhiệm vụ cơ bản của ngành Trồng trọt trong giai đoạn hiện nay.
- Nêu và giải thích được những biện pháp để thực hiện nhiệm vụ của trồng trọt.
- Nêu được khái niệm đất trồng, vai trò và các thành phần của đất đối với cây trồng

2. Kỹ năng:

- Vận dụng kiến thức vào đời sống thực tiễn
- Rèn luyện được khả năng quan sát, phân tích đất qua từng thao tác

3. Thái độ:

- coi trọng việc sản xuất trồng trọt.
- Có trách nhiệm áp dụng các biện pháp kỹ thuật để tăng sản lượng và chất lượng sản phẩm trồng trọt. Có ý thức giữ gìn bảo vệ tài nguyên môi trường đất

4. Các năng lực có thể hình thành và phát triển cho học sinh

- Năng lực tự học, năng lực giải quyết vấn đề, năng lực tư duy, năng lực hợp tác, năng lực sử dụng ngôn ngữ.
- Năng lực sử dụng công nghệ cụ thể, năng lực phân tích, năng lực sử dụng ngôn ngữ kỹ thuật.

II. CHUẨN BỊ:

1. Chuẩn bị của giáo viên:

- Kế hoạch bài học
- Học liệu: phiếu học tập, tư liệu về nhiệm vụ của nông nghiệp trong giai đoạn tới, hình 1, 2 sgk

2. Chuẩn bị của học sinh:

Sgk, vở ghi, xem trước bài 1, 2 sgk,

III. TIỀN TRÌNH TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:

1. Ổn định lớp: 7A.....7B.....7C.....

2. Kiểm tra bài cũ:

Kiểm tra sự chuẩn bị sách vở của Hs

3. Tổ chức các hoạt động

A-Hoạt động khởi động

1. Mục tiêu: Huy động kiến thức, tạo hứng thú cho hs, kích thích học sinh tìm hiểu các vấn đề trong bài học.

2. Phương thức thực hiện: Hđ nhóm

3. Sản phẩm hoạt động: Trình bày miệng

4. Phương án kiểm tra, đánh giá:

- Hs đánh giá

5. Tiến trình hoạt động

*** Chuyển giao nhiệm vụ**

- GV yêu cầu: Hãy vận dụng những kinh nghiệm, hiểu biết của bản thân về trồng trọt để trả lời câu hỏi sau:

1. Trong nông nghiệp có những loại cây trồng nào? Kể tên những sản phẩm cây trồng nông nghiệp chủ yếu ở địa phương em và nước ta.

2. Trồng trọt có vai trò như thế nào?

3. Làm thế nào để trồng trọt đạt kết quả?

4. Đất trồng là gì ? Kể tên các loại đất trồng mà em biết ?

5. Đất trồng có vai trò như thế nào đối với cây trồng ?

- HS tiếp nhận

***Thực hiện nhiệm vụ**

- HS suy nghĩ thảo luận trả lời

- GV quan sát giúp đỡ hs gặp khó khăn

- Dự kiến sản phẩm:

Hs trình bày theo ý hiểu của mình

*** Báo cáo kết quả**

- Đại diện nhóm trình bày

*** Đánh giá kết quả**

- Học sinh nhận xét, bổ sung, đánh giá

- Giáo viên nhận xét, đánh giá

->Giáo viên gieo vấn đề cần tìm hiểu trong bài học: Trồng trọt là lĩnh vực sản xuất quan trọng của nền nông nghiệp ở nước ta. Vậy trồng trọt có vai trò và nhiệm vụ như thế nào? Các thành phần và tính chất của đất trồng ra sao? Chúng ta cùng tìm hiểu bài 1 và bài 2 để hiểu rõ vấn đề này .

->Giáo viên nêu mục tiêu bài học

B-Hoạt động hình thành kiến thức

Hoạt động của GV và HS	Nội dung
<p><u>HĐ1: Tìm hiểu vai trò của ngành trồng trọt trong nền kinh tế.</u></p> <p>1. Mục tiêu: Nêu được vai trò quan trọng của trồng trọt đối với đời sống con người, với việc phát triển ngành Chăn nuôi, ngành Công nghiệp chế biến, ngành Thương mại. Lấy được VD minh họa.</p> <p>2. Phương thức thực hiện: Hđ nhóm</p> <p>3. Sản phẩm hoạt động: Trình bày miệng</p> <p>4. Phương án kiểm tra, đánh giá:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hs đánh giá lẫn nhau - Gv đánh giá <p>5. Tiến trình hoạt động:</p> <p>*Chuyển giao nhiệm vụ</p> <p>GV: Giới thiệu hình 1 SGK cho học sinh.</p> <p>GV yêu cầu: Quan sát Hình 1- SGK trang 5 em và các bạn trong nhóm hãy thảo luận: Trồng trọt có vai trò gì trong nền kinh tế? Cho ví dụ về cây lương thực, cây thực phẩm, cây công nghiệp? Liên hệ với nông nghiệp địa phương?</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hs tiếp nhận <p>*Thực hiện nhiệm vụ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - HS suy nghĩ thảo luận trả lời câu hỏi - GV quan sát giúp đỡ hs gặp khó khăn - Dự kiến trả lời: - Vai trò: -> - VD: <p>Cây lương thực: Lúa, ngô, khoai, sắn...</p> <p>Cây thực phẩm: Bắp cải, su hào, cà rốt...</p>	<p><u>I. Vai trò của trồng trọt</u></p> <ul style="list-style-type: none"> - Cung cấp lương thực, thực phẩm cho con người. - Cung cấp nguyên liệu cho CN. - Cung cấp thức ăn cho chăn nuôi. - Cung cấp nông sản cho xuất khẩu.

<p>thành nhiệm vụ của trồng trọt và ghi bảng.</p> <p><u>HĐ3. Tìm hiểu các biện pháp thực hiện nhiệm vụ của ngành trồng trọt.</u></p> <ol style="list-style-type: none"> Mục tiêu: Nêu và giải thích được những biện pháp để thực hiện nhiệm vụ của trồng trọt. Phương thức thực hiện: Hđ cá nhân Sản phẩm hoạt động: trình bày miệng Phương án kiểm tra, đánh giá: <ul style="list-style-type: none"> Hs đánh giá Gv đánh giá Tiến trình hoạt động <ul style="list-style-type: none"> * Chuyển giao nhiệm vụ <ul style="list-style-type: none"> GV thông báo viết lên bảng: Sản lượng cây trồng trong 1 năm = năng xuất cây trồng/vụ/đơn vị diện tích x Số vụ trong năm x diện tích đất trồng trọt ? Em hãy đề xuất, làm thế nào làm thế nào để tăng năng xuất cây trồng trong vụ? Làm thế nào để có dc nhiều vụ trong năm ? Làm thế nào để tăng diện tích đất canh tác? HS tiếp nhận *Thực hiện nhiệm vụ <ul style="list-style-type: none"> HS: Làm việc cá nhân tự do đề xuất GV: quan sát Dự kiến sản phẩm: Khai hoang lấn biển, dùng giống ngắn ngày, sử dụng kt tiên tiến... *Báo cáo kết quả: <ul style="list-style-type: none"> hs trình bày kết quả *Đánh giá kết quả: <ul style="list-style-type: none"> Học sinh nhận xét, bổ sung, đánh giá Giáo viên nhận xét, đánh giá GV: chốt kiến thức, ghi bảng. <u>HĐ4: Tìm hiểu khái niệm về đất trồng.</u> Mục tiêu: Nêu được khái niệm đất trồng, vai trò của đất đối với cây trồng 	<p>khẩu.</p> <p>+ Phát triển cây công nghiệp, xuất khẩu.</p> <p><u>III. Để thực hiện nhiệm vụ của trồng trọt cần sử dụng những biện pháp gì?</u></p> <ul style="list-style-type: none"> - Khai hoang, lấn biển để tăng diện tích - Dùng giống ngắn ngày để tăng vụ - Sử dụng kĩ thuật tiên tiến để nâng cao năng xuất
--	---

địa y, rêu, các SV này sống trên bề mặt các mảnh đá sau khi chết đi chúng để lại trên bề mặt các mảnh đá 1 lớp chất hữu cơ. Các chất hữu cơ này là nguồn nguyên liệu tổng hợp lên chất mùn – chất hữu cơ đặc trưng của đất, làm cho đất khác hẳn với đá)

2. Ngoài đất ra cây trồng có thể sống ở môi trường nào? (môi trường nước có giá đỡ)

HD5. Thành phần của đất trồng.

1. Mục tiêu: Nêu được các thành phần của đất trồng

2. Phương thức thực hiện: Hoạt động nhóm

3. Sản phẩm hoạt động: Phiếu học tập nhóm

4. Phương án kiểm tra, đánh giá

- Học sinh đánh giá lẫn nhau.

- Gv đánh giá

5. Tiến trình hoạt động

****Chuyển giao nhiệm vụ***

- GV yêu cầu HS đọc mục II SGK/7 hoạt động nhóm trong thời gian 4 phút để hoàn thành phiếu học tập.

Các thành phần của đất trồng	Vai trò đối với cây trồng

- Hs tiếp nhận

****Thực hiện nhiệm vụ***

- Học sinh thảo luận trả lời câu hỏi

- Giáo viên quan sát các nhóm tl

- Dự kiến sản phẩm: ->

****Báo cáo kết quả:***

Đại diện nhóm báo cáo kết quả.

****Đánh giá kết quả:***

- Học sinh tự đánh giá, hs đánh giá lẫn nhau

- Giáo viên nhận xét, đánh giá

GV: chốt kiến thức, ghi bảng.

- GV khái quát bài học.

trường cung cấp nước, chất dinh dưỡng, ôxi cho cây và giữ cho cây đứng vững

V. Thành phần của đất trồng

Gồm 3 phần: phần rắn, phần khí, phần lỏng.

- Phần khí (Nito, oxi, cacbonic): cung cấp oxi cho cây.

- Phần rắn(gồm thành phần vô cơ, và hữu cơ): cung cấp chất dinh dưỡng cho cây.

- Phần lỏng(nước): cung cấp nước cho cây.

C-Hoạt động luyện tập

1. Mục tiêu: Củng cố kiến thức đã học.
2. Phương thức thực hiện: Hđ cá nhân
3. Sản phẩm hoạt động : Câu trả lời của học sinh
4. Phương án kiểm tra, đánh giá:

- Hs đánh giá lẫn nhau
- Gv đánh giá

5. Tiến trình hoạt động

****Chuyển giao nhiệm vụ***

- GV yêu cầu Hs trả lời câu hỏi

Câu 1: Hãy cho biết trồng trọt có vai trò gì trong đời sống nhân dân và nền kinh tế ở địa phương em?

Câu 2: Đất trồng có tầm quan trọng như thế nào đối với đời sống cây trồng?

Câu 3: Đất trồng gồm những thành phần nào? Vai trò của từng thành phần đó đối với cây trồng?

- Hs tiếp nhận

****Thực hiện nhiệm vụ:***

- HS suy nghĩ trả lời câu hỏi
- GV theo dõi
- Dự kiến sản phẩm: Câu trả lời của hs

****Báo cáo kết quả:***

Hs trả lời nhanh

****Đánh giá kết quả:***

- Học sinh nhận xét, bổ sung, đánh giá
- Giáo viên nhận xét, đánh giá

GV: chiếu kết quả

D-Hoạt động vận dụng

1. Mục tiêu: Vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.
2. Phương thức thực hiện: Hđ cá nhân, trao đổi với người thân
3. Sản phẩm hoạt động: phiếu học tập của nhóm
4. Phương án kiểm tra, đánh giá:

- Hs đánh giá lẫn nhau
- Gv đánh giá

5. Tiến trình hoạt động

****Chuyển giao nhiệm vụ***

- GV yêu cầu :
- Hãy chia sẻ với cha mẹ và mọi người trong gia đình những hiểu biết của em về vai trò của đất trồng, thành phần của đất trồng
- Tìm hiểu xem ở địa phương em trồng trọt có vai trò, nhiệm vụ quan trọng như thế nào ?

- Hs tiếp nhận

***Thực hiện nhiệm vụ:**

- HS đọc yêu cầu, về nhà thực hiện

***Báo cáo kết quả:**

Hs báo cáo kết quả vào tiết học sau

***Đánh giá kết quả:**

- Học sinh nhận xét, bổ sung, đánh giá
- Giáo viên nhận xét, đánh giá

GV: chiếu kết quả

E-Hoạt động tìm tòi mở rộng

1. Mục tiêu: Tìm hiểu thêm để mở rộng kiến thức
2. Phương thức thực hiện: Hđ nhóm
3. Sản phẩm hoạt động: Câu trả lời của Hs vào vở
4. Phương án kiểm tra, đánh giá:
 - Hs tự đánh giá, hs đánh giá lẫn nhau, người thân đánh giá
 - Gv đánh giá vào tiết học sau
5. Tiến trình hoạt động

*** Chuyển giao nhiệm vụ**

- Gv yêu cầu về nhà

Tìm hiểu và tự thảo luận với các bạn về các vấn đề sau : Làm thí nghiệm thế nào để chứng minh được: Đất có nước ? Đất có không khí ? Đất có chất rắn ?

- Học sinh tiếp nhận nhiệm vụ

*** Thực hiện nhiệm vụ**

+ Đọc yêu cầu

+ Về nhà làm thí nghiệm chứng minh

- Đọc và xem trước bài 3/sgk/9: Một số tính chất chính của đất trồng
- Tìm sự khác nhau giữa thành phần cơ giới và thành phần của đất

Tổ kiểm tra

Đồng Du ngày 7 tháng 9 năm 2020

Ngày soạn: 5/9/2020

Ngày dạy: 14/9(7C); 16/9 7A

Tiết 2 - Bài 3: MỘT SỐ TÍNH CHẤT CHÍNH CỦA ĐẤT TRỒNG

I. MỤC TIÊU:

1. Kiến thức:

- Trình bày được thành phần cơ giới của đất trồng.
- Nêu được các trị số PH của đất chua, đất kiềm và đất trung tính.
- Trình bày được khả năng giữ nước và chất dinh dưỡng của đất trồng . So sánh khả năng giữ nước, chất dinh dưỡng của đất cát, đất thịt, đất sét.
- Trình bày được khái niệm độ phì nhiêu của đất, nêu được vai trò độ phì nhiêu của đất đối với năng suất cây trồng.

2. Kỹ năng:

- Có khả năng phân biệt được các loại đất.
- Có các biện pháp canh tác thích hợp.
- Rèn luyện kỹ năng phân tích và hoạt động nhóm.

3. Thái độ:

- Có ý thức bảo vệ, duy trì và nâng cao độ phì nhiêu của đất.

4. Năng lực:

- **Năng lực chung** : Năng lực tự học, năng lực giải quyết vấn đề, năng lực tư duy, năng lực hợp tác, năng lực sử dụng ngôn ngữ.
- **Năng lực chuyên biệt** : Năng lực sử dụng công nghệ cụ thể, năng lực phân tích, năng lực sử dụng ngôn ngữ kỹ thuật.

II. CHUẨN BỊ:

1. Chuẩn bị của giáo viên:

- Kế hoạch bài học
- Đất sét được nghiền nhỏ, đất thịt, đất cát, cốc nhựa, cốc thủy tinh, nước cất, giấy quỳ tím, thang màu pH chuẩn.
- Phiếu học tập đủ phát cho học sinh.

2. Chuẩn bị của học sinh:

Sgk, vở ghi, xem trước bài 3 SGK, sưu tầm các loại đất ở địa phương.

III. TIẾN TRÌNH TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:

1. Ổn định lớp

Sĩ số 7A

7C

2. Kiểm tra bài cũ:

?Em hãy nêu vai trò và nhiệm vụ của ngành trồng trọt.

?Đất trồng gồm những thành phần nào, cho biết vai trò của từng thành phần.

3. Tổ chức các hoạt động

Hoạt động khởi động

1. Mục tiêu: Kiểm tra kiến thức cũ, huy động kiến thức mới, tạo hứng thú cho hs, kích thích học sinh tìm hiểu các vấn đề trong bài học.

2. Phương thức thực hiện: Hđ cá nhân

3. Sản phẩm hoạt động: trình bày miệng

4. Phương án kiểm tra, đánh giá:

- Hs đánh giá

5. Tiến trình hoạt động

** Chuyển giao nhiệm vụ*

- GV yêu cầu:

- Đất trồng có tầm quan trọng ntn đối với đời sống cây trồng?

- Đất trồng có những tính chất chính nào?

- HS tiếp nhận

**Thực hiện nhiệm vụ*

- HS suy nghĩ trả lời

- GV quan sát giúp đỡ hs gặp khó khăn

- Dự kiến sản phẩm: - Đất trồng là môi trường cung cấp nước, chất dinh dưỡng, ôxi cho cây và giữ cho cây đứng vững

- Một số tính chất chính của đất trồng.....

** Báo cáo kết quả*

- Hs trình bày

<p>2. Phương thức thực hiện:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hoạt động cặp đôi <p>3. Sản phẩm hoạt động: Phiếu học tập cặp đôi</p> <p>4. Phương án kiểm tra, đánh giá</p> <ul style="list-style-type: none"> - Học sinh đánh giá lẫn nhau. - Gv đánh giá <p>5. Tiến trình hoạt động</p> <p>*Chuyển giao nhiệm vụ</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV chiếu 1 đoạn vi deo ngắn nói về sự sinh trưởng của cây trồng trên các môi trường đất khác nhau yêu cầu HS sau khi xem vi deo xong thì hoạt động nhóm 5 phút cho biết tình hình đất , nước, phát triển cây...? - Ở đất thiếu nước, thiếu dinh dưỡng thì cây phát triển như thế nào? - Ở đất đủ nước, dinh dưỡng cây trồng phát triển như thế nào? - Khi bón thật nhiều phân đạm cho su hào-> Cây phát triển như thế nào? - Thế nào là độ phì nhiêu của đất? - Ngoài đất còn yếu tố nào ảnh hưởng tới sự sinh trưởng và phát triển của cây trồng? - Hs tiếp nhận <p>*Thực hiện nhiệm vụ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Học sinh thảo luận trả lời câu hỏi - Giáo viên quan sát các nhóm tl - Dự kiến sản phẩm: -> <p>*Báo cáo kết quả:</p> <p>Đại diện cặp đôi báo cáo kết quả.</p> <p>*Đánh giá kết quả:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Học sinh tự đánh giá, hs đánh giá lẫn nhau - Giáo viên nhận xét, đánh giá <p>GV: chốt kiến thức, ghi bảng.</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV khái quát bài học. 	<p>Độ phì nhiêu của đất là khả năng của đất cung cấp đủ nước, oxi, chất dinh dưỡng cần thiết cho cây trồng đồng thời không chứa các chất có hại cho cây.</p> <p>Các yếu tố khác như: Thời tiết thuận lợi, giống tốt và chăm sóc tốt.</p>
---	--

Hoạt động luyện tập

1. Mục tiêu: Củng cố kiến thức đã học.
2. Phương thức thực hiện: Hđ cá nhân
3. Sản phẩm hoạt động : Câu trả lời của học sinh
4. Phương án kiểm tra, đánh giá:

- Hs đánh giá lẫn nhau
- Gv đánh giá

5. Tiến trình hoạt động

****Chuyển giao nhiệm vụ***

- GV yêu cầu Hs trả lời câu hỏi

Câu 1: Thành phần cơ giới của đất là gì?

Câu 2: Thế nào là đất chua, đất kiềm, đất trung tính?

Câu 3: Vì sao đất giữ đc nước và chất dinh dưỡng?

- Hs tiếp nhận

****Thực hiện nhiệm vụ:***

- HS suy nghĩ trả lời câu hỏi
- GV theo dõi
- Dự kiến sản phẩm: Câu trả lời của hs

****Báo cáo kết quả:***

Hs trả lời nhanh

****Đánh giá kết quả:***

- Học sinh nhận xét, bổ sung, đánh giá
- Giáo viên nhận xét, đánh giá

GV: chiếu kết quả

Hoạt động vận dụng

1. Mục tiêu: Vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.
2. Phương thức thực hiện: Hđ cá nhân, trao đổi với người thân
3. Sản phẩm hoạt động: phiếu học tập của nhóm
4. Phương án kiểm tra, đánh giá:

- Hs đánh giá lẫn nhau
- Gv đánh giá

5. Tiến trình hoạt động

****Chuyển giao nhiệm vụ***

- GV yêu cầu:

- Hãy chia sẻ với cha mẹ và mọi người trong gia đình những hiểu biết của em về thành phần của đất trồng
- Tìm hiểu xem ở địa phương em đất trồng có những loại đất nào, đất trồng có vai trò quan trọng như thế nào đối với người dân ở địa phương ?
- Hs tiếp nhận

***Thực hiện nhiệm vụ:**

- HS đọc yêu cầu, về nhà thực hiện

***Báo cáo kết quả:**

Hs báo cáo kết quả vào tiết học sau

***Đánh giá kết quả:**

- Học sinh nhận xét, bổ sung, đánh giá
- Giáo viên nhận xét, đánh giá

GV: chiếu kết quả

Hoạt động tìm tòi mở rộng

1. Mục tiêu: Tìm hiểu thêm để mở rộng kiến thức
2. Phương thức thực hiện: Hđ nhóm
3. Sản phẩm hoạt động: Câu trả lời của Hs vào vở
4. Phương án kiểm tra, đánh giá:
 - Hs tự đánh giá, hs đánh giá lẫn nhau, người thân đánh giá
 - Gv đánh giá vào tiết học sau

5. Tiến trình hoạt động

*** Chuyển giao nhiệm vụ**

- Gv yêu cầu về nhà

Tìm hiểu và dự thảo với các bạn về các vấn đề sau: Thế nào là đất tốt ? Điều gì sẽ xảy ra khi một số cây trồng bị ngập nước ?

- Học sinh tiếp nhận nhiệm vụ

*** Thực hiện nhiệm vụ**

+ Đọc yêu cầu

+ Về nhà làm thí nghiệm chứng minh

- Đọc và xem trước bài 3/sgk/9: Một số tính chất chính của đất trồng
- Tìm sự khác nhau giữa thành phần cơ giới và thành phần của đất

Rút kinh nghiệm

.....

.....

.....

Ngày soạn 5/9/2019

Ngày dạy:

TIẾT 3: BIỆN PHÁP SỬ DỤNG, CẢI TẠO VÀ BẢO VỆ ĐẤT

I/Mục tiêu: Sau khi học xong bài này học sinh cần:

1. Kiến thức:

- Hiểu được ý nghĩa của việc sử dụng đất hợp lý.
- Biết các biện pháp cải tạo và bảo vệ đất.

2. Kỹ năng:

- Rèn kỹ năng quan sát, phân tích, so sánh.

3. Thái độ:

- Có ý thức chăm sóc, bảo vệ tài nguyên môi trường đất.

4. Năng lực, phẩm chất :

- **Năng lực:** Phát triển năng lực tự học; Năng lực hợp tác; Năng lực khái quát hóa; Năng lực phân tích, tổng hợp thông tin, năng lực giao tiếp.
- **Phẩm chất:** Trung thực, tự tin.

II. Chuẩn bị :

- GV: Bảng phụ, tranh: ruộng bậc thang, trồng xen cây...
- HS: Đọc SGK, tìm hiểu biện pháp sử dụng, cải tạo và bảo vệ đất ở địa phương.

III. TỔ CHỨC CÁC HOẠT ĐỘNG HỌC TẬP:

1. Ổn định lớp

Sĩ số 7A

7B

7C

2. Kiểm tra bài cũ:

?Em hãy nêu nội dung phần ghi nhớ của bài.

3. Tổ chức các hoạt động

Hoạt động khởi động

1. *Mục tiêu* : Huy động kiến thức, tạo hứng thú cho HS. Rèn khả năng hợp tác cho hs.

2. *Phương thức thực hiện*: HĐ cá nhân

3. *Sản phẩm* : Đáp án trả lời của HS

4. *Kiểm tra, đánh giá*:

- Hs đánh giá
- Gv đánh giá

5. *Tiến trình*

***Chuyển giao nhiệm vụ**

- Gv : Dựa vào kiến thức thực tế các em hãy HĐ cá nhân trả lời câu hỏi :

Câu hỏi 1: Vì sao đất giữ được nước và chất dinh dưỡng?

Câu hỏi 2: Độ phì nhiêu của đất là gì?

Câu hỏi 3: Vì sao khi trồng cây ở vùng đất đồng bằng cây phát triển tốt hơn ở vùng đất đồi núi?

- Hs: tiếp nhận

***Thực hiện nhiệm vụ**

- HS: suy nghĩ trả lời.

- GV : quan sát

- Dự kiến sản phẩm:

C1: Đất giữ được nước và chất dinh dưỡng là nhờ các hạt cát, limon, sét và chất mùn.

C2: Độ phì nhiêu của đất là khả năng của đất cung cấp đủ nước, oxi và chất dinh dưỡng cần thiết cho cây trồng đảm bảo năng suất cao, đồng thời không chứa các chất gây hại cho cây.

C3: Vì đất đồi núi dễ bị rửa trôi xói mòn và thoái hóa nhanh hơn đất đồng bằng

****Báo cáo kết quả***

HS: Trả lời đáp án của mình

****Đánh giá kết quả***

- Học sinh nhận xét, bổ sung, đánh giá

- Giáo viên nhận xét, đánh giá

GV dẫn dắt vào bài

Có những biện pháp nào sử dụng hợp lý tài nguyên đất. Chúng ta tìm hiểu bài học hôm nay.

Hoạt động hình thành kiến thức

Hoạt động của GV và HS	Nội dung
<p>1. Tìm hiểu vì sao phải sử dụng đất hợp lý?</p> <p>1.Mục tiêu: Hiểu được vì sao phải sử dụng đất hợp lý. Phân tích được mục đích của từng biện pháp sử dụng đất.</p> <p>2.Phương thức: Hoạt động nhóm.</p> <p>3.Sản phẩm : Câu trả lời của học sinh</p> <p>4.Kiểm tra, đánh giá:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hs đánh giá lẫn nhau - Gv đánh giá <p>5.Tiến trình</p> <p><i>*Chuyển giao nhiệm vụ</i></p> <p>GV: Yêu cầu hs nghiên cứu thông tin SGK, HDN trả lời các câu hỏi sau:</p> <p>1.Vì sao phải sử dụng đất hợp lý?</p> <p>2. Nêu các biện pháp sử dụng đất hợp lý? Nói rõ mục đích của từng biện pháp?</p>	<p><u>I.Vì sao phải sử dụng đất hợp lý?</u></p> <p>- Do nhu cầu lương thực, thực phẩm ngày càng tăng mà diện tích đất trồng có hạn vì vậy phải sử dụng đất trồng hợp lý.</p> <p> </p> <p>*Mục đích của các biện pháp sử dụng đất:</p>

<p>- Hs tiếp nhận nhiệm vụ</p> <p>*Thực hiện nhiệm vụ:</p> <p>- HS suy nghĩ làm việc cá nhân trả lời câu hỏi, thảo luận nhóm thống nhất câu trả lời.</p> <p>- GV theo dõi</p> <p>- Dự kiến trả lời:</p> <p>1. Do nhu cầu lương thực, thực phẩm ngày càng tăng mà diện tích đất trồng có hạn vì vậy phải sử dụng đất trồng hợp lí.</p> <p>2.</p> <p>- Thâm canh tăng vụ: Không để đất trống, tăng sản lượng, sản phẩm được thu.</p> <p>- Không bỏ đất hoang: Tăng đơn vị diện tích đất canh tác.</p> <p>- Chọn cây trồng phù hợp với đất: Cây sinh trưởng phát triển tốt, cho năng suất cao.</p> <p>- Vừa sử dụng, vừa cải tạo: Tăng độ phì nhiêu của đất</p> <p>*Báo cáo kết quả:</p> <p>- Đại diện nhóm trình bày</p> <p>*Đánh giá kết quả:</p> <p>- Học sinh nhận xét, bổ sung, đánh giá</p> <p>- Giáo viên nhận xét, đánh giá</p> <p>GV: chốt kiến thức, ghi bảng.</p> <p>GV lấy ví dụ giải thích thêm cho hs hiểu rõ.</p> <p>Biện pháp vừa sử dụng vừa cải tạo ,biện pháp này áp dụng đối với đất vừa khai hoang hoặc mới lần ra biển</p> <p>VD: Khi khai hoang lần biển xong nhân dân thường trồng cói .Sau vài năm đỡ mặn họ trồng lúa chịu mặn và tiếp tục rửa mặn khi hết mặn sẽ trồng giống lúa mới.</p> <p>2.Tìm hiểu biện pháp cải tạo và bảo vệ đất.</p> <p>1.Mục tiêu: Hiểu và phân tích được mục đích của từng biện pháp cải tạo và bảo vệ đất. Biết</p>	<p>- Thâm canh tăng vụ: Không để đất trống, tăng sản lượng, sản phẩm được thu.</p> <p>- Không bỏ đất hoang: Tăng đơn vị diện tích đất canh tác.</p> <p>- Chọn cây trồng phù hợp với đất: Cây sinh trưởng phát triển tốt, cho năng suất cao.</p> <p>- Vừa sử dụng, vừa cải tạo: Tăng độ phì nhiêu của đất</p> <p><u>II.Biện pháp cải tạo và bảo vệ đất.</u></p>
---	---

được từng biện pháp được áp dụng cho loại đất nào.

2. Phương thức: đàm thoại, nêu và giải quyết vấn đề, HĐ cá nhân, hoạt động nhóm.

3. Sản phẩm : Câu trả lời của học sinh

4. Kiểm tra, đánh giá:

- Hs đánh giá lẫn nhau
- Gv đánh giá

5. Tiến trình

***Chuyển giao nhiệm vụ**

GV: Giới thiệu một số loại đất cần cải tạo ở nước ta. Đất xám bạc màu, đất mặn, đất phèn...

+ Đất xám bạc màu: Nghèo chất dinh dưỡng, tầng đất mặn rất mỏng, đất thường chua

+ Đất mặn: có nồng độ muối tan tương đối cao cây trồng không sống được trừ các loại cây chịu được mặn

+ Đất phèn: Chứa nhiều muối phèn gây độc hại cho cây trồng

GV: Yêu cầu hs nghiên cứu thông tin SGK, quan sát H3, H4, H5; HĐN trả hoàn thành bảng sau:

BP cải tạo và bảo vệ đất	Mục đích	Áp dụng cho loại đất
1.		
2.		
3.		
4.		
5.		

- Hs tiếp nhận nhiệm vụ

***Thực hiện nhiệm vụ:**

- HS suy nghĩ làm việc cá nhân trả lời câu hỏi, thảo luận nhóm thống nhất câu trả lời.

- GV theo dõi

- Cày sâu bừa kỹ, bón phân hữu cơ: Tăng bề dày lớp đất canh tác (tầng đất mỏng, nghèo dinh dưỡng)

- Làm ruộng bậc thang: Hạn chế dòng nước chảy, hạn chế xói mòn, rửa trôi (đất dốc, đồi núi)

- Trồng xen cây nông nghiệp giữa các băng cây phân xanh: Tăng độ che phủ, chống xói mòn (chống xói mòn, cải tạo đất)

- Cày nông bừa sục, giữ nước liên tục, thay nước thường xuyên: Không xói đất phèn, hoà tan chất phèn trong nước, tạo môi trường yếm khí, tháo nước phèn thay thế bằng nước ngọt. (đất phèn).

- Bón vôi: Khử chua, áp dụng đối với đất chua.

<p>- Dự kiến trả lời:</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Cày sâu bừa kỹ, bón phân hữu cơ: Tăng bề dày lớp đất canh tác (tầng đất mỏng, nghèo dinh dưỡng) 2. Làm ruộng bậc thang: Hạn chế dòng nước chảy, hạn chế xói mòn, rửa trôi (đất dốc, đồi núi) 3. Trồng xen cây nông nghiệp giữa các băng cây phân xanh: Tăng độ che phủ, chống xói mòn (chống xói mòn, cải tạo đất) 4. Cày nông bừa sục, giữ nước liên tục, thay nước thường xuyên: Không xói đất phèn, hoà tan chất phèn trong nước, tạo môi trường yếm khí, tháo nước phèn thay thế bằng nước ngọt. (đất phèn). 5. Bón vôi: Khử chua, áp dụng đối với đất chua. <p>*Báo cáo kết quả:</p> <p>- Đại diện nhóm trình bày</p> <p>*Đánh giá kết quả:</p> <p>- Học sinh nhận xét, bổ sung, đánh giá</p> <p>- Giáo viên nhận xét, đánh giá</p> <p>GV: chốt kiến thức, ghi bảng.</p>	
---	--

Hoạt động luyện tập

1. Mục tiêu: Vận dụng kiến thức đã học để làm bài tập, trả lời câu hỏi..
 2. Phương thức: Hđ cá nhân
 3. Sản phẩm: Câu trả lời của học sinh
 4. Kiểm tra, đánh giá:
 - Hs đánh giá lẫn nhau
 - Gv đánh giá
 5. Tiến trình hoạt động
- *Chuyển giao nhiệm vụ**
- GV yêu cầu :
- Vì sao phải cải tạo đất? Nêu các biện pháp sử dụng và cải tạo đất?

- Hs tiếp nhận

***Thực hiện nhiệm vụ:**

- HS đọc yêu cầu làm bài

- GV theo dõi

- Dự kiến sản phẩm: Câu trả lời của hs

***Báo cáo kết quả:**

Hs trả lời nhanh

***Đánh giá kết quả:**

- Học sinh nhận xét, bổ sung, đánh giá

- Giáo viên nhận xét, đánh giá

Hoạt động vận dụng

1.Mục tiêu: Vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.

2.Phương thức: Hđ cá nhân

3.Sản phẩm: Câu trả lời của hs

4.Kiểm tra, đánh giá:

- Hs đánh giá lẫn nhau

- Gv đánh giá

5.Tiến trình hoạt động

***Chuyển giao nhiệm vụ**

- GV:

? Ở địa phương em cải tạo đất bằng phương pháp nào?

? Con người có thể biến đổi đất chua tốt thành đất tốt được không? Bằng biện pháp nào

- Hs tiếp nhận

***Thực hiện nhiệm vụ:**

- HS đọc yêu cầu, liên hệ thực tế trả lời câu hỏi.

- GV theo dõi

- Dự kiến sản phẩm: - Dùng biện pháp thủy lợi ,bón phân hợp lí, các biện pháp canh tác

***Báo cáo kết quả:**

HS báo cáo kết quả

***Đánh giá kết quả:**

- Học sinh nhận xét, bổ sung, đánh giá

- Giáo viên nhận xét, đánh giá

GV: chiếu kết quả

Hoạt động tìm tòi mở rộng

1.Mục tiêu: Tìm hiểu thêm để mở rộng kiến thức

2.Phương thức: Hđ cá nhân, trao đổi với người thân

3.Sản phẩm: Câu trả lời của Hs vào vở

4. Kiểm tra, đánh giá:

- Hs tự đánh giá, hs đánh giá lẫn nhau, người thân đánh giá
- Gv đánh giá vào tiết học sau

5. Tiến trình hoạt động

* GV giao nhiệm vụ về nhà cho hs

- Chuẩn bị mẫu vật tiết sau thực hành: Lấy 3 mẫu đất khác nhau (bằng nắm tay) đất phải khô(hơi ẩm) sạch cỏ, đá...đựng trong túi nilon. Ghi rõ mẫu đất số...ngày lấy, nơi lấy, người lấy mẫu.

***Rút kinh nghiệm:**

.....

.....

.....

Ký duyệt, ngày.....tháng ... năm 2019.

Ngày soạn: 12/9/2019

Ngày dạy: 20/9(7C), 24/9(7B), 25/9(7A)

Tiết 4

Bài 4 + bài 5 : Thực hành

XÁC ĐỊNH THÀNH PHẦN CƠ GIỚI CỦA ĐẤT BẰNG PHƯƠNG PHÁP ĐƠN GIẢN(VÊ TAY) XÁC ĐỊNH ĐỘ pH CỦA ĐẤT BẰNG PHƯƠNG PHÁP SO MÀU

I. MỤC TIÊU:

1. Kiến thức:

- Biết cách xác định được thành phần cơ giới của đất bằng phương pháp đơn giản
- Biết cách xác định được độ pH của đất bằng phương pháp đơn giản (so màu)

2. Kỹ năng:

- xác định được thành phần cơ giới và độ pH của đất bằng phương pháp đơn giản
- Rèn luyện ý thức, cẩn thận, chính xác, đảm bảo an toàn lao động.

3. Thái độ:

- Có ý thức nghiêm túc trong khi thực hành, vận dụng được kiến thức vào thực tế

4. Năng lực :

- Phát triển năng lực tự học, tự giải quyết vấn đề, năng lực thực hành

II. CHUẨN BỊ :

1. Chuẩn bị của GV:

- Kế hoạch bài học, phiếu học tập: Bản mô tả qui trình thực hành.
- Chất chỉ thị màu tổng hợp, thang màu pH chuẩn, thìa nhỏ.
- Tranh vẽ qui trình xử lý hạt giống bằng nước nóng (sgk/42).

2. Chuẩn bị của HS:

- Chuẩn bị các mẫu đất
- Kẻ sẵn mẫu báo cáo thực hành

III. TIẾN TRÌNH TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:

1. Ổn định lớp

Sĩ số 7A

7B

7C

2. Mô tả phương pháp và kĩ thuật thực hiện các chuỗi hoạt động trong bài học

Tên hoạt động	Phương pháp thực hiện	Kĩ thuật dạy học
A. Hoạt động khởi động	- Dạy học nêu vấn đề và giải quyết vấn đề.	- Kĩ thuật đặt câu hỏi
B. Hoạt động hình thành kiến thức, luyện tập	- Dạy học theo nhóm - Dạy học nêu vấn đề và giải quyết vấn đề. - Thuyết trình, vấn đáp. - Đàm thoại gợi mở; trực quan	- Kĩ thuật đặt câu hỏi - KT làm mẫu - Kĩ thuật giao nhiệm vụ - Kĩ thuật học tập hợp tác - Kĩ thuật thực hành
D. Hoạt động vận dụng	- Dạy học nêu vấn đề.	- Kĩ thuật đặt câu hỏi
E. Hoạt động tìm tòi, mở rộng	- Dạy học nêu vấn đề	- Kĩ thuật đặt câu hỏi

3. Tổ chức các hoạt động**Hoạt động khởi động**

1. Mục tiêu: Kiểm tra kiến thức cũ, huy động kiến thức, tạo hứng thú cho hs, kích thích học sinh tìm hiểu về phương pháp xác định thành phần cơ giới của đất.

2. Phương thức: HĐ cá nhân, HĐ cả lớp

3. Sản phẩm hoạt động: trình bày miệng

4. Kiểm tra, đánh giá:

- Hs đánh giá
- Gv đánh giá

5. Tiến trình hoạt động

*** Chuyển giao nhiệm vụ**

- GV yêu cầu: Dựa vào những kiến thức đã học, kiến thức thực tế suy nghĩ trả lời câu hỏi

? Vì sao phải sử dụng đất hợp lí? Nêu biện pháp cải tạo và bảo vệ đất?

- HS Tiếp nhận

***Thực hiện nhiệm vụ**

- HS suy nghĩ trả lời câu hỏi

- GV quan sát giúp đỡ hs gặp khó khăn

Dự kiến sản phẩm:

- Sử dụng đất hợp lý để tăng năng suất cây trồng và duy trì độ phì nhiêu của đất
- Các biện pháp sử dụng đất gồm:
 - +Thâm canh tăng vụ
 - + Không bỏ đất hoang
 - + Chọn cây trồng phù hợp với từng loại đất
 - + Vừa sử dụng, vừa cải tạo đất

*** Báo cáo kết quả**

Hs trả lời

*** Đánh giá kết quả**

- Học sinh nhận xét, bổ sung, đánh giá
- Giáo viên nhận xét, đánh giá
- >Giáo viên gieo vấn đề cần tìm hiểu trong bài học: GV: Để giúp các em có được kỹ năng xác định thành phần cơ giới của đất chúng ta cùng làm bài TH
- >Giáo viên nêu mục tiêu bài học, nội quy thực hành và phân công các nhóm làm thực hành, kiểm tra sự chuẩn bị của học sinh...

Hoạt động hình thành kĩ năng, luyện tập

Hoạt động của GV và HS	Nội dung
1. Mục tiêu: Chuẩn bị được đầy đủ dụng cụ cần thiết cho bài TH. 2. Phương thức: HĐ cá nhân, HĐ cả lớp 3. Sản phẩm hoạt động: trình bày miệng 4. Kiểm tra, đánh giá: <ul style="list-style-type: none"> - Hs đánh giá - Gv đánh giá 5. Tiến trình hoạt động <p>* Chuyển giao nhiệm vụ</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV yêu cầu: tìm hiểu nd phần I (sgk/10) và cho biết để xác định thành phần cơ giới của đất các em cần chuẩn bị ntn về vật liệu và dụng cụ? - HS tiếp nhận <p>*Thực hiện nhiệm vụ</p> <ul style="list-style-type: none"> - HS suy nghĩ trả lời - GV theo dõi 	I. Vật liệu và dụng cụ cần thiết (sgk/10)

- Dự kiến sản phẩm: Nđ phần I – sgk/10

*** Báo cáo kết quả**

1 HS trả lời

*** Đánh giá kết quả**

- Học sinh nhận xét, bổ sung, đánh giá

- Giáo viên nhận xét, đánh giá

G: Chốt kiến thức và ghi bảng(chiếu kết quả)

1. Mục tiêu: Biết cách xác định thành phần cơ giới của đất

2. Phương thức: Hđ cá nhân, Hđ nhóm

3. Sản phẩm hoạt động: phiếu học tập

4. Kiểm tra, đánh giá:

- Hs đánh giá

- Gv đánh giá

5. Tiến trình hoạt động

*** Chuyển giao nhiệm vụ**

- GV yêu cầu: GV chiếu các bước thực hành

Câu 1: Nêu qui trình xác định thành phần cơ giới của đất? Mô tả các bước trong qui trình đó

Câu 2: Nêu qui trình xác định độ pH của đất bằng phương pháp so màu?

- HS tiếp nhận

***Thực hiện nhiệm vụ**

- HS: Làm việc cá nhân sau đó thảo luận thống nhất câu trả lời trong nhóm

- GV: Quan sát, hỗ trợ các nhóm làm việc tích cực.

- Dự kiến sản phẩm:

+ Câu 1: 4 bước (sgk/11)

+ Câu 2: 3bước (sgk/12)

***Báo cáo kết quả:**

- Đại diện nhóm hs trình bày kết quả thảo luận nhóm.

***Đánh giá kết quả:**

II. Qui trình thực hành

1. Xác định thành phần cơ giới của đất.

- Gồm 4 bước

+ Lấy một ít đất bằng viên bi cho vào lòng bàn tay.

+ Nhỏ vài giọt nước cho đủ ẩm

+ Dùng hai tay vê đất thành thoi có đường kính khoảng 3mm

+ Uốn thoi đất thành vòng tròn có đường kính khoảng 3cm

2. Xác định độ pH của đất bằng phương pháp so màu.

- Lấy một lượng đất bằng hạt ngô cho vào thìa

- Nhỏ từ từ chất chỉ thị màu tổng hợp vào mẫu đất cho đến khi dư thừa 1 giọt

- Sau 1 phút, nghiêng thìa cho chất chỉ thị màu chảy ra và so màu với thang màu pH chuẩn.

<p>- Học sinh nhận xét, bổ sung, đánh giá</p> <p>- Giáo viên nhận xét, đánh giá</p> <p>GV: chốt kiến thức, ghi bảng.</p> <p>GV: Làm mẫu vừa làm vừa giới thiệu bằng lời, kĩ thuật thực hiện từng thao tác</p> <p>Hs: lắng nghe, quan sát</p> <p>GV: gọi 2 Hs lên làm thử sau đó nhận xét rút kinh nghiệm</p> <p>1. Mục tiêu :</p> <ul style="list-style-type: none"> - Xác định thành phần cơ giới của đất bằng phương pháp đơn giản - Rèn luyện ý thức, cẩn thận, chính xác, đảm bảo an toàn lao động. <p>2. Phương thức: Hđ cá nhân, Hđ nhóm</p> <p>3. Sản phẩm hoạt động: kết quả TH</p> <p>4. Kiểm tra, đánh giá:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hs đánh giá - Gv đánh giá <p>5. Tiến trình hoạt động</p> <p>* Chuyển giao nhiệm vụ</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV yêu cầu: mỗi nhóm xác định 3 mẫu đất khác nhau theo quy trình. - HS tiếp nhận <p>*Thực hiện nhiệm vụ</p> <ul style="list-style-type: none"> - HS: TH theo nhóm đã phân công. - GV theo dõi kỹ thuật thực hiện của HS và nhắc nhở, giúp đỡ. <p>*Báo cáo kết quả:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đại diện nhóm hs báo cáo lại cách làm và kết quả. <p>*Đánh giá kết quả:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Học sinh tự đánh giá, đánh giá lẫn nhau - Giáo viên nhận xét, đánh giá + nhận xét kỹ năng thực hiện. + Kết quả thực hiện của từng nhóm. + Cho điểm nhóm hay cá nhân tùy GV. 	<p>III. Thực hành</p>
--	------------------------------

- GV bổ sung nếu HS còn sai sót, nhắc nhở vệ sinh môi trường	
--	--

Hoạt động vận dụng

1.Mục tiêu: Vận dụng kiến thức đã học áp dụng vào cuộc sống thực tiễn.

2.Phương thức: Hđ cá nhân

3.Sản phẩm: Câu trả lời của Hs

4.Kiểm tra, đánh giá:

- Hs tự đánh giá, hs đánh giá lẫn nhau
- Gv đánh giá

5.Tiến trình hoạt động

***Chuyển giao nhiệm vụ**

- GV yêu cầu

Vì sao phải xác định thành phần cơ giới của đất

- Hs tiếp nhận

***Thực hiện nhiệm vụ:**

-HS: Làm việc cá nhân: đọc yêu cầu, suy nghĩ trả lời câu hỏi

- GV theo dõi

***Báo cáo kết quả:**

2 Hs trả lời

***Đánh giá kết quả:**

- Học sinh nhận xét, bổ sung, đánh giá

- Giáo viên nhận xét, đánh giá

Hoạt động tìm tòi, mở rộng

1.Mục tiêu: Tìm hiểu thêm để mở rộng kiến thức

2.Phương thức: Hđ cá nhân, trao đổi với người thân

3.Sản phẩm: Câu trả lời của Hs vào vở

4. Kiểm tra, đánh giá:

- Hs tự đánh giá, hs đánh giá lẫn nhau, người thân đánh giá
- Gv đánh giá vào tiết học sau

5. Tiến trình hoạt động

* GV giao nhiệm vụ về nhà cho hs

- Tìm hiểu xem ở gđ, đp em hay xác định thành phần cơ giới của đất bằng cách nào?

* Học sinh tiếp nhận nhiệm vụ và thực hiện yêu cầu

+ Đọc yêu cầu

+ Về nhà suy nghĩ trả lời

- Đọc và xem trước bài: Tác dụng của phân bón trong trồng trọt.

***Rút kinh nghiệm:**

.....

.....

.....

TT kýBGH ký duyệt, ngày.....tháng ... năm 2019.

Ngày soạn: 19/9/2019

Ngày dạy:27/9(7C),1/10(7B),2/10(7A)

TIẾT 5:

TÁC DỤNG CỦA PHÂN BÓN TRONG TRỒNG TRỌT

I. Mục tiêu:

1. Kiến thức:

- Biết được các loại phân bón thường dùng và tác dụng của phân bón đối với đất, cây trồng.

2. Kỹ năng:

-Rèn kỹ năng quan sát, phân tích.

3.Thái độ:

- Có ý thức tận dụng các sản phẩm phụ (thân, cành, lá) cây hoang dại để làm phân bón..

4. Năng lực, phẩm chất :

- **Năng lực:** Phát triển năng lực tự học; Năng lực hợp tác; Năng lực khái quát hóa; Năng lực phân tích, tổng hợp thông tin, năng lực giao tiếp.

- **Phẩm chất:**Trung thực, tự tin.

II. Chuẩn bị:

- GV: Một số loại phân bón thường dùng

Bảng phụ (sơ đồ 2 sgk)

- HS: Tìm hiểu biện pháp sử dụng phân bón ở địa phương.

III.TỔ CHỨC CÁC HOẠT ĐỘNG HỌC TẬP:

1.Ổn định lớp

Sĩ số 7A

7B

7C

2.Mô tả phương pháp và kĩ thuật thực hiện các chuỗi hoạt động trong bài học

Tên hoạt động	Phương pháp thực hiện	Kĩ thuật dạy học
A. HĐ khởi động	Nghiên cứu tình huống và hợp tác	Đặt câu hỏi, học tập hợp tác
B.HĐHT kiến thức	Dạy học theo nhóm nêu vấn đề và giải quyết vấn đề. vấn đáp.	Kĩ thuật đặt câu hỏi; Kĩ thuật giao nhiệm vụ; Kĩ thuật thảo luận nhóm; KT hợp tác
C. HĐ luyện tập	Dạy học nêu và giải quyết vấn đề.	Kĩ thuật đặt câu hỏi; Kĩ thuật giao nhiệm vụ.
D. HĐ vận dụng	Dạy học nêu và giải quyết vấn đề.	Kĩ thuật đặt câu hỏi; Kĩ thuật giao nhiệm vụ.
E. HĐ tìm tòi, mở rộng	Nêu vấn đề và giải quyết vấn đề	Đặt câu hỏi, học tập hợp tác

2. Tổ chức các hoạt động

Hoạt động khởi động

1. *Mục tiêu* : Huy động kiến thức, tạo hứng thú cho HS. Rèn khả năng hợp tác cho hs.

2. *Phương thức thực hiện*: HĐ cá nhân

3. *Sản phẩm* : Đáp án trả lời của HS

4. *Kiểm tra, đánh giá*:

- Hs đánh giá
- Gv đánh giá

5. *Tiến trình*

***Chuyển giao nhiệm vụ**

- Gv : Dựa vào kiến thức thực tế các em hãy HĐ cá nhân trả lời câu hỏi:

Nêu các biện pháp cải tạo và bảo vệ đất?

- Hs: tiếp nhận

***Thực hiện nhiệm vụ**

- HS: suy nghĩ trả lời.

- GV : quan sát

- Dự kiến sản phẩm:

- Tăng bề dày lớp đất canh tác (tăng đất mỏng, nghèo dinh dưỡng)

- Hạn chế dòng nước chảy, hạn chế xói mòn, rửa trôi (đất dốc, đồi núi)

- Tăng độ che phủ, chống xói mòn (chống xói mòn, cải tạo đất)

- Không xói đất phèn, hoà tan chất phèn trong nước, tạo môi trường yếm khí, tháo nước phèn thay thế bằng nước ngọt. (đất phèn).

- Khử chua, áp dụng đối với đất chua.

***Báo cáo kết quả**

HS: Trả lời đáp án của mình

***Đánh giá kết quả**

- Học sinh nhận xét, bổ sung, đánh giá

- Giáo viên nhận xét, đánh giá

GV yêu cầu hs liên hệ thực tế:

Ngay từ xa xưa ông cha ta đã nói “Nhất nước, nhì phân, tam cần, tứ giống” Câu tục ngữ này phần nào nói lên tầm quan trọng của phân bón trong trồng trọt. Em hãy giải thích ý nghĩa của câu tục ngữ trên

HS trả lời

GV nhận xét và dẫn dắt vào bài: Để kiểm chứng câu tục ngữ trên có đúng hoàn toàn không chúng ta tìm hiểu bài học hôm nay

Hoạt động hình thành kiến thức

Hoạt động của GV và HS	Nội dung
<p>1. Tìm hiểu phân bón là gì?</p> <p>1.Mục tiêu : Hiểu được phân bón là gì và biết được các loại phân bón thông thường.</p> <p>2.Phương thức: hoạt động nhóm.</p> <p>3.Sản phẩm: Câu trả lời của học sinh</p> <p>4.Kiểm tra, đánh giá:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hs đánh giá lẫn nhau - Gv đánh giá <p>5.Tiến trình</p> <p>*Chuyển giao nhiệm vụ</p> <p>GV: Yêu cầu hs nghiên cứu thông tin SGK, quan sát sơ đồ 2, HDN trả lời các câu hỏi sau:</p> <p>1. Phân bón là gì? Phân bón gồm những loại nào?</p> <p>2. Kể tên một số loại phân hữu cơ, vô cơ, vi sinh mà em biết?</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hs tiếp nhận nhiệm vụ <p>*Thực hiện nhiệm vụ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - HS suy nghĩ làm việc cá nhân trả lời câu hỏi, thảo luận nhóm thống nhất câu trả lời. - GV theo dõi - Dự kiến trả lời: <p>1. Phân bón là “thức ăn” do con người bổ sung cho cây trồng.</p> <p>2.</p> <ul style="list-style-type: none"> + Phân hữu cơ: - Phân xanh, phân chuồng, phân rác, than bùn, khô dầu ... + Phân hoá học: - Phân NPK, phân vi lượng... + Phân vi sinh: 	<p><u>1.Phân bón là gì?</u></p> <ul style="list-style-type: none"> - Phân bón là “thức ăn” do con người bổ sung cho cây trồng. - Gồm 3 nhóm chính: phân hữu cơ, phân hoá học và phân vi sinh. <p>+ Phân hữu cơ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Phân xanh, phân chuồng, phân rác, than bùn, khô dầu ... <p>+ Phân hoá học:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Phân NPK, phân vi lượng... <p>+ Phân vi sinh:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Phân có chứa vi sinh vật chuyển hoá đạm, vi sinh vật chuyển hoá lân...

- Phân có chứa vi sinh vật chuyển hoá đạm, vi sinh vật chuyển hoá lân...

***Báo cáo kết quả:**

- Đại diện nhóm trình bày

***Đánh giá kết quả:**

- Học sinh nhận xét, bổ sung, đánh giá

- Giáo viên nhận xét, đánh giá

GV: chốt kiến thức, ghi bảng.

2. Tìm hiểu tác dụng của phân bón

1. Mục tiêu: Biết được tác dụng của phân bón đối với đất, cây trồng.

2. Phương thức: Hoạt động nhóm.

3. Sản phẩm: Câu trả lời của học sinh

4. Kiểm tra, đánh giá:

- Hs đánh giá lẫn nhau
- Gv đánh giá

5. Tiến trình

***Chuyển giao nhiệm vụ**

GV: Yêu cầu học sinh quan sát hình 6 SGK thảo luận trả lời câu hỏi.

? Phân bón có ảnh hưởng như thế nào tới đất, năng suất cây trồng và chất lượng nông sản?

- Hs tiếp nhận nhiệm vụ

***Thực hiện nhiệm vụ:**

- HS suy nghĩ làm việc cá nhân trả lời câu hỏi, thảo luận nhóm thống nhất câu trả lời.

- GV theo dõi

- Dự kiến trả lời:

Nhờ có phân bón, đất phì nhiêu hơn, có nhiều chất dinh dưỡng, cây trồng phát triển, sinh trưởng tốt cho năng suất cao, chất lượng tốt.

***Báo cáo kết quả:**

- Đại diện nhóm trình bày

***Đánh giá kết quả:**

II. Tác dụng của phân bón.

- Nhờ có phân bón, đất phì nhiêu hơn, có nhiều chất dinh dưỡng, cây trồng phát triển, sinh trưởng tốt cho năng suất cao, chất lượng tốt.

<ul style="list-style-type: none"> - Học sinh nhận xét, bổ sung, đánh giá - Giáo viên nhận xét, đánh giá <p>GV: chốt kiến thức, ghi bảng.</p> <p>GV: Giảng giải cho học sinh thấy nếu bón quá nhiều, sai chủng loại, năng suất không tăng- mà giảm. Giới thiệu những sản phẩm nông nghiệp sử dụng phân bón hữu cơ</p> <p>GV lấy VD: Cam bón ít phân thì quả nhỏ ít nước, ăn nhạt.</p>	
---	--

Hoạt động luyện tập

1.Mục tiêu: Vận dụng kiến thức đã học để làm bài tập, trả lời câu hỏi..

2.Phương thức: Hđ cá nhân

3.Sản phẩm: Câu trả lời của học sinh

4.Kiểm tra, đánh giá:

- Hs đánh giá lẫn nhau
- Gv đánh giá

5.Tiến trình hoạt động

***Chuyển giao nhiệm vụ**

- GV yêu cầu :

1. Dựa vào sơ đồ 2 SGK, em hãy sắp xếp các loại phân bón dưới đây vào các nhóm thích hợp:

Phân chuồng; phân trâu, bò; phân ure; phân lợn; phân lân; phân đạm; phân NPK; phân xanh; khô dầu dừa; phân bón có chứa vi sinh vật chuyển hóa lân; Phân bắc; Khô dầu đậu tương; Nitragin (chứa vi sinh vật chuyển hóa đạm).

Phân hữu cơ	Phân hóa học	Phân vi sinh

2. Giải thích mối liên quan giữa phân bón, năng suất, chất lượng nông sản, độ phì nhiêu của đất.

- Hs tiếp nhận

***Thực hiện nhiệm vụ:**

- HS đọc yêu cầu làm bài

- GV theo dõi

- Dự kiến sản phẩm: Câu trả lời của hs

***Báo cáo kết quả:**

Hs trả lời nhanh

***Đánh giá kết quả:**

- Học sinh nhận xét, bổ sung, đánh giá
- Giáo viên nhận xét, đánh giá

Hoạt động vận dụng

1.Mục tiêu: Vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.

2.Phương thức: Hđ cá nhân

3.Sản phẩm: Câu trả lời của hs

4.Kiểm tra, đánh giá:

- Hs đánh giá lẫn nhau
- Gv đánh giá

5.Tiến trình hoạt động

***Chuyển giao nhiệm vụ**

- GV:

1. Vì sao không bón phân chuồng tươi mà phải ủ cho hoai mục?
2. Theo em mỗi gia đình làm nông nghiệp có thể sản xuất ra loại phân bón gì?
3. Cây rất cần đạm trong nước tiểu có nhiều đạm tại sao tưới nước tiểu vào cây thì cây lại chết?

- Hs tiếp nhận

***Thực hiện nhiệm vụ:**

- HS đọc yêu cầu, liên hệ thực tế trả lời câu hỏi.
- GV theo dõi
- Dự kiến sản phẩm:

1. Vì khi bón tươi cây trồng k hấp thu được làm ô nhiễm môi trường nước không khí
2. Có thể sản xuất ra các loại phân như phân hữu cơ như phân chuồng phân xanh, có thể sản xuất phân từ rác thải của gia đình
3. Bón quá nhiều cây không hút được gây mất nước ở rễ làm cây chết.

***Báo cáo kết quả:**

HS báo cáo kết quả

***Đánh giá kết quả:**

- Học sinh nhận xét, bổ sung, đánh giá
- Giáo viên nhận xét, đánh giá

GV: chiếu kết quả

Hoạt động tìm tòi mở rộng

1.Mục tiêu: Tìm hiểu thêm để mở rộng kiến thức

2.Phương thức: Hđ cá nhân, trao đổi với người thân

3.Sản phẩm: Câu trả lời của Hs vào vở

4. Kiểm tra, đánh giá:

- Hs tự đánh giá, hs đánh giá lẫn nhau, người thân đánh giá
- Gv đánh giá vào tiết học sau

5. Tiến trình hoạt động

Gv yêu cầu hs về nhà tìm hiểu thực tiễn, tìm hiểu qua sách báo, người thân trả lời các câu hỏi sau vào vở để tiết học sau chia sẻ với thầy cô, bạn bè...

? Theo em nên sử dụng loại phân nào để đảm bảo an toàn cho cây trồng và đất?
Em lấy VD cụ thể

? Em có biện pháp nào để sản xuất ra nhiều loại phân hữu cơ và cách giữ vệ sinh môi trường?

HS tiếp nhận nhiệm vụ.

GV dặn dò:

- Đọc và xem trước bài 9 SGK, tìm hiểu cách sử dụng và bảo quản các loại phân bón. và chuẩn bị đồ dùng thí nghiệm.

***Rút kinh nghiệm:**

.....

.....

.....

TT kýBGHký duyệt, ngày.....tháng năm 2019.

NS: 26/9/2016.

ND:4/10(7C),8/10(7B),9/10(7A)

TIẾT 6 :CÁCH SỬ DỤNG VÀ BẢO QUẢN CÁC LOẠI PHÂN BÓN THÔNG THƯỜNG

I. Mục tiêu:

1. Kiến thức:

- Hiểu được các cách bón phân, cách sử dụng và bảo quản các loại phân bón thông thường.

2. Kỹ năng:

- Rèn kỹ năng phân tích, quan sát.

3. Thái độ

-Giáo dục: Có ý thức tiết kiệm, bảo đảm an toàn lao động và bảo vệ môi trường khi sử dụng

4. Năng lực :

- Phát triển năng lực tự học, tự giải quyết vấn đề

II. Chuẩn bị :

-GV:Soạn giáo án

Bảng phụ

Sưu tầm tranh phóng to các cách bón phân.

- HS : Sưu tầm tranh ảnh các cách bón phân

III. Tiến trình tổ chức hoạt động dạy học.

1.Ổn định lớp: Sĩ số 7A

7B

7C

2. Mô tả phương pháp và kỹ thuật thực hiện các chuỗi hoạt động trong bài học

Tên hoạt động	Phương pháp thực hiện	Kỹ thuật dạy học
A. Hoạt động khởi động	- Dạy học nghiên cứu tình huống. - Dạy học nêu vấn đề và giải quyết vấn đề.	- Kỹ thuật đặt câu hỏi
B. Hoạt động hình thành kiến thức	- Dạy học theo nhóm - Dạy học nêu vấn đề và giải quyết vấn đề. - Thuyết trình, vấn đáp, trực quan.	- Kỹ thuật đặt câu hỏi - Kỹ thuật học tập hợp tác - Kỹ thuật giao nhiệm vụ
C. Hoạt động luyện tập	- Dạy học nêu vấn đề và giải quyết vấn đề.	- Kỹ thuật đặt câu hỏi - Kỹ thuật học tập hợp tác
D. Hoạt động vận dụng	- Dạy học nêu vấn đề và giải quyết vấn đề. - Dạy học theo nhóm	- Kỹ thuật đặt câu hỏi
E. Hoạt động tìm tòi, mở rộng	- Dạy học nêu vấn đề và giải quyết vấn đề	- Kỹ thuật đặt câu hỏi

3. Tổ chức các hoạt động

Hoạt động khởi động

1. Mục tiêu: Huy động kiến thức, tạo hứng thú cho hs, kích thích học sinh tìm hiểu cách sử dụng và bảo quản các loại phân bón thông thường

2. Phương thức: Hđ nhóm, HĐ cả lớp

3. Sản phẩm hoạt động: trình bày vào phiếu học tập

4. Kiểm tra, đánh giá:

- Hs đánh giá

5. Tiến trình hoạt động

* Chuyển giao nhiệm vụ

? Em hãy cho biết tên và đặc điểm của một số loại phân bón hiện nay

HS tiếp nhận nhiệm vụ

*Thực hiện nhiệm vụ

- HS suy nghĩ trả lời

- GV quan sát giúp đỡ hs gặp khó khăn

- Dự kiến sản phẩm:

+ Phân hữu cơ gồm: Phân chuồng, phân bắc, phân rác, phân xanh, than bùn

+ Phân hoá học:

- Phân NPK, phân vi lượng...
- + Phân vi sinh:
- Phân có chứa vi sinh vật chuyển hoá đạm, vi sinh vật chuyển hoá lân...

*** Báo cáo kết quả**

- Hs trả lời

*** Đánh giá kết quả**

- Học sinh nhận xét, bổ sung, đánh giá
- Giáo viên nhận xét, đánh giá

GV đặt vấn đề: Chúng ta đã làm quen với một số loại phân bón thường dùng trong nông nghiệp. Vậy bài học hôm nay chúng ta tìm hiểu cách sử dụng các loại phân bón đó, sao cho có thể thu được năng suất cao, tiết kiệm được phân bón.

Hoạt động : Hình thành kiến thức

Hoạt động của GV và HS	Nội dung
<p>1.Mục tiêu: Nêu được các cách bón phân. Nêu được ví dụ minh hoạ.</p> <p>2.Phương thức: HĐ cá nhân, HĐ nhóm</p> <p>3.Sản phẩm: Phiếu học tập</p> <p>4.Kiểm tra, đánh giá:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hs đánh giá lẫn nhau - Gv đánh giá <p>5.Tiến trình</p> <p>*Chuyển giao nhiệm vụ</p> <p>GV y/c HS n/c nội dung phần I SGK và trả lời câu hỏi sau:</p> <p>?Chúng ta bón phân cho cây trồng nhằm mđ gì</p> <p>?Căn cứ vào thời kỳ bón phân người ta chia làm mấy cách bón phân?Thế nào là bón lót? Thế nào là bón thúc?</p> <p>? Căn cứ vào hình thức bón người ta chia thành những cách bón nào?</p> <p>GV: Yêu cầu học sinh quan sát hình vẽ SGK- phân biệt cách bón phân và thảo luận theo nhóm và hoàn thành bài tập sau</p> <ul style="list-style-type: none"> - Quan sát các cách bón phân hãy cho biết tên của các cách bón phân. Hãy chọn các câu dưới đây để nêu ưu nhược điểm của từng cách bón <p>*Thực hiện nhiệm vụ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - HS suy nghĩ trả lời câu hỏi - GV theo dõi - Dự kiến trả lời: 	<p><u>I.Cách bón phân:</u></p> <ul style="list-style-type: none"> - Căn cứ vào thời kì bón: + Bón lót: Là bón phân vào đất trước khi gieo trồng, nhằm cung cấp chất dinh dưỡng cho cây con ngay khi mới mọc, mới bén rễ. + Bón thúc: Là bón phân trong thời gian sinh trưởng, tạo điều kiện cho cây sinh trưởng và phát triển tốt. <p>*Căn cứ vào cách bón có:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Bón theo hốc, theo hàng: + Ưu điểm: Cây dễ sử dụng, cần dụng cụ đơn giản. + Nhược điểm: Phân bón ít bị chuyển thành chất khó tan do hạn chế tiếp xúc với đất. - Bón vãi: + Ưu điểm: dễ thực hiện, cần dụng cụ đơn giản. + Nhược điểm: Phân bón ít bị chuyển thành chất khó tan do hạn chế tiếp xúc với đất.

<p>+ Bón lót: Là bón phân vào đất trước khi gieo trồng, nhằm cung cấp chất dinh dưỡng cho cây con ngay khi mới mọc, mới bén rễ.</p> <p>+ Bón thúc: Là bón phân trong thời gian sinh trưởng, tạo điều kiện cho cây sinh trưởng và phát triển tốt.</p> <p>*Căn cứ vào cách bón có:</p> <p>- Bón theo hốc, theo hàng, bón vãi, phun lên lá</p> <p>*Báo cáo kết quả:</p> <p>- Hs trình bày lên bảng</p> <p>*Đánh giá kết quả:</p> <p>- Học sinh nhận xét, bổ sung, đánh giá</p> <p>- Giáo viên nhận xét, đánh giá</p> <p>GV: chốt kiến thức, ghi bảng.</p> <p>1.Mục tiêu : Nêu được cách sử dụng các loại phân bón thông thường</p> <p>2.Phương thức: Hđ nhóm</p> <p>3.Sản phẩm: Phiếu học tập</p> <p>4.Kiểm tra, đánh giá:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hs đánh giá lẫn nhau - Gv đánh giá <p>5.Tiến trình</p> <p>*Chuyển giao nhiệm vụ</p> <p>GV: Yêu cầu học sinh đọc y/c bài tập trong SGK sau đó thảo luận nhóm và hoàn thành bài tập</p> <p>*Thực hiện nhiệm vụ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - HS suy nghĩ trả lời câu hỏi - GV theo dõi - Dự kiến trả lời: <ul style="list-style-type: none"> + Phân hữu cơ dùng để bón lót + Phân đạm, kali và phân hỗn hợp dùng bón thúc + Phân lân dùng bón lót <p>*Báo cáo kết quả:</p> <p>- Hs trình bày</p> <p>*Đánh giá kết quả:</p> <p>- Học sinh nhận xét, bổ sung, đánh giá</p> <p>- Giáo viên nhận xét, đánh giá</p> <p>GV: chốt kiến thức, ghi bảng.</p>	<p>- Phun trên lá:</p> <p>+ ưu điểm: Cây dễ sử dụng, Phân bón không bị chuyển thành chất khó tan do không tiếp xúc với đất. tiết kiệm phân bón</p> <p>+ Nhược điểm: Có dụng cụ máy móc phức tạp.</p> <p><u>II.Cách sử dụng các loại phân bón thông thường.</u></p> <ul style="list-style-type: none"> - Phân hữu cơ thường dùng để bón lót. - Phân đạm, kali, hỗn hợp, thương dùng để bón thúc, nếu bón lót thì chỉ bón lượng nhỏ - Phân lân thường dùng để bón lót
--	---

<p>1.Mục tiêu: Nêu được cách bảo quản các loại phân bón thông thường</p> <p>2.Phương thức: HĐ cá nhân</p> <p>3.Sản phẩm: trình bày miệng</p> <p>4.Kiểm tra, đánh giá:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hs đánh giá lẫn nhau - Gv đánh giá <p>5.Tiến trình</p> <p>*Chuyển giao nhiệm vụ</p> <p>GV: Yêu cầu học sinh đọc SGK và trả lời câu hỏi. ? Em hãy nêu các cách bảo quản các loại phân bón thông thường</p> <p>GV: Vì sao không để lẫn lộn các loại phân với nhau? Vì sao phải dùng bùn ao để phủ kín đồng phân ủ?</p> <p>*Thực hiện nhiệm vụ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - HS suy nghĩ trả lời câu hỏi - GV theo dõi - Dự kiến trả lời: <p>+ Đối với phân hóa học: Đựng trong chum vại đậy kín hoặc gói trong bao nilong, để nơi cao ráo thoáng mát, không để lẫn lộn các loại phân bón với nhau</p> <p>+ Đối với phân chuồng có thể bảo quản tại chuồng nuôi hoặc lấy ra ủ thành đồng dùng bùn ao trát kín bên ngoài</p> <p>+ Vì khi để lẫn các loại phân với nhau dễ xảy ra các phản ứng hóa học</p> <p>*Báo cáo kết quả:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hs trình bày <p>*Đánh giá kết quả:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Học sinh nhận xét, bổ sung, đánh giá - Giáo viên nhận xét, đánh giá <p>GV: chốt kiến thức, ghi bảng.</p>	<p><u>III.Bảo quản các loại phân bón thông thường</u></p> <p>+ Đối với phân hóa học : Đựng trong chum vại đậy kín hoặc gói trong bao nilong, để nơi cao ráo thoáng mát, không để lẫn lộn các loại phân bón với nhau</p> <p>+ Đối với phân chuồng có thể bảo quản tại chuồng nuôi hoặc lấy ra ủ thành đồng dùng bùn ao trát kín bên ngoài</p>
--	---

Hoạt động : Luyện tập

- 1.Mục tiêu: Vận dụng kiến thức đã học để làm bài tập.
 - 2.Phương thức: HĐ cá nhân
 - 3.Sản phẩm: Câu trả lời của học sinh
 - 4.Kiểm tra, đánh giá:
- Hs đánh giá lẫn nhau
 - Gv đánh giá

5. Tiến trình hoạt động

***Chuyển giao nhiệm vụ**

GV nêu câu hỏi

Câu 1: Thế nào là bón lót và bón thúc?

Câu 2: Phân hữu cơ, phân lân dùng để bón lót hay bón thúc vì sao?

Câu 3: Phân đạm, phân kali dùng để bón lót hay bón thúc? Vì sao?

- Hs tiếp nhận

***Thực hiện nhiệm vụ:**

- HS đọc yêu cầu làm bài

- GV theo dõi

- Dự kiến sản phẩm: Câu trả lời của hs

***Báo cáo kết quả:**

Hs trả lời nhanh

***Đánh giá kết quả:**

- Học sinh nhận xét, bổ sung, đánh giá

- Giáo viên nhận xét, đánh giá

Hoạt động: Vận dụng

1. Mục tiêu: Vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.

2. Phương thức: Hđ nhóm

3. Sản phẩm: phiếu học tập của nhóm

4. Kiểm tra, đánh giá:

- Hs đánh giá lẫn nhau
- Gv đánh giá

5. Tiến trình hoạt động

***Chuyển giao nhiệm vụ**

GV y/c HS làm bài tập sau

Hãy xác định cách sử dụng của từng loại phân bón cho phù hợp với từng loại cây và ghi vào bảng sau cho phù hợp

Loại phân	Lân	Đạm	Kali	Phân chuồng
Loại cây				
Lúa nước				
Khoai lang				
Cam				

Câu 2: Tìm loại phân bón hay cây trồng thích hợp điền vào chỗ chấm

- a. Phân Cần bón 1 lượng rất nhỏ(vì lượng)
- b. Phân..... có thể bón lót và bón thúc cho lúa (phân chuồng)
- c. Phâncần trộn lẫn với phân hữu cơ để bón lót cho ngô(phân lân)
- d. Các loại câycần dùng phân đạm để tưới cho cây thường xuyên(rau)

C3: Ở các hộ chăn nuôi theo mô hình trang trại lượng phân thải của vật nuôi rất nhiều em có biện pháp nào để cải thiện tình hình ô nhiễm ở các khu trang trại

- Hs tiếp nhận

***Thực hiện nhiệm vụ:**

- HS đọc yêu cầu, thảo luận làm bài

- GV theo dõi

- Dự kiến sản phẩm:

C1: Lúa nước dùng được tất cả các loại phân nhưng lưu ý là mỗi loại dùng ở các giai đoạn khác nhau

+ Khoai lang là loại lấy củ nên dùng lân ,kali,phân chuồng

***Báo cáo kết quả:**

Đại diện nhóm báo cáo kết quả

***Đánh giá kết quả:**

- Học sinh nhận xét, bổ sung, đánh giá

- Giáo viên nhận xét, đánh giá

GV: chiếu kết quả

Hoạt động : Tìm tòi mở rộng

1.Mục tiêu: Tìm hiểu thêm để mở rộng kiến thức

2.Phương thức: Hđ cá nhân, trao đổi với người thân

3.Sản phẩm : Câu trả lời của Hs vào vở

4. Kiểm tra, đánh giá:

- Hs tự đánh giá, hs đánh giá lẫn nhau, người thân đánh giá

- Gv đánh giá vào tiết học sau

5. Tiến trình hoạt động

*** GV giao nhiệm vụ về nhà cho hs**

C1?em tìm hiểu về sản phẩm oragnic. ở địa phương em đã áp dụng cách làm này chưa? Em hãy kể tên những sản phẩm được trồng và chăn nuôi theo mô hình này

Học sinh tiếp nhận nhiệm vụ

*** Thực hiện nhiệm vụ**

+ Đọc yêu cầu

+ Về nhà suy nghĩ trả lời

- Đọc và xem trước bài: Vai trò của giống và phương pháp chọn tạo giống

IV.Rút kinh nghiệm:.....

TT ký

BGH ký duyệt ngày tháng năm 2019

NS: 3/10/2019

ND:11/10(7C),15/10(7B),16/10(7A)

TIẾT 7: VAI TRÒ CỦA GIỐNG VÀ PHƯƠNG PHÁP

CHỌN TẠO GIỐNG CÂY TRỒNG

I. Mục tiêu:

1. Kiến thức:

-Sau khi học xong học sinh cần hiểu được vai trò của giống cây trồng và các phương pháp chọn tạo giống cây trồng.

2. Kỹ năng:

- Rèn kỹ năng quan sát, phân tích.

3. Thái độ:

- Có ý thức quý trọng, bảo vệ các giống cây trồng quý hiếm trong sản xuất ở địa phương..

4. Năng lực :

- Phát triển năng lực tự học, tự giải quyết vấn đề

II. Chuẩn bị :

1.GV: Soạn giáo án

Tranh vẽ minh họa: Vai trò của giống cây trồng, phương pháp lai, phương pháp chọn lọc, phương pháp nuôi cấy mô.

Bảng phụ

2.HS:

Tìm hiểu vai trò giống cây trồng trong sản xuất nông nghiệp.

III. Tiến trình tổ chức hoạt động dạy học.

1.Ổn định lớp: Sĩ số 7A

7B

7C

2. Mô tả phương pháp và kỹ thuật thực hiện các chuỗi hoạt động trong bài học

Tên hoạt động	Phương pháp thực hiện	Kỹ thuật dạy học
A. Hoạt động khởi động	- Dạy học nghiên cứu tình huống. - Dạy học nêu vấn đề và giải quyết vấn đề.	- Kỹ thuật đặt câu hỏi
B. Hoạt động hình thành kiến thức	- Dạy học theo nhóm - Dạy học nêu vấn đề và giải quyết vấn đề. - Thuyết trình, vấn đáp, trực quan.	- Kỹ thuật đặt câu hỏi - Kỹ thuật học tập hợp tác - Kỹ thuật giao nhiệm vụ
C. Hoạt động luyện tập	- Dạy học nêu vấn đề và giải quyết vấn đề.	- Kỹ thuật đặt câu hỏi - Kỹ thuật học tập hợp tác
D. Hoạt động vận	- Dạy học nêu vấn đề và giải	- Kỹ thuật đặt câu hỏi

dụng	quyết vấn đề. - Dạy học theo nhóm	
E. Hoạt động tìm tòi, mở rộng	- Dạy học nêu vấn đề và giải quyết vấn đề	- Kỹ thuật đặt câu hỏi

3. Tổ chức các hoạt động

Hoạt động 1: Khởi động

1. Mục tiêu: Huy động kiến thức, tạo hứng thú cho hs, kích thích học sinh tìm hiểu các biện pháp chăm sóc cây trồng.

2. Phương thức: Hđ cá nhân, HĐ cả lớp

3. Sản phẩm hoạt động: trình bày miệng

4. Kiểm tra, đánh giá:

- Hs đánh giá

5. Tiến trình hoạt động

* *Chuyển giao nhiệm vụ*

- GV nêu vấn đề:

Kinh nghiệm sản xuất của nhân dân ta đã phản ánh trong câu ca dao

”Nhất nước, nhì phân, tam cần, tứ giống”

? Em hãy giải thích ý nghĩa của câu ca dao trên

- HS: Tiếp nhận

* *Thực hiện nhiệm vụ*

- HS suy nghĩ trả lời

- GV quan sát giúp đỡ hs gặp khó khăn

- Dự kiến sản phẩm:

Hs trình bày theo ý hiểu của mình:

* *Báo cáo kết quả*

- Hs trả lời

* *Đánh giá kết quả*

- Học sinh nhận xét, bổ sung, đánh giá

- Giáo viên nhận xét, đánh giá

Trong hệ thống các biện pháp kỹ thuật trồng trọt, giống cây trồng chiếm vị trí hàng đầu. Phân bón, thuốc trừ sâu...là những thứ cần thiết nhưng không phải là yếu tố trước tiên của hoạt động trồng trọt. Không có giống cây trồng là không có hoạt động trồng trọt. Bài này giúp chúng ta hiểu rõ vai trò của giống cây trồng trong trồng trọt.

Hoạt động 2: Hình thành kiến thức

Hoạt động của GV và HS	Nội dung
<p>1.Mục tiêu: Hiểu được vai trò của giống cây trồng lấy ví dụ minh họa.</p> <p>2.Phương thức: Hđ cá nhân</p> <p>3.Sản phẩm: Trình bày miệng</p> <p>4.Kiểm tra, đánh giá:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hs đánh giá lẫn nhau - Gv đánh giá <p>5.Tiến trình</p> <p>*Chuyển giao nhiệm vụ</p> <p>Treo tranh.yêu cầu học sinh quan sát hình 11: Vai trò của giống cây trồng, sau đó trả lời các câu hỏi sau</p> <p>?Thay giống cũ bằng giống mới năng suất cao có tác dụng gì?</p> <p>? Sử dụng giống mới gần ngày có tác dụng gì đến các vụ gieo trồng trong năm?</p> <p>? Sử dụng giống mới gần ngày có ảnh hưởng như thế nào đến cơ cấu cây trồng?</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hs tiếp nhận <p>*Thực hiện nhiệm vụ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - HS suy nghĩ trả lời câu hỏi - GV theo dõi - Dự kiến trả lời: + Tăng năng suất + Tăng vụ + Tăng chất lượng nông sản <p>*Báo cáo kết quả:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hs trình bày nhanh <p>*Đánh giá kết quả:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Học sinh nhận xét, bổ sung, đánh giá - Giáo viên nhận xét, đánh giá <p>GV: Theo em giống cây trồng có vai trò như thế nào trong trồng trọt?</p> <p>HS trả lời</p> <p>GV: chốt kiến thức, ghi bảng.</p> <p>1.Mục tiêu : Nắm được các tiêu chí của giống cây trồng</p>	<p><u>I.Vai trò của giống cây trồng tốt:(15p)</u></p> <p>- Giống tốt làm tăng năng suất, chất lượng nông sản, tăng vụ, thay đổi cơ cấu cây trồng.</p> <p><u>II.Tiêu chí của giống cây tốt. (9p)</u></p>

<p>2. Phương thức: Hđ cá nhân</p> <p>3. Sản phẩm : Trình bày miệng</p> <p>4. Kiểm tra, đánh giá:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hs đánh giá lẫn nhau - Gv đánh giá <p>5. Tiến trình</p> <p>*Chuyển giao nhiệm vụ</p> <p>Theo em một giống tốt cần đạt tiêu chí nào sau đây?</p> <p>(Gv treo bảng phụ lên bảng để cho HS lựa chọn các tiêu chí đúng)</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hs tiếp nhận <p>*Thực hiện nhiệm vụ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - HS suy nghĩ trả lời câu hỏi - GV theo dõi - Dự kiến trả lời: <ul style="list-style-type: none"> + Sinh trưởng tốt trong điều kiện khí hậu, đất đai và trình độ canh tác của địa phương. + Có chất lượng tốt + Có năng suất cao và ổn định. + Chống chịu được sâu bệnh. <p>*Báo cáo kết quả:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hs trình bày nhanh <p>*Đánh giá kết quả:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Học sinh nhận xét, bổ sung, đánh giá - Giáo viên nhận xét, đánh giá <p>GV: Giảng giải giống có năng suất cao, năng suất ổn định: năng suất cao được duy trì qua các vụ</p> <ul style="list-style-type: none"> + Giống có chất lượng tốt là đáp ứng nhu cầu kinh tế và những đặc điểm chất lượng đó ở địa phương chưa có hoặc có ở mức thấp . <p>*Báo cáo kết quả:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hs trình bày nhanh <p>*Đánh giá kết quả:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Học sinh nhận xét, bổ sung, đánh giá - Giáo viên nhận xét, đánh giá <p>1. Mục tiêu: Biết được các phương pháp chọn tạo giống cây trồng</p> <p>2. Phương thức: Hđ nhóm</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Sinh trưởng tốt trong điều kiện khí hậu, đất đai và trình độ canh tác của địa phương. - Có chất lượng tốt - Có năng suất cao và ổn định. - Chống chịu được sâu bệnh. <p>III. Phương pháp chọn tạo giống cây trồng (15p)</p> <p>1. Phương pháp chọn lọc</p>
--	---

3.Sản phẩm: Trình bày phiếu học tập

4.Kiểm tra, đánh giá:

- Hs đánh giá lẫn nhau
- Gv đánh giá

5.Tiến trình

***Chuyển giao nhiệm vụ**

GV y/c nghiên cứu nội dung mục 123 SGK hoàn thành các câu hỏi sau vào phiếu học tập
?Thế nào là phương pháp chọn lọc, phương pháp lai, phương pháp đột biến

Tên phương pháp	Đặc điểm của các pp
Phương pháp chọn lọc	
Phương pháp lai	
Phương pháp gây đột biến	

- Hs tiếp nhận

***Thực hiện nhiệm vụ:**

- HS suy nghĩ trả lời câu hỏi
- GV theo dõi
- Dự kiến trả lời:

Tên phương pháp	Đặc điểm của các pp
Phương pháp chọn lọc	Từ nguồn giống khởi đầu chọn cây có đặc tính tốt thu lấy hạt gieo hạt của cây đã chọn sau đó ss với giống khởi đầu và giống địa phương.Nếu đạt được những tiêu chí của giống cho sản xuất đại trà
Phương pháp lai	Lấy phần hoa của cây làm bố thụ phấn với nhụy cây mẹ gieo trồng ta được cây lai
Phương pháp gây	Sử dụng các tác nhân vật lí hoặc tác nhân hóa học để xử lí

Từ nguồn giống khởi đầu chọn cây có đặc tính tốt thu lấy hạt gieo hạt của cây đã chọn sau đó ss với giống khởi đầu và giống địa phương.Nếu đạt được những tiêu chí của giống cho sản xuất đại trà

2.Phương pháp lai:

Lấy phần hoa của cây làm bố thụ phấn với nhụy cây mẹ gieo trồng ta được cây lai

3.Phương pháp gây đột biến :Sử dụng các tác nhân vật lí hoặc tác nhân hóa học để xử lí các bộ phận của cây dùng bộ phận của cây đã xử lí tạo ra những cây đột biến chọn những cây đột biến làm giống

đột biến	các bộ phận của cây dùng bộ phận của cây đã xử lí tạo ra những cây đột biến chọn những cây đột biến làm giống	
<p>*Báo cáo kết quả:</p> <p>- Hs trình bày nhanh</p> <p>*Đánh giá kết quả:</p> <p>- Học sinh nhận xét, bổ sung, đánh giá</p> <p>- Giáo viên nhận xét, đánh giá</p> <p>GV chốt kiến thức và ghi bảng</p>		

Hoạt động 3: Luyện tập

1.Mục tiêu: Vận dụng kiến thức đã học để làm bài tập.

2.Phương thức: Hđ cá nhân

3.Sản phẩm: Câu trả lời của học sinh

4.Kiểm tra, đánh giá:

- Hs đánh giá lẫn nhau
- Gv đánh giá

5.Tiến trình hoạt động

***Chuyển giao nhiệm vụ**

- GV yêu cầu :

? Giống cây trồng có vai trò như thế nào trong trồng trọt?

? Thế nào là tạo giống bằng phương pháp chọn lọc?

- Hs tiếp nhận

***Thực hiện nhiệm vụ:**

- HS đọc yêu cầu làm bài

- GV theo dõi

- Dự kiến sản phẩm: Câu trả lời của hs

***Báo cáo kết quả:**

Hs trả lời nhanh

***Đánh giá kết quả:**

- Học sinh nhận xét, bổ sung, đánh giá
- Giáo viên nhận xét, đánh giá

Hoạt động 4: Vận dụng

1.Mục tiêu: Vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.

2.Phương thức: Hđ nhóm

3.Sản phẩm: phiếu học tập của nhóm

4.Kiểm tra, đánh giá:

- Hs đánh giá lẫn nhau
- Gv đánh giá

5.Tiến trình hoạt động

***Chuyển giao nhiệm vụ**

GV y/c HS làm bài tập sau:

Bài 1: Chọn đúng sai

- Tăng thêm vụ trong 1 năm là nhờ giống mới ngắn ngày
- Phải tích cực chăm bón mới tăng thêm vụ trong 1 năm
- Muốn có chất lượng tốt phải tạo được giống mới
- Tạo giống mới là biện pháp đưa năng suất cây trồng lên cao
- Chọn lọc là phương pháp tạo giống mới

Bài 2: Chọn các cụm từ thích hợp vào chỗ chấm

Các cụm từ: Năng suất cao, chất lượng tốt, tăng chất lượng, tăng sản lượng, tăng vụ, năng suất cao và ổn định, chống chịu được sâu bệnh, chọn lọc, lai

+ Giống cây trồng có vai trò lớn trong sản xuất như.....

+ Để đánh giá một giống cây trồng tốt người ta dựa vào.....

+ Bằng các phương pháp người ta đã tạo ra nhiều loại giống cây trồng tốt

+ Lấy hạt của cây tốt trong quần thể đem gieo ở vụ sau và so sánh với giống khởi đầu và giống địa phương là phương pháp

+ Lấy hạt nảy mầm đặt trong tia phóng xạ trong điều kiện nhất định rồi đem trồng, chọn lọc là phương pháp.....

***Thực hiện nhiệm vụ:**

- HS đọc yêu cầu làm bài
- GV theo dõi
- Dự kiến sản phẩm: Câu trả lời của hs

***Báo cáo kết quả:**

Hs trả lời nhanh

***Đánh giá kết quả:**

- Học sinh nhận xét, bổ sung, đánh giá
- Giáo viên nhận xét, đánh giá

Hoạt động 5 : Tìm tòi mở rộng

1.Mục tiêu: Tìm hiểu thêm để mở rộng kiến thức

2.Phương thức: Hđ cá nhân, trao đổi với người thân

3.Sản phẩm : Câu trả lời của Hs vào vở

4. Kiểm tra, đánh giá:

- Hs tự đánh giá, hs đánh giá lẫn nhau, người thân đánh giá
- Gv đánh giá vào tiết học sau

5. Tiến trình hoạt động

*** GV giao nhiệm vụ về nhà cho hs**

GV y/c HS vẽ sơ đồ như hình 11c về các giống cây trồng trong 1 năm trên đất trồng của nhà em

Học sinh tiếp nhận nhiệm vụ

* thực hiện nhiệm vụ

- + Đọc yêu cầu
- + Về nhà suy nghĩ trả lời
- Đọc và xem trước bài 11 SGK sản xuất và bảo quản giống cây trồng.
- Tìm hiểu Sản xuất giống cây trồng bằng hạt được tiến hành theo trình tự nào?

IV .Rút kinh nghiệm:

.....

.....

TT ký

BGH ký duyệt ngày tháng năm 2019

Ngày soạn:10/10/2019

Ngày dạy:19/10(7C),24/10(7AB)

TIẾT 8 : SẢN XUẤT VÀ BẢO QUẢN

GIỐNG CÂY TRỒNG

I. Mục tiêu:

1. Kiến thức:

- Hiểu được quy trình sản xuất giống cây trồng.
- Biết cách bảo quản hạt, có ý thức bảo quản con giống, cây trồng, nhất là các giống quý đặc sản.

2. Kỹ năng:

- Rèn kỹ năng phân tích, tổng hợp

3.Thái độ:

- Có ý thức quý trọng, bảo vệ các giống cây trồng quý hiếm trong sản xuất ở địa phương

4. Năng lực :

- Phát triển năng lực tự học, tự giải quyết vấn đề

II.Chuẩn bị :

- GV:

Nghiên cứu SGK, soạn giáo án

Bảng phụ: sơ đồ sản xuất giống cây trồng bằng hạt

- HS:

Tìm hiểu qui trình sản xuất giống cây trồng, cách bảo quản giống cây trồng.

III. Tiến trình tổ chức hoạt động dạy học.

1. Ổn định lớp: Sĩ số 7A

7B

7C

2. Mô tả phương pháp và kĩ thuật thực hiện các chuỗi hoạt động trong bài học

Tên hoạt động	Phương pháp thực hiện	Kĩ thuật dạy học
A. Hoạt động khởi động	- Dạy học nghiên cứu tình huống. - Dạy học nêu vấn đề và giải quyết vấn đề.	- Kĩ thuật đặt câu hỏi
B. Hoạt động hình thành kiến thức	- Dạy học theo nhóm - Dạy học nêu vấn đề và giải quyết vấn đề. - Thuyết trình, vấn đáp, trực quan.	- Kĩ thuật đặt câu hỏi - Kĩ thuật học tập hợp tác - Kĩ thuật giao nhiệm vụ
C. Hoạt động luyện tập	- Dạy học nêu vấn đề và giải quyết vấn đề.	- Kĩ thuật đặt câu hỏi - Kĩ thuật học tập hợp tác
D. Hoạt động vận dụng	- Dạy học nêu vấn đề và giải quyết vấn đề. - Dạy học theo nhóm	- Kĩ thuật đặt câu hỏi
E. Hoạt động tìm tòi, mở rộng	- Dạy học nêu vấn đề và giải quyết vấn đề	- Kĩ thuật đặt câu hỏi

3. Tổ chức các hoạt động

Hoạt động 1: Hoạt động khởi động

1. Mục tiêu: Huy động kiến thức, tạo hứng thú cho hs, kích thích học sinh tìm hiểu cách sản xuất và bảo quản giống cây trồng

2. Phương thức: HĐ nhóm, HĐ cả lớp

3. Sản phẩm hoạt động: trình bày vào phiếu học tập

4. Kiểm tra, đánh giá:

- Hs đánh giá

5. Tiến trình hoạt động

*** Chuyển giao nhiệm vụ**

Câu hỏi 1:Giống cây trồng có vai trò như thế nào trong trồng trọt? Có những tiêu chí nào để đánh giá giống cây trồng tốt?

Câu hỏi 2:Nêu các phương pháp chọn tạo giống cây trồng?

HS tiếp nhận nhiệm vụ

***Thực hiện nhiệm vụ**

- HS suy nghĩ trả lời
- GV quan sát giúp đỡ hs gặp khó khăn
- Dự kiến sản phẩm:

Câu 1 :Giống tốt làm tăng năng suất, chất lượng nông sản, tăng vụ,thay đổi cơ cấu cây trồng.

Tiêu chí :

- + Sinh trưởng trong khí hậu đất đai và trình độ canh tác của địa phương
- + Có năng suất cao và ổn định
- + Có chất lượng tốt
- + Chịu được sâu bệnh

Câu 2:Có những phương pháp chọn tạo giống cây trồng :

- Phương pháp chọn lọc
- Phương pháp lai
- Phương pháp gây đột biến

*** Báo cáo kết quả**

- Hs trả lời

*** Đánh giá kết quả**

- Học sinh nhận xét, bổ sung, đánh giá
- Giáo viên nhận xét, đánh giá

***Đặt vấn đề:** Chúng ta đã biết giống cây trồng là yếu tố quan trọng quyết định năng suất chất lượng nông sản. Muốn có nhiều hạt giống cây trồng tốt phục vụ sản xuất đại trà, chúng ta phải biết qui trình sản xuất giốngvà làm tốt công tác bảo quản giống cây trồng.

Hoạt động 2: Hình thành kiến thức

Hoạt động của GV và HS	Nội dung
1.Mục tiêu: Biết được quy trình sản xuất giống cây trồng 2.Phương thức: HĐ cá nhân, HĐ nhóm 3.Sản phẩm: Phiếu học tập	I. Sản xuất giống cây trồng:

<p>4.Kiểm tra, đánh giá:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hs đánh giá lẫn nhau - Gv đánh giá <p>5.Tiến trình</p> <p>*Chuyển giao nhiệm vụ</p> <p>? Sản xuất giống cây trồng khác chọn tạo giống như thế nào?</p> <p>GV: Treo tranh, hướng dẫn học sinh quan sát sơ đồ sản xuất giống bằng hạt và đặt câu hỏi theo nhóm.</p> <p>? Quy trình sản xuất giống cây trồng bằng hạt được tiến hành trong mấy năm?</p> <p>? Công việc năm thứ nhất, năm thứ hai...là gì?</p> <p>? Các ô màu vàng từ số 1- 5 diễn tả điều gì?</p> <p>GV: Đến các nhóm hướng dẫn thêm</p> <p>GV: Vẽ lại sơ đồ để khắc sâu kiến thức.</p> <p>GV: Giải thích hạt giống siêu nguyên chủng, nguyên chủng.</p> <p>? Em hãy cho biết hạt giống nguyên chủng và hạt giống sản xuất đại trà khác nhau thế nào ?</p> <p>*Thực hiện nhiệm vụ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - HS suy nghĩ trả lời câu hỏi - GV theo dõi - Dự kiến trả lời: <ul style="list-style-type: none"> + Chọn tạo giống là tạo ra giống mới còn sản xuất là tăng số lượng của giống và duy trì chất lượng + Thảo luận theo nhóm để trả lời câu hỏi của GV. + Ô trồng các cá thể con được chọn từ giống đã phục tráng + Tiêu chuẩn chất lượng hạt giống nguyên chủng cao hơn hạt giống sản xuất đại trà nhưng chất lượng hạn chế <p>*Chuyển giao nhiệm vụ:</p> <p>GV: Cho học sinh quan sát Sơ đồ nhân giống vô</p>	<p>1.Sản xuất giống cây bằng hạt.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Năm thứ nhất: Gieo hạt giống đã phục tráng, chọn cây tốt. - Năm thứ hai: hạt cây tốt gieo thành dòng, lấy hạt của dòng tốt nhất hợp thành giống siêu nguyên chủng. - Năm thứ ba: từ giống siêu nguyên chủng nhân thành giống nguyên chủng. - Năm thứ tư: Từ giống nguyên chủng nhân thành giống sản xuất đại trà. <p>2. Sản xuất giống cây trồng bằng phương pháp nhân</p>
---	---

<p>tính ở cây trồng.</p> <p>GV: Yêu cầu hs qs hình vẽ và ghi vào vở bài tập đặc điểm của các phương pháp giâm cành, chiết cành, ghép mắt.</p> <p>? Tại sao khi chiết cành phải dùng nilon bó kín bầu?</p> <p>*Thực hiện nhiệm vụ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - HS suy nghĩ trả lời câu hỏi - GV theo dõi - Dự kiến trả lời: <p>+ giữ ẩm cho đất bó bầu, hạn chế được sâu bệnh.</p> <p>GV: lấy thêm ví dụ nuôi cấy mô: tách lấy mô hoặc tế bào sống của cây, nuôi cấy trong môi trường đặc biệt sau một thời gian hình thành cây mới.</p> <p>*Báo cáo kết quả:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hs trình bày lên bảng <p>*Đánh giá kết quả:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Học sinh nhận xét, bổ sung, đánh giá - Giáo viên nhận xét, đánh giá <p>GV: chốt kiến thức, ghi bảng.</p> <ol style="list-style-type: none"> 1.Mục tiêu: Nêu được cách bảo quản hạt giống 2.Phương thức: HĐ cá nhân 3.Sản phẩm: trình bày miệng 4.Kiểm tra, đánh giá: <ul style="list-style-type: none"> - Hs đánh giá lẫn nhau - Gv đánh giá 5.Tiến trình <p>*Chuyển giao nhiệm vụ</p> <p>GV: Giảng giải cho học sinh hiểu nguyên nhân gây ra hao hụt về số lượng, chất lượng hạt giống trong quá trình bảo quản. Do hô hấp của hạt, sâu, mọt, bị chuột ăn... sau đó đưa câu hỏi để học sinh trả lời.</p>	<p>giống vô tính.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giâm cành: Từ 1 đoạn cành cắt rời khỏi thân mẹ đem giâm vào cát ẩm sau một thời gian từ cành giâm hình thành rễ. - Ghép mắt: Lấy mắt ghép, ghép vào một cây khác. - Chiết cành: Bóc một khoanh vỏ của cành, sau đó bó đất. Khi cành đã ra rễ thì cắt khỏi cây mẹ và trồng xuống đất. <p>II. Bảo quản hạt giống cây trồng</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hạt giống bảo quản: Khô, mẩy, không lẫn tạp chất, Không sâu bệnh. - Nơi cất giữ phải đảm bảo nhiệt độ, độ ẩm.
---	---

<p>? Muốn bảo quản hạt giống tốt phải đảm bảo các điều kiện nào?</p> <p>? Tại sao hạt giống đem bảo quản phải khô?</p> <p>? Tại sao hạt giống đem bảo quản phải sạch, không lẫn tạp chất</p> <p>*Thực hiện nhiệm vụ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - HS suy nghĩ trả lời câu hỏi - GV theo dõi - Dự kiến trả lời: <p>+ Hạt giống phải đạt chuẩn</p> <p>+ Nơi cất giữ phải đảm bảo nhiệt độ, độ ẩm</p> <p>+ Thường xuyên phải kiểm tra nhiệt độ, độ ẩm</p> <p>*Báo cáo kết quả:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hs trình bày lên bảng <p>*Đánh giá kết quả:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Học sinh nhận xét, bổ sung, đánh giá - Giáo viên nhận xét, đánh giá <p>GV: chốt kiến thức, ghi bảng.</p>	
--	--

Hoạt động 3: Luyện tập

1.Mục tiêu: Vận dụng kiến thức đã học để làm bài tập.

2.Phương thức: Hđ cá nhân

3.Sản phẩm: Câu trả lời của học sinh

4.Kiểm tra, đánh giá:

- Hs đánh giá lẫn nhau
- Gv đánh giá

5.Tiến trình hoạt động

***Chuyển giao nhiệm vụ**

GV nêu câu hỏi

Câu 1: Có thể nhân giống bằng những cách nào?

Câu 2: Làm thế nào để có giống hạt tốt, hạt giống có chất lượng?

- Hs tiếp nhận

***Thực hiện nhiệm vụ:**

- HS đọc yêu cầu làm bài
- GV theo dõi
- Dự kiến sản phẩm: Câu trả lời của hs

***Báo cáo kết quả:**

Hs trả lời nhanh

***Đánh giá kết quả:**

- Học sinh nhận xét, bổ sung, đánh giá
- Giáo viên nhận xét, đánh giá

Hoạt động 4: Vận dụng

1.Mục tiêu: Vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.

2.Phương thức: Hđ nhóm

3.Sản phẩm: phiếu học tập của nhóm

4.Kiểm tra, đánh giá:

- Hs đánh giá lẫn nhau
- Gv đánh giá

5.Tiến trình hoạt động

***Chuyển giao nhiệm vụ**

GV đưa ra các bài tập

Bài 1: Ghép các số thứ tự từ 1-4 với các câu a- d cho phù hợp

- | | |
|-----------------------|--|
| 1. Chọn tạo giống | a. Tạo nhiều hạt cây giống |
| 2. Sản xuất giống | b. Dùng chum, vại, túi linong |
| 3. Bảo quản hạt giống | c. Chặt cành từng đoạn nhỏ đem giâm xuống đất |
| 4. Nhân giống vô tính | d. Tạo ra quần thể có đặc điểm khác quần thể ban đầu |

Bài 2: Nhân giống vô tính có theo quy trình như nhân giống bằng hạt không? Vì sao

- Hs tiếp nhận

***Thực hiện nhiệm vụ:**

- HS đọc yêu cầu, thảo luận làm bài
- GV theo dõi
- Dự kiến sản phẩm: Hs trả lời

Đại diện nhóm báo cáo kết quả

***Đánh giá kết quả:**

- Học sinh nhận xét, bổ sung, đánh giá
- Giáo viên nhận xét, đánh giá

GV: chiếu kết quả

Hoạt động 5 : Tìm tòi mở rộng

1.Mục tiêu: Tìm hiểu thêm để mở rộng kiến thức

2.Phương thức: Hđ cá nhân, trao đổi với người thân

3. Sản phẩm: Câu trả lời của Hs vào vở

4. Kiểm tra, đánh giá:

- Hs tự đánh giá, hs đánh giá lẫn nhau, người thân đánh giá
- Gv đánh giá vào tiết học sau

5. Tiến trình hoạt động

* GV giao nhiệm vụ về nhà cho hs

- GV nêu câu hỏi củng cố HS suy nghĩ lựa chọn phương án trả lời
- Tìm hiểu thế nào là bệnh cây? dấu hiệu thường gặp ở cây bị sâu?

*** RÚT KINH NGHIỆM:**

.....
.....
.

Tổ chuyên môn ký:

BGH ký duyệt ngày tháng năm 2019

Ngày soạn: 17/10/2019

Ngày dạy: 26/10(7C), 31/10(7AB)

Tuần 9:

TIẾT 9 : SÂU, BỆNH HẠI CÂY TRỒNG

I. Mục tiêu: Sau khi học xong bài này học sinh cần:

1. Kiến thức:

- Biết được tác hại của sâu bệnh, các dấu hiệu của cây khi bị sâu bệnh phá hoại.
- Hiểu được khái niệm về côn trùng bệnh cây.

2. Kỹ năng:

- Rèn kỹ năng quan sát, phân tích, so sánh.

3. Thái độ:

- Có ý thức chăm sóc bảo vệ cây trồng thường xuyên để hạn chế tác hại của sâu bệnh

4. Năng lực :

- Phát triển năng lực tự học, tự giải quyết vấn đề

II. Chuẩn bị :

- GV: Tranh hình 18, 19. Biến thái hoàn toàn, biến thái không hoàn toàn
Tranh hình 20. Những dấu hiệu cây bị hại.
- HS: Tìm hiểu tác hại của sâu bệnh...

III. Tiến trình tổ chức hoạt động dạy học.

1. Ổn định lớp: Sĩ số 7A

7B

7C

2. Mô tả phương pháp và kỹ thuật thực hiện các chuỗi hoạt động trong bài học

Tên hoạt động	Phương pháp thực hiện	Kỹ thuật dạy học
A. Hoạt động khởi động	<ul style="list-style-type: none"> - Dạy học nghiên cứu tình huống. - Dạy học nêu vấn đề và giải quyết vấn đề. 	<ul style="list-style-type: none"> - Kỹ thuật đặt câu hỏi
B. Hoạt động hình thành kiến thức	<ul style="list-style-type: none"> - Dạy học theo nhóm - Dạy học nêu vấn đề và giải quyết vấn đề. - Thuyết trình, vấn đáp, trực 	<ul style="list-style-type: none"> - Kỹ thuật đặt câu hỏi - Kỹ thuật học tập hợp tác - Kỹ thuật giao nhiệm vụ

	quan.	
C. Hoạt động luyện tập	- Dạy học nêu vấn đề và giải quyết vấn đề.	- Kỹ thuật đặt câu hỏi - Kỹ thuật học tập hợp tác
D. Hoạt động vận dụng	- Dạy học nêu vấn đề và giải quyết vấn đề. - Dạy học theo nhóm	- Kỹ thuật đặt câu hỏi
E. Hoạt động tìm tòi, mở rộng	- Dạy học nêu vấn đề và giải quyết vấn đề	- Kỹ thuật đặt câu hỏi

3. Tổ chức các hoạt động

Hoạt động 1: Hoạt động khởi động

1. Mục tiêu: Huy động kiến thức, tạo hứng thú cho hs, kích thích học sinh tìm hiểu cách sản xuất và bảo quản giống cây trồng
2. Phương thức: Hđ nhóm, HĐ cả lớp
3. Sản phẩm hoạt động: trình bày vào phiếu học tập
4. Kiểm tra, đánh giá:
 - Hs đánh giá
5. Tiến trình hoạt động

* **Chuyển giao nhiệm vụ**

Câu hỏi: Sản xuất giống cây trồng bằng hạt được tiến hành theo trình tự nào?

HS tiếp nhận nhiệm vụ

* **Thực hiện nhiệm vụ**

- HS suy nghĩ trả lời
- GV quan sát giúp đỡ hs gặp khó khăn
- Dự kiến sản phẩm:
 - + Năm thứ nhất: Gieo hạt giống đã phục tráng, chọn cây tốt.
 - + Năm thứ hai: hạt cây tốt gieo thành dòng, lấy hạt của dòng tốt nhất hợp thành giống siêu nguyên chủng.
 - + Năm thứ ba: từ giống siêu nguyên chủng nhân thành giống nguyên chủng.
 - + Năm thứ tư: Từ giống nguyên chủng nhân thành giống sản xuất đại trà.

* **Báo cáo kết quả**

- Hs trả lời

* **Đánh giá kết quả**

- Học sinh nhận xét, bổ sung, đánh giá
- Giáo viên nhận xét, đánh giá

*. *Đặt vấn đề*: Trong trồng trọt có nhiều nhân tố làm giảm năng suất cây trồng và chất lượng sản phẩm. Trong đó sâu bệnh là nhân tố gây hại cho cây trồng nhiều nhất. Để hạn chế sâu bệnh hại cây trồng ta cần nắm vững đặc điểm của sâu bệnh hại. Bài học hôm nay chúng ta cùng tìm hiểu nội dung này

Hoạt động 2: Hình thành kiến thức

Hoạt động của GV và HS	Nội dung
<p>1. Mục tiêu : Biết được tác hại của sâu bệnh</p> <p>2. Phương thức: HĐ cá nhân, HĐ nhóm</p> <p>3. Sản phẩm : Phiếu học tập</p> <p>4. Kiểm tra, đánh giá:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hs đánh giá lẫn nhau - Gv đánh giá <p>5. Tiến trình</p> <p>*Chuyển giao nhiệm vụ</p> <p>GV: Yêu cầu học sinh đọc TT SGK.</p> <p>GV: Cho HS quan sát hình vẽ</p> <p>+Lúa bị vàng lá</p> <p>+Ngô bị châu chấu ăn</p> <p>+Sâu ăn lá</p> <p>? Quan sát các hình bị sâu bệnh em hãy cho biết sâu bệnh đã gây hại ntn cho cây trồng?</p> <p>*Thực hiện nhiệm vụ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - HS suy nghĩ trả lời câu hỏi - GV theo dõi - Dự kiến trả lời: <p>+ Ảnh hưởng xấu đến đời sống của cây, giảm năng suất và chất lượng nông sản</p> <p>*Báo cáo kết quả:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hs trình bày lên bảng <p>*Đánh giá kết quả:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Học sinh nhận xét, bổ sung, đánh giá 	<p>I. Tác hại của sâu bệnh.</p> <p>- Sâu bệnh có ảnh hưởng xấu đến sự sinh trưởng, phát triển của cây, chậm phát triển, năng suất cây trồng giảm, chất lượng nông sản thấp.</p>

<p>- Giáo viên nhận xét, đánh giá GV: chốt kiến thức, ghi bảng.</p> <p>1.Mục tiêu: Nêu được khái niệm về côn trùng và bệnh cây - Nhận biết được dấu hiệu của cây khi bị sâu, bệnh phá hại</p> <p>2.Phương thức: HĐ cá nhân</p> <p>3.Sản phẩm: trình bày miệng</p> <p>4.Kiểm tra, đánh giá:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hs đánh giá lẫn nhau - Gv đánh giá <p>5.Tiến trình</p> <p>*Chuyển giao nhiệm vụ</p> <p>Gv: Đưa vd như châu chấu,ruồi.Những con vật này người ta gọi là côn trùng</p> <p>GV:Cho HS quan sát vật mô phỏng con châu chấu</p> <p>? Qua quan sát ta thấy có mấy bộ phận.</p> <p>?Vậy thì thể nào là côn trùng ?</p> <p>? Sinh trưởng và phát dục của sâu hại diễn ra ntn?</p> <p>GV :Quá trình như vậy người ta gọi là vòng đời của côn trùng ?Vậy theo em thể nào là vòng đời của côn trùng</p> <p>GV:Giới thiệu :Trong vòng đời của côn trùng trải qua nhiều giai đoạn str và ptr khác nhau có cấu tạo hình thái khác nhau và sự thay đổi cấu tạo và hình thái trong vòng đời người ta gọi là biến thái</p> <p>? Qua quan sát thể nào là biến thái hoàn toàn và biến thái không hoàn toàn</p> <p>? Em hãy nêu những điểm giống nhau và khác nhau giữa biến thái hoàn toàn</p>	<p>II. Khái niệm về côn trùng và bệnh cây.</p> <p>1.Khái niệm về côn trùng.</p> <p>- Côn trùng (sâu bọ) là lớp động vật chân khớp, cơ thể chia làm 3 phần: đầu, ngực, bụng.Ngực mang 3đôi chân và thường có 2 đôi cánh ,đầu có 1 đôi râu</p> <p>-Khoảng thời gian từ gđ trứng đến côn trùng trưởng thành và lại đẻ trứng được gọi là vòng đời</p> <p>-Trong vòng đời của côn trùng trải qua nhiều giai đoạn str và ptr khác nhau có cấu tạo hình thái khác nhau.Sự thay đổi hình thái cấu tạo của côn trùng trong vòng đời gọi là biến thái gồm 2 kiểu biến thái ,biến thái hoàn toàn và biến</p>
--	---

<p>và biến thái không hoàn toàn ?</p> <p>GV:Em hãy kể tên một số côn trùng là sâu hại và một số côn trùng không là sâu hại (thiên địch)</p> <p>? Trong các giai đoạn str và ptr của sâu hại ,gđ nào sâu hại phá hoại mạnh nhất?</p> <p>*Thực hiện nhiệm vụ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - HS suy nghĩ trả lời câu hỏi - GV theo dõi - Dự kiến trả lời: <p>+ 3phần :Đầu ngực và bụng ,nhực mang 3 đôi chân,2đôi cánh ,đầu có một đôi râu</p> <p>+ Khoảng thời gian từ gđ trứng đến côn trùng trưởng thành và lại đẻ trứng được gọi là vòng đời</p> <p>+ Côn trùng có hại: Châu chấu ,bọ xít,sâu bướm. Côn trùng không hại: Ong vàng ,họ bọ rùa ,bọ ngựa</p> <p>+ Sâu non</p> <p>*Chuyển giao nhiệm vụ</p> <p>GV:Y/C hs quan sát 1 số loại cây trồng bị bệnh</p> <p>?Thế nào là bệnh cây</p> <p>?Những nguyên nhân nào gây nên.</p> <p>*Thực hiện nhiệm vụ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - HS suy nghĩ trả lời câu hỏi - GV theo dõi - Dự kiến trả lời: <p>- Bệnh của cây là trạng thái không bình thường về chức năng, sinh lí, cấu tạo... của cây dưới tác động của vi sinh vật gây bệnh và điều kiện sống không thuận lợi.</p>	<p>thái không hoàn toàn</p> <p>*Chú ý :</p> <ul style="list-style-type: none"> -côn trùng có thể có lợi hoặc có hại +Côn trùng gây hại có kiểu biến thái hoàn toàn ở giai đoạn sâu non phá hoại mạnh nhất +Côn trùng gây hại có kiểu biến thái không hoàn toàn ở giai đoạn sâu trưởng thành chúng phá hoại mạnh nhất <p>2.Khái niệm về bệnh cây.</p> <p>- Bệnh của cây là trạng thái không bình thường về chức năng, sinh lí, cấu tạo... của cây dưới tác động của vi sinh vật gây bệnh và điều kiện sống không thuận lợi.</p>
---	---

<p>*Chuyển giao nhiệm vụ GV: Yêu cầu học sinh quan sát hình 20 thảo luận nhóm và trả lời câu hỏi: ? Em hãy cho biết hình nào bị sâu phá hại hình nào bị bệnh ?Nguyên nhân gây bệnh ? ?Cây bị sâu khác cây bị bệnh ntn?</p> <p>*Thực hiện nhiệm vụ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - HS suy nghĩ trả lời câu hỏi - GV theo dõi - Dự kiến trả lời: <p>+ Sâu phá từng bộ phận ,bệnh rối loạn chức năng sinh lí của cây</p> <p>*Báo cáo kết quả:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hs trình bày lên bảng <p>*Đánh giá kết quả:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Học sinh nhận xét, bổ sung, đánh giá - Giáo viên nhận xét, đánh giá <p>GV: chốt kiến thức, ghi bảng.</p>	<p>3.Một số dấu hiệu khi cây trồng bị sâu bệnh phá hại.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Khi bị sâu bệnh phá hại cây trồng thường thay đổi. + Cấu tạo, hình thái: Biến dạng lá, quả, gãy cành, thối củ, thân cành sần sùi... + Màu sắc: Trên lá, quả, có đốm đen, nâu vàng... +Trạng thái: Cây bị héo rũ...
--	--

Hoạt động 3: Luyện tập

1.Mục tiêu: Vận dụng kiến thức đã học để làm bài tập.

2.Phương thức: Hđ cá nhân

3.Sản phẩm: Câu trả lời của học sinh

4.Kiểm tra, đánh giá:

- Hs đánh giá lẫn nhau
- Gv đánh giá

5.Tiến trình hoạt động

***Chuyển giao nhiệm vụ**

GV nêu câu hỏi

- + Sâu bệnh có tác hại như thế nào đối với cây trồng?
- + Côn trùng là loại sinh vật có lợi hay hại đối với cây trồng?
- + Cây bị bệnh có biểu hiện ntn?

- Hs tiếp nhận

***Thực hiện nhiệm vụ:**

- HS đọc yêu cầu làm bài

- GV theo dõi

- Dự kiến sản phẩm: Câu trả lời của hs

***Báo cáo kết quả:**

Hs trả lời nhanh

***Đánh giá kết quả:**

- Học sinh nhận xét, bổ sung, đánh giá

- Giáo viên nhận xét, đánh giá

Hoạt động 4: Vận dụng

1.Mục tiêu: Vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.

2.Phương thức: Hđ nhóm

3.Sản phẩm: phiếu học tập của nhóm

4.Kiểm tra, đánh giá:

- Hs đánh giá lẫn nhau

- Gv đánh giá

5.Tiến trình hoạt động

***Chuyển giao nhiệm vụ**

GV nêu các bài tập

Bài 1: Chọn đáp án đúng

1. Sâu phá hoại mạnh nhất ở giai đoạn nào

a. Nhộng

b. Sâu non

c. Trứng

d. Sâu trưởng thành

2. Bộ phận của cây bị thối do nguyên nhân:

a. Nhiệt độ cao

b. Vi rút

c. Nấm

d. Vi khuẩn

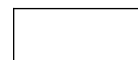
Bài 2: Sửa lại các ý sau bằng cách viết thêm từ mới cần thay hay thêm vào ô ở câu tương ứng

1. Sâu hại có 3 kiểu biến thái

2. Côn trùng có mấy đôi chân

3. Bệnh cây là trạng thái bình thường của cây do vi sinh vật hay điều kiện sống bất lợi gây nên

4. Bệnh xoắn lá cà chua là do nấm gây nên



- Hs tiếp nhận

***Thực hiện nhiệm vụ:**

- HS đọc yêu cầu, thảo luận làm bài

- GV theo dõi

- Dự kiến sản phẩm: Hs trả lời

Đại diện nhóm báo cáo kết quả

***Đánh giá kết quả:**

- Học sinh nhận xét, bổ sung, đánh giá

- Giáo viên nhận xét, đánh giá

GV: chiếu kết quả

Hoạt động 5 : Tìm tòi mở rộng

1.Mục tiêu: Tìm hiểu thêm để mở rộng kiến thức

2.Phương thức: Hđ cá nhân, trao đổi với người thân

3.Sản phẩm: Câu trả lời của Hs vào vở

4. Kiểm tra, đánh giá:

- Hs tự đánh giá, hs đánh giá lẫn nhau, người thân đánh giá

- Gv đánh giá vào tiết học sau

5. Tiến trình hoạt động

*** GV giao nhiệm vụ về nhà cho hs**

- Đọc và xem trước bài 13 SGK cách phòng trị sâu bệnh hại, nguyên tắc phòng trừ, các biện pháp phòng trừ sâu bệnh ở địa phương.

IV .Rút kinh nghiệm:

.....

Tổ c/m kýBGH ký duyệt

Ngày tháng năm 2019.

Ngày.....tháng... năm 2019.

Tuần

Ngày soạn: 24/10/2019

Ngày dạy: 2/11(7C), 7/11(7AB)

Tiết 10

Bài 13: Phòng trừ sâu, bệnh hại

I. Mục tiêu:

1. Kiến thức:

- Hiểu được những nguyên tắc và biện pháp phòng trừ sâu bệnh hại.
- Biết vận dụng những biện pháp đã học vào việc phòng trừ sâu bệnh tại vườn trường hay ở gia đình.

2. Kỹ năng:

- Rèn kỹ năng quan sát, so sánh.

3. Thái độ:

- Có ý thức chăm sóc bảo vệ cây trồng thường xuyên để hạn chế tác hại của sâu bệnh

4. Năng lực :

- Phát triển năng lực tự học, tự giải quyết vấn đề

III. Chuẩn bị :

- GV: Tranh vẽ: Các biện pháp thủ công (bẫy đèn), cách sử dụng thuốc hoá học trừ sâu bệnh.

- HS: Tìm hiểu các biện pháp phòng trừ sâu bệnh hại ở địa phương.

III. Tiến trình tổ chức hoạt động dạy học.

1. Ổn định lớp: Sĩ số 7A

7B

7C

2. Mô tả phương pháp và kĩ thuật thực hiện các chuỗi hoạt động trong bài học

Tên hoạt động	Phương pháp thực hiện	Kĩ thuật dạy học
A. Hoạt động khởi động	- Dạy học nghiên cứu tình huống. - Dạy học nêu vấn đề và giải quyết vấn đề.	- Kĩ thuật đặt câu hỏi
B. Hoạt động hình thành kiến thức	- Dạy học theo nhóm - Dạy học nêu vấn đề và giải quyết vấn đề. - Thuyết trình, vấn đáp, trực quan.	- Kĩ thuật đặt câu hỏi - Kĩ thuật học tập hợp tác - Kĩ thuật giao nhiệm vụ
C. Hoạt động luyện tập	- Dạy học nêu vấn đề và giải quyết vấn đề.	- Kĩ thuật đặt câu hỏi - Kĩ thuật học tập hợp tác
D. Hoạt động vận dụng	- Dạy học nêu vấn đề và giải quyết vấn đề. - Dạy học theo nhóm	- Kĩ thuật đặt câu hỏi
E. Hoạt động tìm tòi, mở rộng	- Dạy học nêu vấn đề và giải quyết vấn đề	- Kĩ thuật đặt câu hỏi

3. Tổ chức các hoạt động

Hoạt động khởi động

1. Mục tiêu: Huy động kiến thức, tạo hứng thú cho hs, kích thích học sinh tìm hiểu các biện pháp chăm sóc cây trồng.

2. Phương thức: Hđ cá nhân, HĐ cả lớp

3. Sản phẩm hoạt động: trình bày miệng

4. Kiểm tra, đánh giá:

- Hs đánh giá

5. Tiến trình hoạt động

*** Chuyển giao nhiệm vụ**

- **GV nêu vấn đề:** Em hãy nêu tác hại của sâu bệnh hại cây trồng?

- HS: Tiếp nhận

***Thực hiện nhiệm vụ**

- HS suy nghĩ trả lời

- GV quan sát giúp đỡ hs gặp khó khăn

- Dự kiến sản phẩm:

Hs trình bày theo ý hiểu của mình: Sâu bệnh có ảnh hưởng sâu đến sự sinh trưởng, phát triển của cây, chậm phát triển, năng suất cây trồng giảm, chất lượng nông sản thấp.

*** Báo cáo kết quả**

- Hs trả lời

*** Đánh giá kết quả**

- Học sinh nhận xét, bổ sung, đánh giá

- Giáo viên nhận xét, đánh giá

->Giáo viên gieo vấn đề cần tìm hiểu trong bài học: Hàng năm ở nước ta sâu bệnh đã làm thiệt hại tới 10 – 12% sản lượng thu hoạch nông sản. Nhiều nơi sản lượng thu hoạch được rất ít hoặc mất trắng. Do đó việc phòng trừ sâu bệnh hại phải được tiến hành thường xuyên, kịp thời. vậy làm thế nào để khắc phục tình trạng đó chúng ta tìm hiểu bài học hôm nay

Hoạt động 2: Hình thành kiến thức

PPDH: Thuyết trình ,gợi mở, vấn đáp, thảo luận nhóm

Hoạt động của GV và HS	Nội dung
1.Mục tiêu: Nêu được nguyên tắc phòng trừ sâu bệnh hại 2.Phương thức: Hđ cá nhân 3.Sản phẩm: Câu trả lời của học sinh 4.Kiểm tra, đánh giá: - Hs đánh giá lẫn nhau - Gv đánh giá 5.Tiến trình *Chuyển giao nhiệm vụ	I.Nguyên tắc phòng trừ sâu bệnh hại.

<p>- GV yêu cầu học sinh nghiên cứu sgk trả lời câu hỏi:</p> <p>+Phòng trừ sâu bệnh hại phải đảm bảo những nguyên tắc nào?</p> <p>+Tại sao lấy nguyên tắc phòng là chính để phòng trừ sâu bệnh hại?</p> <p>- Hs tiếp nhận</p> <p>*Thực hiện nhiệm vụ:</p> <p>- HS suy nghĩ trả lời câu hỏi</p> <p>- GV theo dõi</p> <p>- Dự kiến trả lời:</p> <p>+Phòng là chính, trừ sớm, kịp thời, nhanh chóng....</p> <p>+ ít tốn công, cây sinh trưởng tốt, sâu bệnh ít giá thành thấp.</p> <p>*Báo cáo kết quả:</p> <p>- Hs trình bày nhanh</p> <p>*Đánh giá kết quả:</p> <p>- Học sinh nhận xét, bổ sung, đánh giá</p> <p>- Giáo viên nhận xét, đánh giá</p> <p>GV: chốt kiến thức, ghi bảng.</p> <p>1. Mục tiêu:Hiểu được những nguyên tắc và biện pháp phòng trừ sâu bệnh hại.</p> <p>- Biết vận dụng những biện pháp đã học vào việc phòng trừ sâu bệnh tại vườn trường hay ở gia đình.</p> <p>2. Phương thức: Hđ nhóm theo bàn</p> <p>3. Sản phẩm hoạt động: phiếu học tập</p> <p>4. Kiểm tra, đánh giá:</p> <p>- Hs đánh giá</p> <p>- Gv đánh giá</p> <p>5. Tiến trình hoạt động</p> <p>* Chuyển giao nhiệm vụ</p>	<p>- Phòng là chính</p> <p>- Trừ sớm, kịp thời, nhanh chóng và triệt để</p> <p>- Sử dụng tổng hợp các biện pháp phòng trừ.</p> <p>II.Các biện pháp phòng trừ sâu bệnh hại.</p>
--	---

<ul style="list-style-type: none"> - GV yêu cầu HS đọc thông tin, thảo luận lựa chọn nội dung đúng về các biện pháp phòng trừ sâu bệnh hại Yêu cầu hs thảo luận nhóm, ghi vào vở bài tập tác dụng phòng trừ sâu, bệnh hại của biện pháp canh tác và sử dụng giống chống sâu bệnh theo bảng(sgk) - HS tiếp nhận *Thực hiện nhiệm vụ - HS: Làm việc cá nhân sau đó thảo luận thống nhất câu trả lời trong nhóm - GV: Quan sát, hỗ trợ các nhóm làm việc tích cực. - Dự kiến sản phẩm: - Vi sinh – Làm đất- Trừ mầm mống sâu bệnh nơi ẩn nấp. - Gieo trồng...- tránh thời kỳ sâu bệnh phát sinh. - Luân phiên- thay đổi thức ăn điều kiện sống của sâu. - Ưu điểm: Đơn giản, dễ thực hiện. - Nhược điểm: Tốn công. - Ưu điểm: diệt sâu bệnh nhanh - Nhược điểm: Dễ gây ngộ độc cho người, cây trồng, vật nuôi... ô nhiễm môi trường, giết chết các sinh vật khác. 	<p>1.Biện pháp canh tác và sử dụng giống chống sâu bệnh hại.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Vi sinh – Làm đất- Trừ mầm mống sâu bệnh nơi ẩn nấp. - Gieo trồng...- tránh thời kỳ sâu bệnh phát sinh. - Luân phiên- thay đổi thức ăn điều kiện sống của sâu. <p>2.Biện pháp thủ công.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Ưu điểm: Đơn giản, dễ thực hiện. - Nhược điểm: Tốn công. <p>3.Biện pháp hoá học.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Ưu điểm: diệt sâu bệnh nhanh - Nhược điểm: Dễ gây ngộ độc cho người, cây trồng, vật nuôi... ô nhiễm môi trường, giết chết các sinh vật khác.
--	---

<p>- Sử dụng một số sinh vật để diệt sâu hại.</p> <p>- Kiểm tra, xử lý nông sản khi xuất, nhập khẩu từ vùng này sang vùng khác, ngăn chặn sự lây lan của sâu bệnh hại nguy hiểm.</p> <p>* Báo cáo kết quả</p> <p>- Đại diện nhóm hs trình bày kết quả thảo luận nhóm.</p> <p>* Đánh giá kết quả</p> <p>- Học sinh nhận xét, bổ sung, đánh giá</p> <p>- Giáo viên nhận xét, đánh giá</p> <p>G: Chốt kiến thức và ghi bảng(chiếu kết quả)</p>	<p>4. Biện pháp sinh học:</p> <p>- Sử dụng một số sinh vật để diệt sâu hại.</p> <p>5. Biện pháp kiểm dịch thực vật.</p> <p>- Kiểm tra, xử lý nông sản khi xuất, nhập khẩu từ vùng này sang vùng khác, ngăn chặn sự lây lan của sâu bệnh hại nguy hiểm.</p>
--	--

Hoạt động luyện tập

1. Mục tiêu: Vận dụng kiến thức đã học để làm bài tập.

2. Phương thức: Hđ cá nhân

3. Sản phẩm: Câu trả lời của học sinh

4. Kiểm tra, đánh giá:

- Hs đánh giá lẫn nhau
- Gv đánh giá

5. Tiến trình hoạt động

*** Chuyển giao nhiệm vụ**

- GV yêu cầu :

GV: Gọi 1-2 học sinh đọc phần ghi nhớ SGK

- Hệ thống lại các nội dung bài học về cách phòng trừ sâu bệnh hại và nêu câu hỏi

Câu 1: Em hãy nêu những nguyên tắc trong phòng trừ sâu bệnh hại

Câu 2: Hãy nêu các biện pháp phòng trừ sâu bệnh hại .Ưu nhược điểm của từng biện pháp

Câu 3: Ở địa phương em đã thực hiện biện pháp phòng trừ sâu bệnh hại bằng biện pháp nào?

- Hs tiếp nhận

***Thực hiện nhiệm vụ:**

- HS đọc yêu cầu làm bài

- GV theo dõi

- Dự kiến sản phẩm: Câu trả lời của hs

***Báo cáo kết quả:**

Hs trả lời nhanh

***Đánh giá kết quả:**

- Học sinh nhận xét, bổ sung, đánh giá

- Giáo viên nhận xét, đánh giá

GV: chiếu kết quả

Hoạt động vận dụng

1.Mục tiêu: Vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.

2.Phương thức: Hđ nhóm

3.Sản phẩm: phiếu học tập của nhóm

4.Kiểm tra, đánh giá:

- Hs đánh giá lẫn nhau

- Gv đánh giá

5.Tiến trình hoạt động

***Chuyển giao nhiệm vụ**

- GV yêu cầu :

Câu1: Vì sao sử dụng biện pháp canh tác lại được coi là biện pháp phòng trừ sâu bệnh hại

Câu 2: Vì sao dùng biện pháp sinh học lại có hiệu quả cao và không ô nhiễm môi trường

- Hs tiếp nhận

***Thực hiện nhiệm vụ:**

- HS đọc yêu cầu làm bài

- GV theo dõi

- Dự kiến sản phẩm: Câu trả lời của hs

***Báo cáo kết quả:**

Hs trả lời nhanh

***Đánh giá kết quả:**

- Học sinh nhận xét, bổ sung, đánh giá

- Giáo viên nhận xét, đánh giá

GV: chiếu kết quả

Đại diện nhóm báo cáo kết quả

Hoạt động tìm tòi mở rộng

1. Mục tiêu: Tìm hiểu thêm để mở rộng kiến thức

2. Phương thức: Hđ cá nhân, trao đổi với người thân

3. Sản phẩm: Câu trả lời của Hs vào vở

4. Kiểm tra, đánh giá:

- Hs tự đánh giá, hs đánh giá lẫn nhau, người thân đánh giá
- Gv đánh giá vào tiết học sau

5. Tiến trình hoạt động

*** GV giao nhiệm vụ về nhà cho hs**

- Suru tầm một số nhãn hiệu thuốc trừ sâu bệnh hại cây trồng thường dùng hiện nay. Hỏi cha mẹ hoặc người xung quanh về các kí hiệu trên nhãn thuốc
- Học sinh tiếp nhận nhiệm vụ

*** thực hiện nhiệm vụ**

+ Đọc yêu cầu

+ Về nhà suy nghĩ trả lời

- Đọc và xem trước bài: Thu hoạch, bảo quản và chế biến nông sản

- Tìm hiểu cách thu hoạch, bảo quản và chế biến nông sản ở địa phương

*** Rút kinh nghiệm**

.....
.....
Tổ c/m ký BGH ký duyệt

Ngày tháng năm 2019.

Ngày.....tháng... năm 2019.

Ngày soạn: 7/11/2019

Ngày dạy: 9/11(7C)

Tiết 11: Bài 8: Thực hành

NHẬN BIẾT MỘT SỐ LOẠI PHÂN HÓA HỌC THÔNG THƯỜNG

I. MỤC TIÊU:

1. Kiến thức:

- Phân biệt được một số loại phân bón thường dùng.

2. Kỹ năng:

- Rèn luyện kỹ năng quan sát, phân tích nhận biết một số loại phân hóa học thường dùng.

3. Thái độ:

- Có ý thức bảo đảm an toàn lao động và bảo vệ môi trường.

4. Năng lực :

- Phát triển năng lực tự học, tự giải quyết vấn đề, năng lực thực hành

II. CHUẨN BỊ :

1. Chuẩn bị của GV:

- Kế hoạch bài học, phiếu học tập

2. Chuẩn bị của HS:

- Mẫu phân bón thường dùng trong nông nghiệp

- Ống nghiệm thủy tinh

- Đèn cồn

- Than củi

- Kẹp sắt gấp than

- Thìa nhỏ

- Bát lửa

- Nước sạch

III. TIẾN TRÌNH TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:

1. Ổn định lớp: Sĩ số 7A

7B

7C

2. Mô tả phương pháp và kỹ thuật thực hiện các chuỗi hoạt động trong bài học

Tên hoạt động	Phương pháp thực hiện	Kỹ thuật dạy học
A. Hoạt động khởi động	- Dạy học nêu vấn đề và giải quyết vấn đề.	- Kỹ thuật đặt câu hỏi

B. Hoạt động hình thành kiến thức, luyện tập	<ul style="list-style-type: none"> - Dạy học theo nhóm - Dạy học nêu vấn đề và giải quyết vấn đề. - Thuyết trình, vấn đáp. - Đàm thoại gợi mở; trực quan 	<ul style="list-style-type: none"> - Kỹ thuật đặt câu hỏi - KT làm mẫu - Kỹ thuật giao nhiệm vụ - Kỹ thuật học tập hợp tác - Kỹ thuật thực hành
D. Hoạt động vận dụng	<ul style="list-style-type: none"> - Dạy học nêu vấn đề. 	<ul style="list-style-type: none"> - Kỹ thuật đặt câu hỏi
E. Hoạt động tìm tòi, mở rộng	<ul style="list-style-type: none"> - Dạy học nêu vấn đề 	<ul style="list-style-type: none"> - Kỹ thuật đặt câu hỏi

3. Tổ chức các hoạt động

Hoạt động khởi động

1. Mục tiêu: Kiểm tra kiến thức cũ, huy động kiến thức, tạo hứng thú cho hs, kích thích học sinh tìm hiểu, nhận biết một số loại phân bón hóa học thông thường.

2. Phương thức: HĐ cá nhân, HĐ cả lớp

3. Sản phẩm hoạt động: trình bày miệng

4. Kiểm tra, đánh giá:

- Hs đánh giá
- Gv đánh giá

5. Tiến trình hoạt động

* *Chuyển giao nhiệm vụ*

- GV yêu cầu: Dựa vào những kiến thức đã học, kiến thức thực tế suy nghĩ trả lời câu hỏi

? Nêu các nguyên tắc phòng trừ sâu, bệnh hại?

- HS Tiếp nhận

* *Thực hiện nhiệm vụ*

- HS suy nghĩ trả lời câu hỏi

- GV quan sát giúp đỡ hs gặp khó khăn

Dự kiến sản phẩm:

- Phòng là chính.
- Trừ sớm, trừ kịp thời, nhanh chóng và triệt để.
- Sử dụng tổng hợp các biện pháp phòng trừ.

* *Báo cáo kết quả*

Hs trả lời

* *Đánh giá kết quả*

- Học sinh nhận xét, bổ sung, đánh giá
- Giáo viên nhận xét, đánh giá

->Giáo viên nêu mục tiêu bài học, nội quy thực hành và phân công các nhóm làm thực hành, kiểm tra sự chuẩn bị của học sinh...

Hoạt động hình thành kĩ năng, luyện tập

[illegible]

<p>3. Sản phẩm hoạt động: phiếu học tập</p> <p>4. Kiểm tra, đánh giá:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hs đánh giá - Gv đánh giá <p>5. Tiến trình hoạt động</p> <p>* Chuyển giao nhiệm vụ</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV yêu cầu: GV chiếu các bước thực hành <p>Câu 1: Nêu qui trình phân biệt nhóm phân bón hòa tan và nhóm ít hoặc không hòa tan.</p> <p>Câu 2: Nêu qui trình phân biệt trong nhóm phân bón hòa tan.</p> <p>Câu 3: Nêu qui trình phân biệt trong nhóm phân bón ít hoặc không hòa tan</p> <ul style="list-style-type: none"> - HS tiếp nhận <p>*Thực hiện nhiệm vụ</p> <ul style="list-style-type: none"> - HS: Làm việc cá nhân sau đó thảo luận thống nhất câu trả lời trong nhóm - GV: Quan sát, hỗ trợ các nhóm làm việc tích cực. <ul style="list-style-type: none"> - Dự kiến sản phẩm: <ul style="list-style-type: none"> + Câu 1: 3 bước (sgk/18) + Câu 2: 2bước (sgk/19) + Câu 3: (sgk/19) <p>*Báo cáo kết quả:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đại diện nhóm hs trình bày kết quả thảo luận nhóm. <p>*Đánh giá kết quả:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Học sinh nhận xét, bổ sung, đánh giá - Giáo viên nhận xét, đánh giá <p>GV: chốt kiến thức, ghi bảng.</p> <p>GV: Làm mẫu vừa làm vừa giới thiệu bằng lời, kỹ thuật thực hiện từng thao tác</p> <p>HS: lắng nghe, quan sát</p> <p>GV: gọi 2 HS lên làm thử sau đó nhận xét rút kinh nghiệm</p> <p>1. Mục tiêu :</p>	<p>1. Phân biệt nhóm phân bón hòa tan và nhóm ít hoặc không hòa tan.</p> <p>B1: Lấy một lượng phân bón bằng hạt ngô cho vào ống nghiệm.</p> <p>B2: Cho 10 đến 15ml nước sạch vào và lắc mạnh trong một phút.</p> <p>B3: Để lắng 1 đến 2 phút. Quan sát mức độ hòa tan</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nếu thấy hòa tan: đó là phân đạm và kali - Không hoặc ít hòa tan: đó là phân lân và vôi <p>2. Phân biệt trong nhóm phân bón hòa tan.</p> <p>B1: Đốt cục than củi trên đèn cồn đến khi nóng đỏ</p> <p>B2: Lấy một ít phân bón khô rắc lên cục than củi đã nóng đỏ.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nếu có mùi khai đó là phân đạm - Nếu không có mùi khai đó là phân kali <p>3. Phân biệt trong nhóm phân bón ít hoặc không hòa tan</p> <p>Quan sát màu sắc</p> <ul style="list-style-type: none"> - Phân bón có màu, nâu sẫm hoặc trắng xám như xi măng, đó là phân lân - Phân bón có màu trắng, dạng bột đó là vôi
--	--

<ul style="list-style-type: none"> - Nhận biết một số loại phân hóa học thông thường - Rèn luyện ý thức, cẩn thận, chính xác, đảm bảo an toàn lao động. <p>2. Phương thức: Hđ cá nhân, Hđ nhóm</p> <p>3. Sản phẩm hoạt động: kết quả TH</p> <p>4. Kiểm tra, đánh giá:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hs đánh giá - Gv đánh giá <p>5. Tiến trình hoạt động</p> <p>* Chuyển giao nhiệm vụ</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV yêu cầu: mỗi nhóm xác định 4 mẫu phân bón khác nhau theo quy trình. - HS tiếp nhận <p>*Thực hiện nhiệm vụ</p> <ul style="list-style-type: none"> - HS: TH theo nhóm đã phân công. - GV theo dõi kỹ thuật thực hiện của HS và nhắc nhở, giúp đỡ. <p>*Báo cáo kết quả:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đại diện nhóm hs báo cáo lại cách làm và kết quả. <p>*Đánh giá kết quả:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Học sinh tự đánh giá, đánh giá lẫn nhau - Giáo viên nhận xét, đánh giá + nhận xét kỹ năng thực hiện. + Kết quả thực hiện của từng nhóm. + Cho điểm nhóm hay cá nhân tùy GV. - GV bổ sung nếu HS còn sai sót, nhắc nhở vệ sinh môi trường 	<p>III. Thực hành</p>
--	------------------------------

Hoạt động vận dụng

- 1.Mục tiêu: Vận dụng kiến thức đã học áp dụng vào cuộc sống thực tiễn.
- 2.Phương thức: Hđ cá nhân
- 3.Sản phẩm: Câu trả lời của Hs
- 4.Kiểm tra, đánh giá:
 - Hs tự đánh giá, hs đánh giá lẫn nhau
 - Gv đánh giá
- 5.Tiến trình hoạt động

***Chuyển giao nhiệm vụ**

- GV yêu cầu

Vì sao phải nhận biết được một số loại phân hóa học thông thường?

- Hs tiếp nhận

***Thực hiện nhiệm vụ:**

-HS: Làm việc cá nhân: đọc yêu cầu, suy nghĩ trả lời câu hỏi

- GV theo dõi

***Báo cáo kết quả:**

2 Hs trả lời

***Đánh giá kết quả:**

- Học sinh nhận xét, bổ sung, đánh giá

- Giáo viên nhận xét, đánh giá

Hoạt động tìm tòi, mở rộng

1.Mục tiêu: Tìm hiểu thêm để mở rộng kiến thức

2.Phương thức: Hđ cá nhân, trao đổi với người thân

3.Sản phẩm: Câu trả lời của Hs vào vở

4. Kiểm tra, đánh giá:

- Hs tự đánh giá, hs đánh giá lẫn nhau, người thân đánh giá

- Gv đánh giá vào tiết học sau

5. Tiến trình hoạt động

* GV giao nhiệm vụ về nhà cho hs

- Tìm hiểu một số loại phân hóa học thường dùng trong trồng trọt

* Học sinh tiếp nhận nhiệm vụ và thực hiện yêu cầu

+ Đọc yêu cầu

+ Về nhà suy nghĩ trả lời

- Chuẩn bị vật liệu và dụng cụ tiết sau thực hành bài 14.

Tổ c/m ký BGH ký duyệt

Ngày tháng năm 2019.

Ngày.....tháng... năm 2019.

Ngày soạn:7/11/2019

Ngày dạy:16/11(7C),21/11(7AB)

Tuần 12

Bài 14 - Tiết 12

Thực hành

**NHẬN BIẾT MỘT SỐ LOẠI THUỐC VÀ NHÃN HIỆU
CỦA THUỐC TRỪ SÂU, BỆNH HẠI**

I. MỤC TIÊU:

1. Kiến thức:

- Củng cố kiến thức sử dụng thuốc hoá học để phòng trừ sâu, bệnh hại cây trồng .

2. Kỹ năng:

- Nhận biết được độ độc của thuốc qua kí hiệu, biểu thị trên nhãn hiệu thuốc trên bao bì.

- Nhận biết được tên thuốc, hàm lượng chất độc và dạng thuốc qua kí hiệu ghi ở nhãn trên bao bì

- Phát triển kỹ năng phân tích, quan sát và trao đổi nhóm.

3. Thái độ:

- Có ý thức bảo đảm an toàn khi sử dụng và bảo vệ môi trường.

4. Năng lực :

- Năng lực tự học, năng lực tự nghiên cứu, năng lực ngôn ngữ, hợp tác

II. CHUẨN BỊ :

1. Chuẩn bị của GV:

- Kế hoạch bài học

- Các mẫu thuốc trừ sâu, bệnh ở dạng hạt, bột hoà tan trong nước, bột thấm nước, sữa.

- Tranh vẽ về độ độc của thuốc và nhãn hiệu của thuốc.

- Nhãn của dạng thuốc thuộc 3 nhóm độc (ít nhất là 7 loại khác nhau) được đánh số từ 1-> 7

2. Chuẩn bị của Hs:

- Sưu tầm 1 số nhãn, vỏ gói thuốc, chai thuốc trừ sâu.

- 2 xô nước sạch 10 lít ,2 khăn lau tay.

- Chuẩn bị báo cáo thực hành theo nhóm chấm lấy điểm 15 phút

III. TIẾN TRÌNH TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:

1. Ổn định lớp: Sĩ số 7A

7B

7C

2. Mô tả phương pháp và kĩ thuật thực hiện các chuỗi hoạt động trong bài học.

Tên hoạt động	Phương pháp thực hiện	Kĩ thuật dạy học
A. Hoạt động khởi động	- Dạy học nêu vấn đề và giải quyết vấn đề.	- Kĩ thuật đặt câu hỏi
B. Hoạt động hình thành kiến thức, luyện tập	- Dạy học theo nhóm - Dạy học nêu vấn đề và giải quyết vấn đề. - Thuyết trình, vấn đáp.	- Kĩ thuật đặt câu hỏi - KT làm mẫu - Kĩ thuật giao nhiệm vụ - Kĩ thuật học tập hợp tác

	- Đàm thoại gợi mở; trực quan	- Kỹ thuật thực hành
C. Hoạt động vận dụng	- Dạy học nêu vấn đề.	- Kỹ thuật đặt câu hỏi
D. Hoạt động tìm tòi, mở rộng	- Dạy học nêu vấn đề	- Kỹ thuật đặt câu hỏi

3. Tổ chức các hoạt động

Hoạt động khởi động

1. Mục tiêu: Kiểm tra kiến thức cũ, huy động kiến thức, tạo hứng thú cho hs, kích thích học sinh tìm hiểu một số loại thuốc trừ sâu, bệnh hại.

2. Phương thức thực hiện: Hđ cá nhân

3. Sản phẩm hoạt động: trình bày miệng

4. Phương án kiểm tra, đánh giá:

- Hs đánh giá

- Gv đánh giá

5. Tiến trình hoạt động

*** Chuyển giao nhiệm vụ**

- GV yêu cầu:

+ Nêu những nguyên tắc trong phòng trừ sâu bệnh.

+ Sử dụng thuốc hóa học trừ sâu bệnh bằng cách nào? Cần đảm bảo các yêu cầu gì?

- HS Tiếp nhận

***Thực hiện nhiệm vụ**

- HS suy nghĩ trả lời câu hỏi

- GV quan sát giúp đỡ hs gặp khó khăn

Dự kiến sản phẩm: câu trả lời của Hs

*** Báo cáo kết quả**

Hs trả lời

*** Đánh giá kết quả**

- Học sinh nhận xét, bổ sung, đánh giá

- Giáo viên nhận xét, đánh giá

->Giáo viên gieo vấn đề cần tìm hiểu trong bài học: Để giúp các em có được kỹ năng nhận biết đc các dạng thuốc và đọc đc nhãn hiệu của thuốc cta cùng làm bài TH

->Giáo viên nêu mục tiêu bài học, kiểm tra sự chuẩn bị của học sinh, phân nhóm Th, nhóm trưởng nhận dụng cụ TH...

Hoạt động hình thành kỹ năng, luyện tập

Hoạt động của GV và HS

Nội dung

1. Mục tiêu: Nhận biết đặc điểm nhãn hiệu thuốc trừ sâu, bệnh hại
 2. Phương thức thực hiện: Hết cả lớp
 3. Sản phẩm hoạt động: phân biệt được độ độc, tên thuốc
 4. Phương án kiểm tra, đánh giá:
 - HS đánh giá
 - GV đánh giá
 5. Tiến trình hoạt động
 - * **Chuyển giao nhiệm vụ**
 - GV yêu cầu:
 - + Tập nhận biết đặc điểm của thuốc qua các chỉ tiêu nêu trong nhãn
 - + Nhận biết thuốc qua: Dạng thuốc, màu sắc, khả năng hòa tan trong nước
 - GV: Hướng dẫn HS đọc các chỉ tiêu nêu trong nhãn: Tên thuốc, nhóm độc, dạng thuốc, khả năng hòa tan trong nước, tỉ lệ hoạt chất, phụ gia, công dụng, địa chỉ sx
- Gv đọc mẫu 1 nhãn theo 7 chỉ tiêu trên, sau đó cho HS tự đọc nhãn khác theo các chỉ tiêu đã nêu
- HS tiếp nhận
 - ***Thực hiện nhiệm vụ**
 - HS: lắng nghe
 - GV: Quan sát, hỗ trợ
 - ***Báo cáo kết quả:**
 - HS đọc thử
 - ***Đánh giá kết quả:**
 - Học sinh nhận xét, bổ sung, đánh giá
 - Giáo viên nhận xét, đánh giá
- GV:** chốt kiến thức, ghi bảng.
- * **Chuyển giao nhiệm vụ**
 - GV yêu cầu: Tiến hành quan sát, trao đổi nhóm

- I. HD thực hành**
 1. Nhận biết nhãn hiệu thuốc trừ sâu, bệnh hại.
 - * Phân biệt độ độc
 - * Tên thuốc
- Có 7 chỉ tiêu cần đọc: Tên thuốc, nhóm độc, dạng thuốc, khả năng hòa tan trong nước, tỉ lệ hoạt chất, phụ gia, công dụng, địa chỉ sx
2. Quan sát 1 số dạng thuốc (ko dạy)

+ Nhận biết và giải thích các kí hiệu ghi trên nhãn thuốc

+ Phân biệt các mẫu thuốc

- HS tiếp nhận

****Thực hiện nhiệm vụ***

- HS: TH theo nhóm đã phân công.

- GV theo dõi kỹ thuật thực hiện của HS và nhắc nhở, giúp đỡ.

****Báo cáo kết quả:***

Thực hành theo nhóm.

- Đại diện nhóm hs báo cáo kết quả hđ của nhóm mình.

****Đánh giá kết quả:***

- Học sinh tự đánh giá, đánh giá lẫn nhau

- Giáo viên nhận xét, đánh giá

+ nhận xét kỹ năng thực hiện.

+ Kết quả thực hiện của từng nhóm.

+ Cho điểm nhóm hay cá nhân tùy GV.

- GV bổ sung nếu HS còn sai sót, nhắc nhở vệ sinh môi trường

Hoạt động vận dụng

1. Mục tiêu: Vận dụng kiến thức đã học áp dụng vào cuộc sống thực tiễn.

2. Phương thức thực hiện: Hđ cá nhân

3. Sản phẩm hoạt động : Câu trả lời của Hs

4. Phương án kiểm tra, đánh giá:

- Hs tự đánh giá, hs đánh giá lẫn nhau

- Gv đánh giá

5. Tiến trình hoạt động

****Chuyển giao nhiệm vụ***

- GV yêu cầu

- Hãy giải thích và tuyên truyền và giải thích cho mọi người áp dụng đúng cách và tuân thủ các nguyên tắc khi sử dụng thuốc hóa học để phòng trừ sâu bệnh.

- Tham gia các hoạt động phòng trừ sâu bệnh hại ở gia đình, nhà trường và địa phương.

- Hs tiếp nhận

****Thực hiện nhiệm vụ:***

- HS làm việc cá nhân tại gđ, đp
- GV theo dõi

***Báo cáo kết quả:**

Hs báo cáo ở tiết học sau

***Đánh giá kết quả:**

- Học sinh nhận xét, bổ sung, đánh giá
- Giáo viên nhận xét, đánh giá

Hoạt động tìm tòi, mở rộng

1. Mục tiêu: Tìm hiểu thêm để mở rộng kiến thức
2. Phương thức thực hiện: Hđ cá nhân, trao đổi với người thân
3. Sản phẩm hoạt động : Câu trả lời của Hs vào vở
4. Phương án kiểm tra, đánh giá:
 - Hs tự đánh giá, hs đánh giá lẫn nhau, người thân đánh giá
 - Gv đánh giá vào tiết học sau

5. Tiến trình hoạt động

***Chuyển giao nhiệm vụ**

- + Tập nhận xét qua nhãn và thuốc ở gia đình hiện có.
- + Hỏi gia đình về cách sử dụng một số loại thuốc và ghi vào vở bài tập.

- Học sinh tiếp nhận

***thực hiện nhiệm vụ**

- + Đọc yêu cầu
- + Về nhà suy nghĩ trả lời
 - Tự nghiên cứu lại bài theo nội dung SGK
 - Liên hệ bài học với thực tế.
 - Ôn tập từ bài 1 tới bài 14 chuẩn bị tốt cho tiết sau ôn tập.

Rút kinh nghiệm

.....

.....

Tổ c/m ký BGH ký duyệt

Ngày tháng năm 2019.

Ngày.....tháng... năm 2019.

NS:14/11/2019

ND:23/11(7C),28/11(7AB)

TIẾT 13: ÔN TẬP

I. Mục tiêu:

1.Kiến thức: Thông qua giờ ôn tập nhằm giúp học sinh củng cố và khắc sâu những kiến thức đã học.

- Hiểu được tác dụng của các phương thức canh tác này.

2. Kỹ năng:

-Rèn kỹ năng vận dụng thực tế vào sản xuất

3.Thái độ:

-Có ý thức lao động, có kỹ thuật tinh thần chịu khó, cẩn thận, chính xác, đảm bảo an toàn lao động.

4. Năng lực :

- Phát triển năng lực tự học, tự giải quyết vấn đề

II.Chuẩn bị :

- GV: Đọc và nghiên cứu nội dung SGK, bảng tóm tắt nội dung phần trồng trọt, hệ thống câu hỏi và đáp án ôn tập.

- HS: Đọc câu hỏi SGK chuẩn bị ôn tập.

III. Tiến trình lên lớp:

1.Ổn định lớp: Sĩ số 7A

7B

7C

2.Mô tả phương pháp và kỹ thuật thực hiện các chuỗi hoạt động trong bài học

Tên hoạt động	Phương pháp thực hiện	Kỹ thuật dạy học
A. Hoạt động khởi	- Dạy học nghiên cứu tình	- Kỹ thuật đặt câu hỏi

động	huống.	
B. Hoạt động hình thành kiến thức	- Dạy học theo nhóm - Dạy học nêu vấn đề và giải quyết vấn đề. - Thuyết trình, vấn đáp.	- Kỹ thuật đặt câu hỏi - Kỹ thuật học tập hợp tác
C. Hoạt động luyện tập	- Dạy học nêu vấn đề và giải quyết vấn đề. - Dạy học theo nhóm	- Kỹ thuật đặt câu hỏi - Kỹ thuật học tập hợp tác
D. Hoạt động vận dụng	- Dạy học nêu vấn đề và giải quyết vấn đề.	- Kỹ thuật đặt câu hỏi.
E. Hoạt động tìm tòi, mở rộng	- Dạy học nêu vấn đề và giải quyết vấn đề	- Kỹ thuật đặt câu hỏi.

3. Tổ chức các hoạt động

Hoạt động 1: Hoạt động khởi động

- Mục tiêu: Kiểm tra kiến thức cũ, huy động kiến thức, tạo hứng thú cho hs. Rèn khả năng hợp tác cho hs.
- Phương thức: Hđ cá nhân.
- Sản phẩm: Trình bày miệng.
- Kiểm tra, đánh giá:
 - Hs đánh giá
 - Gv đánh giá
- Tiến trình

* Chuyển giao nhiệm vụ:

Giáo viên yêu cầu học sinh trả lời các câu hỏi:

Ở gia đình em đã sử dụng thuốc trừ sâu cho những loại cây trồng nào? Thực hiện việc đảm bảo an toàn như thế nào?

HS lắng nghe tiếp nhận nhiệm vụ.

* Thực hiện nhiệm vụ:

HS: Suy nghĩ nhớ lại kiến thức trả lời câu hỏi.

- Sử dụng cho một số loại cây trồng như : Lúa, ngô,.....

- Thực hiện công việc đảm bảo vệ sinh môi trường như : thu hoạch sau khi phun khoảng 15 ngày . Khi phun xong bao bì đựng thuốc phải để đúng nơi quy định

* Báo cáo kết quả: Hs trình bày miệng

* Đánh giá kết quả:

- Hs nhận xét, bổ sung

GV đánh giá cho điểm.

GV nhận xét và dẫn dắt vào bài:

Hoạt động 2: Hoạt động luyện tập

Hoạt động của GV	Nội dung
GV hệ thống lại kiến thức 1. Mục tiêu: Hs hệ thống lại được kiến	Câu 1 - Vai trò của trồng trọt gồm 4 vai trò

thức chương

2. *Phương thức*: Hoạt động cá nhân, HĐN.

3. *Sản phẩm hoạt động*: Phiếu học tập cá nhân, phiếu học tập nhóm, hoàn thành nội dung ghi vở.

4. *Kiểm tra đánh giá*:

+ Học sinh đánh giá.

+ GV đánh giá.

5. *Tiến trình hoạt động*:

* *Chuyển giao nhiệm vụ*:

GV yêu cầu học sinh nghiên cứu sgk, quan sát hình 44 trả lời câu hỏi:

- GV: Nêu câu hỏi

Nhóm 1

Câu 1: Nêu vai trò, nhiệm vụ của trồng trọt?

Câu 2: Đất trồng là gì? Vì sao phải sử dụng đất hợp lí?

Câu 3: Độ phì nhiêu của đất là gì?

Nhóm 2:

Câu 4: Bón phân vào đất có tác dụng gì?

Câu 5: Thế nào là bón lót, bón thúc?

Câu 6: Nêu vai trò của giống và phương pháp chọn tạo giống? Điều kiện cần thiết để bảo quản tốt hạt giống?

Nhóm 3

Câu 7: Nêu những phương pháp chọn tạo giống cây trồng?

Câu 8: Thế nào là giâm cành, chiết cành, ghép mắt?

Câu 9: Tại sao lấy nguyên tắc phòng là chính để phòng trừ sâu, bệnh hại? Hãy nêu rõ các nguyên tắc đó?

Câu 10: Trình bày khái niệm về sâu bệnh hại cây trồng và các biện pháp phòng trừ?

+ Cung cấp lương thực, thực phẩm cho con người.

+ Cung cấp thức ăn cho chăn nuôi

+ Cung cấp nguyên liệu cho nhà máy chế biến nông sản.

+ Cung cấp nguyên liệu xuất khẩu

- Nhiệm vụ:(4 nv)

Câu 2

- Đất trồng: Là lớp bề mặt tơi xốp của vỏ trái đất, trên đó thực vật có khả năng sinh sống và sản xuất ra sản phẩm.

- Phải sử dụng đất hợp lí vì: nước ta có tỉ lệ tăng dân số cao, nhu cầu về lương thực, thực phẩm tăng, trong khi đó diện tích đất trồng có hạn, vì vậy phải biết cách sử dụng đất một cách hợp lí cả hiệu quả.

Câu 3: Độ phì nhiêu của đất là khả năng của đất cung cấp đủ nước, ô xi và chất dinh dưỡng cần thiết cho cây trồng đảm bảo năng suất cao đồng thời không chứa các chất có hại cho cây.

Câu 4: Bón phân vào đất làm tăng độ phì nhiêu của đất, làm tăng năng suất cây trồng và chất lượng nông sản.

Câu 5: Bón lót là bón phân vào đất trước khi gieo trồng. Bón lót nhằm cung cấp chất dinh dưỡng cho cây con ngay sau khi nó mới mọc, mới bén rễ.

- Bón thúc là bón phân trong thời gian sinh trưởng của cây. Bón thúc nhằm đáp ứng kịp thời nhu cầu dinh dưỡng của cây trong từng thời kì, tạo điều kiện cho cây sinh trưởng phát triển tốt.

Câu 6: Vai trò của giống cây trồng làm tăng năng suất, tăng chất lượng nông sản, tăng vụ và thay đổi cơ cấu cây trồng.

- HS lắng nghe, tiếp nhận nhiệm vụ.

***Thực hiện nhiệm vụ:**

-HS: Làm việc cá nhân hệ thống lại kiến thức sau đó thảo luận nhóm trả lời câu hỏi.

-GV quan sát, giúp đỡ các nhóm còn chậm.

Dự kiến trả lời:

Câu 1

- Vai trò của trồng trọt gồm 4 vai trò

+ Cung cấp lương thực, thực phẩm cho con người.

+ Cung cấp thức ăn cho chăn nuôi

+ Cung cấp nguyên liệu cho nhà máy chế biến nông sản.

+ Cung cấp nguyên liệu xuất khẩu

- Nhiệm vụ:(4 nv)

Câu 2

- Đất trồng: Là lớp bề mặt tơi xốp của vỏ trái đất, trên đó thực vật có khả năng sinh sống và sản xuất ra sản phẩm.

- Phải sử dụng đất hợp lí vì: nước ta có tỉ lệ tăng dân số cao, nhu cầu về lương thực, thực phẩm tăng, trong khi đó diện tích đất trồng có hạn, vì vậy phải biết cách sử dụng đất một cách hợp lí để hiệu quả.

Câu 3: Độ phì nhiêu của đất là khả năng của đất cung cấp đủ nước, ô xi và chất dinh dưỡng cần thiết cho cây trồng đảm bảo năng suất cao đồng thời không chứa các chất có hại cho cây.

Câu 4: Bón phân vào đất làm tăng độ phì nhiêu của đất, làm tăng năng suất cây trồng và chất lượng nông sản.

Câu 5: Bón lót là bón phân vào đất trước khi gieo trồng. Bón lót nhằm cung cấp chất dinh dưỡng cho cây con ngay sau khi nó mới mọc, mới bén rễ.

- Bón thúc là bón phân trong thời gian sinh trưởng của cây. Bón thúc nhằm đáp ứng kịp thời nhu cầu dinh dưỡng của cây

- Giống cây trồng có thể nhân giống bằng hạt vô tính.

- Có hạt giống tốt phải biết bảo quản trong chum, vại bao túi kín hoặc trong các kho lạnh.

Câu 7. Phương pháp chọn tạo giống: Chọn lọc, lai, gây đột biến.

Câu 8: Giâm cành: Từ 1 đoạn cành cắt rời khỏi thân mẹ đem giâm vào cát ẩm sau một thời gian từ cành giâm hình thành rễ.

- Ghép mắt: Lấy mắt ghép, ghép vào một cây khác.

- Chiết cành: Bóc một khoanh vỏ của cành, sau đó bó đất. Khi cành đã ra rễ thì cắt khỏi cây mẹ và trồng xuống đất.

Câu 9.

Nguyên tắc phòng là chính ít tốn công, cây sinh trưởng tốt, sâu bệnh ít, giá thành thấp.

Nguyên tắc: Phòng là chính, trừ sớm kịp thời, nhanh chóng, triệt để, sử dụng tổng hợp các biện pháp phòng trừ.

Câu 10 Khái niệm về sâu bệnh hại côn trùng là lớp động vật thuộc ngành động vật chân khớp.

- Bệnh hại là chức năng không bình thường về sinh lý...

- Các biện pháp phòng trừ: Thủ công, hoá học, sinh học.

- Biện pháp canh tác và sử dụng giống chống sâu bệnh tốn ít công, dễ thực hiện, chi phí ít vì canh tác có thể tránh được những kỳ sâu bệnh phát triển cây phù hợp với điều kiện sống, chống sâu, bệnh hại.

- Tác dụng của các biện pháp làm đất, xáo trộn đất, làm nhỏ đất, thu gom, vùi lấp cỏ dại, để chăm sóc.

- Trước khi gieo trồng cây nông

<p>trong từng thời kì, tạo điều kiện cho cây sinh trưởng phát triển tốt.</p> <p>Câu 6. Vai trò của giống cây trồng làm tăng năng suất, tăng chất lượng nông sản, tăng vụ và thay đổi cơ cấu cây trồng.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giống cây trồng có thể nhân giống bằng hạt vô tính. - Có hạt giống tốt phải biết bảo quản trong chum, vại bao túi kín hoặc trong các kho lạnh. <p>Câu 7. Phương pháp chọn tạo giống: Chọn lọc, lai, gây đột biến.</p> <p>Câu 8: Giâm cành: Từ 1 đoạn cành cắt rời khỏi thân mẹ đem giâm vào cát ẩm sau một thời gian từ cành giâm hình thành rễ.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Ghép mắt: Lấy mắt ghép, ghép vào một cây khác. - Chiết cành: Bóc một khoanh vỏ của cành, sau đó bó đất. Khi cành đã ra rễ thì cắt khỏi cây mẹ và trồng xuống đất. <p>Câu 9.</p> <p>Nguyên tắc phòng là chính ít tốn công, cây sinh trưởng tốt, sâu bệnh ít, giá thành thấp.</p> <p>Nguyên tắc: Phòng là chính, trừ sớm kịp thời, nhanh chóng, triệt để, sử dụng tổng hợp các biện pháp phòng trừ.</p> <p>Câu 10 Khái niệm về sâu bệnh hại côn trùng là lớp động vật thuộc ngành động vật chân khớp.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Bệnh hại là chức năng không bình thường về sinh lý... - Các biện pháp phòng trừ: Thủ công, hoá học, sinh học. - Biện pháp canh tác và sử dụng giống chống sâu bệnh tốn ít công, dễ thực hiện, chi phí ít vì canh tác có thể tránh được những kỳ sâu bệnh phát triển cây phù hợp với điều kiện sống, chống sâu, bệnh hại. 	<p>ngiệp phải tiến hành kiểm tra xử lý hạt giống để đảm bảo tỷ lệ nảy mầm cao, không có sâu bệnh hại, độ ẩm thấp, không lẫn tạp và cỏ dại, sức nảy mầm mạnh</p>
---	---

<ul style="list-style-type: none"> - Tác dụng của các biện pháp làm đất, xáo chôn đất, làm nhỏ đất, thu gom, vùi lấp cỏ dại, dễ chăm sóc. - Trước khi gieo trồng cây nông nghiệp phải tiến hành kiểm tra xử lý hạt giống để đảm bảo tỷ lệ nảy mầm cao, không có sâu bệnh hại, độ ẩm thấp, không lẫn tạp và cỏ dại, sức nảy mầm mạnh 	
---	--

Hoạt động 3: Vận dụng và tìm tòi mở rộng

1. *Mục tiêu:* củng cố, vận dụng, tìm hiểu thêm để mở rộng kiến thức thực tế về Kỹ thuật trồng trọt

2. *Phương thức:* Cá nhân hệ thống kiến thức, tìm hiểu qua sách báo, mạng internet, trao đổi với người thân, vận dụng kiến thức.

3. *Sản phẩm hoạt động:* Phiếu học tập cá nhân.

4. *Kiểm tra đánh giá:*

+ HS tự đánh giá, HS đánh giá lẫn nhau.

+ GV đánh giá vào tiết học sau.

5. *Tiến trình hoạt động:*

* *Chuyển giao nhiệm vụ:*

Gv nêu câu hỏi

?Theo em khi trồng cây ta sử dụng phân hữu cơ hay phân hóa học tại sao?

?Em hiểu như thế nào về thực phẩm sạch

- HS tiếp nhận nhiệm vụ.

**Thực hiện nhiệm vụ:*

- HS về nhà làm việc cá nhân tìm hiểu thực tế để hoàn thành nhiệm vụ học tập.

* *Báo cáo kết quả:*

+ Tiết học sau HS trình bày kết quả làm việc.

**Đánh giá kết quả (Thực hiện ở tiết học sau)*

- HS nhận xét, đánh giá câu trả lời của bạn, bổ sung (nếu có).

=>GV nhận xét, đánh giá.

**Dặn dò* - Về nhà ôn tập kĩ, chuẩn bị giấy kiểm tra tiết sau kiểm tra 45'

Rút kinh nghiệm:

.....

Tổ c/m ký	BGH ký duyệt
Ngày tháng năm 2019	Ngày tháng năm 2019

Ngày soạn: 21/11/2019

Ngày dạy: 30/11(7C), 4/12(7AB)

TIẾT 14: KIỂM TRA

I. Mục tiêu:

1. Kiến thức: Kiểm tra đánh giá sự nhận thức của học sinh trong chương I

- GV rút kinh nghiệm truyền thụ kiến thức để từ đó điều chỉnh phương pháp cho phù hợp.

2. Kỹ năng:

- Rèn kỹ năng tư duy, so sánh, phân tích, tổng hợp

3. Thái độ:

- Tính tự giác, tự học, tính cẩn thận.

4. Năng lực :

- Phát triển năng lực tự học, tự giải quyết vấn đề

II. Chuẩn bị :

- GV: Chuẩn bị câu hỏi và đáp án, đề kiểm tra.

- HS: Ôn tập kỹ, giấy kiểm tra

III. Tiến trình.

*** Ổn định tổ chức :**

Ktss: 7A = , 7B = , 7C =

*** Kiểm tra :**

Ma trận đề kiểm tra

Cấp độ Chủ đề	Nhận biết	Thông hiểu	Vận dụng		Cộng
			Cấp độ thấp	Cấp độ cao	
Khái niệm về đất trồng và thành phần của đất trồng. Vai trò của trồng trọt	Khái niệm đất trồng là gì; sử dụng đất trồng như thế nào thì hợp lý. Vai trò của trồng trọt				
Số câu Số điểm	3 4				3 4
Tác dụng của phân bón		Hiểu được tác dụng của			

trong trồng trọt.		phân bón; cách bảo quản phân bón.			
Số câu Số điểm		1 1,5			1 1,5
Vai trò của giống và sản xuất giống cây trồng	Nêu được vai trò của giống và các cách sản xuất Giống cây trồng				
Số câu Số điểm	2 4,5				2 4,5
Tổng số câu Tổng số điểm	5 8,5	1 1,5			6 10

Đề bài**A . Phần trắc nghiệm:** (2,5 điểm)**Câu 1:** (1,5 đ)**Điền từ thích hợp vào chỗ trống**

Trồng trọt cung cấp.....cho con người,.....cho chăn nuôi,
.....cho công nghiệp và.....để xuất khẩu.

Câu 2: (1đ)**Chọn câu trả lời đúng :****1.Đất trồng gồm các thành phần:**

- a.Phần khí, phần rắn.
- b. Phần rắn, phần lỏng.
- c.Phần khí , phần vô cơ, phần hữu cơ.
- d.Phần khí, phần rắn, phần lỏng.

2. Khô dầu dừa thuộc nhóm phân:

- a.Phân hữu cơ.
- b.Phân vô cơ.
- c.Phân vi sinh.
- d. Cả 3 loại trên.

B – Phần tự luận:**Câu 1:** (1,5đ)

Vì sao phải sử dụng đất hợp lí?

Câu 2: (1,5 đ)

Em hãy nêu tác dụng của phân bón đối với cây trồng?

Câu 3: (1,5 đ)

Nêu vai trò của giống cây trồng?

Câu 4: (3đ)

Có mấy cách để sản xuất giống cây trồng bằng nhân giống vô tính? Nêu cách làm?

Đáp án và biểu điểm.

I. Phần trắc nghiệm:

Câu	Nội dung	Điểm
Câu 1.	- Lương thực, thực phẩm - Thức ăn, - Nguyên liệu, - Nông sản.	0,5đ 0,5 đ 0, 25 đ 0, 25 đ
Câu 2.1	C	0,5 đ
Câu 2.2	A	0,5 đ

II– Phần tự luận:

Câu	Nội dung	Điểm
Câu 1	+Phải sử dụng đất hợp lí vì: nước ta có tỉ lệ tăng dân số cao, nhu cầu về lương thực, thực phẩm tăng, trong khi đó diện tích đất trồng có hạn, vì vậy phải biết cách sử dụng đất một cách hợp lí có hiệu quả.	1,5 đ
Câu 2	Tác dụng của phân bón đối với cây trồng: +Làm tăng độ phì nhiêu của đất. +Làm tăng năng suất cây trồng. +Làm tăng chất lượng nông sản.	0,5 đ 0,5 đ 0,5 đ
Câu 3	Vai trò của cây giống là : + Tăng năng suất cây trồng. + Tăng chất lượng nông sản. + Tăng số vụ, thay đổi cơ cấu cây trồng.	0,5 đ 0,5 đ 0,5 đ
Câu 4	Sản xuất cây trồng bằng nhân giống vô tính có các phương pháp sau : - Giâm cành: Từ một đoạn cành cắt rời khỏi thân mẹ đem giâm vào cát ẩm, sau một thời gian từ cành giâm hình thành rễ và phát triển thành cây con . - Ghép mắt (Ghép cành): Lấy mắt ghép, ghép vào một cây khác. - Chiết cành: Bóc một khoanh vỏ của cành sau đó bó đất. Khi cành đã ra rễ thì cắt khỏi cây mẹ và trồng xuống đất.	1 đ 1 đ 1 đ

--	--	--

Hoạt động 3: Luyện tập

Nhận xét tiết kiểm tra

Hoạt động 4: Vận dụng**Hoạt động 5 : Tìm tòi mở rộng**

- Hướng dẫn về nhà: nghiên cứu trước bài học giờ sau.

*** RÚT KINH NGHIỆM:**

.....

Tổ c/m ký

Ngày tháng năm 2019

BGH ký duyệt

Ngày tháng năm 2019

Ngày soạn: 28/11/2019

Ngày dạy: 7/12 (7C), 12/12 (7AB)

Tuần 15

Tiết 15 : Bài 15

Làm đất và bón phân lót

I. Mục tiêu : Sau khi học xong bài này học sinh cần:

1. Kiến thức:

- Hiểu được mục đích của việc làm đất trong sản xuất trồng trọt nói chung và công việc làm đất cụ thể.
- Biết được quy trình và yêu cầu của kỹ thuật làm đất
- Hiểu được mục đích và cách bón phân lót cho cây trồng.

2. Kỹ năng:

- Nắm được các yêu cầu kỹ thuật của việc gieo trồng và các phương pháp gieo hạt trồng cây non.
- Biết được quy trình và yêu cầu kỹ thuật của việc làm đất, mục đích và cách bón phân lót cho cây trồng

3. Thái độ:

- Ý thức bảo vệ môi trường

4. Năng lực :

- Phát triển năng lực tự học, tự giải quyết vấn đề

II. Chuẩn bị :

- GV: Tranh vẽ : Các công việc làm đất, các cách gieo hạt
- HS: Tìm hiểu các công việc làm đất ở địa phương

III. Tiến trình tổ chức hoạt động dạy học.**1. Mô tả phương pháp và kỹ thuật thực hiện các chuỗi hoạt động trong bài học**

Tên hoạt động	Phương pháp thực hiện	Kỹ thuật dạy học
A. Hoạt động khởi động	<ul style="list-style-type: none"> - Dạy học nghiên cứu tình huống. - Dạy học nêu vấn đề và giải quyết vấn đề. 	- Kỹ thuật đặt câu hỏi
B. Hoạt động hình thành kiến thức	<ul style="list-style-type: none"> - Dạy học theo nhóm - Dạy học nêu vấn đề và giải quyết vấn đề. - Thuyết trình, vấn đáp, trực quan. 	<ul style="list-style-type: none"> - Kỹ thuật đặt câu hỏi - Kỹ thuật học tập hợp tác - Kỹ thuật giao nhiệm vụ
C. Hoạt động luyện tập	<ul style="list-style-type: none"> - Dạy học nêu vấn đề và giải quyết vấn đề. 	<ul style="list-style-type: none"> - Kỹ thuật đặt câu hỏi - Kỹ thuật học tập hợp tác
D. Hoạt động vận dụng	<ul style="list-style-type: none"> - Dạy học nêu vấn đề và giải quyết vấn đề. - Dạy học theo nhóm 	- Kỹ thuật đặt câu hỏi

E. Hoạt động tìm tòi, mở rộng	- Dạy học nêu vấn đề và giải quyết vấn đề	- Kỹ thuật đặt câu hỏi
-------------------------------	---	------------------------

2. Tổ chức các hoạt động

Hoạt động 1: Hoạt động khởi động

1. Mục tiêu : Huy động kiến thức, tạo hứng thú cho hs, kích thích học sinh tìm hiểu các biện pháp chăm sóc cây trồng.

2. Phương thức: Hđ cá nhân, HĐ cả lớp

3. Sản phẩm hoạt động: trình bày miệng

4. Kiểm tra, đánh giá:

- Hs đánh giá

5. Tiến trình hoạt động

* Chuyển giao nhiệm vụ

- GV nêu vấn đề: trong quá trình trồng rau, cây gia đình em thường làm các công việc gì?

- HS: Tiếp nhận

* Thực hiện nhiệm vụ

- HS suy nghĩ trả lời

- GV quan sát giúp đỡ hs gặp khó khăn

- Dự kiến sản phẩm:

Hs trình bày theo ý hiểu của mình:

làm cho đất tơi xốp, nhặt bỏ cỏ dại, bón phân và sau đó gieo trồng

* Báo cáo kết quả

- Hs trả lời

* Đánh giá kết quả

- Học sinh nhận xét, bổ sung, đánh giá

- Giáo viên nhận xét, đánh giá

GV nhận xét và dẫn vào bài

Làm đất, bón phân lót là khâu đầu tiên của quy trình sản xuất cây trồng, làm tốt khâu này sẽ tạo điều kiện cho cây trồng phát triển tốt ngay từ khi mới gieo hạt...

Hoạt động 2: Hình thành kiến thức

PPDH: Thuyết trình, gợi mở, vấn đáp, thảo luận nhóm

Hoạt động của GV và HS	Nội dung
1. Mục tiêu : Hiểu được mục đích của việc làm đất trong sản xuất trồng trọt nói chung và công việc làm đất cụ thể.	I. Làm đất nhằm mục đích gì:

<ul style="list-style-type: none"> - Hs đánh giá lẫn nhau - Gv đánh giá <p>5. Tiến trình</p> <p>*Chuyển giao nhiệm vụ</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV yêu cầu học sinh nghiên cứu sgk trả lời câu hỏi: <p>+Nêu các loại phân để sử dụng bón lót.</p> <p>? Em hãy mô tả cách bón các loại phân em vừa kể</p> <p>-Em hãy kể những loại phân thường dùng bón lót ở địa phương.</p> <p>? Đất trồng lúa người ta bón lót ntn? Dùng loại phân gì</p> <p>? Đất trồng rau bón phân lót ntn? Dùng loại phân nào</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hs tiếp nhận <p>*Thực hiện nhiệm vụ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - HS suy nghĩ trả lời câu hỏi - GV theo dõi - Dự kiến trả lời: <p>+ - Sử dụng phân hữu cơ hoặc phân lân theo quy trình.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Rải phân lên mặt ruộng hay theo hàng, theo hốc. - Cày, bừa, lấp đất để vùi phân xuống dưới. <p>*Báo cáo kết quả:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hs trình bày nhanh <p>*Đánh giá kết quả:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Học sinh nhận xét, bổ sung, đánh giá - Giáo viên nhận xét, đánh giá <p>GV: chốt kiến thức, ghi bảng.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Sử dụng phân hữu cơ hoặc phân lân theo quy trình. - Rải phân lên mặt ruộng hay theo hàng, theo hốc. - Cày, bừa, lấp đất để vùi phân xuống dưới.
--	---

Hoạt động 3: Hoạt động luyện tập

1.Mục tiêu: Vận dụng kiến thức đã học để làm bài tập.

2.Phương thức: Hđ cá nhân

3.Sản phẩm : Câu trả lời của học sinh

4.Kiểm tra, đánh giá:

- Hs đánh giá lẫn nhau
- Gv đánh giá

5.Tiến trình hoạt động

****Chuyển giao nhiệm vụ***

- GV yêu cầu :

GV: Gọi 1-2 học sinh đọc phần ghi nhớ SGK

- Hệ thống lại các nội dung bài học về cách phòng trừ sâu bệnh hại và nêu câu hỏi

Câu 1: Em hãy nêu các công việc làm đất và tác dụng của từng công việc

Câu 2: Em hãy nêu quy trình bón phân lót

- Hs tiếp nhận

****Thực hiện nhiệm vụ:***

- HS đọc yêu cầu làm bài

- GV theo dõi

- Dự kiến sản phẩm: Câu trả lời của hs

****Báo cáo kết quả:***

Hs trả lời nhanh

****Đánh giá kết quả:***

- Học sinh nhận xét, bổ sung, đánh giá

- Giáo viên nhận xét, đánh giá

GV: chiếu kết quả

Hoạt động 4: Hoạt động vận dụng

1.Mục tiêu: Vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.

2.Phương thức: Hđ nhóm

3.Sản phẩm : phiếu học tập của nhóm

4.Kiểm tra, đánh giá:

- Hs đánh giá lẫn nhau
- Gv đánh giá

5.Tiến trình hoạt động

****Chuyển giao nhiệm vụ***

GV nêu câu hỏi

Câu 1: Chọn đúng sai

1. Mục đích của việc làm đất là tạo lớp đất mới trên bề mặt
2. Mục đích của việc làm đất là để dễ bón phân
3. Mục đích của việc làm đất là để tăng chất dinh dưỡng
4. Mục đích của việc làm đất là để tạo điều kiện thuận lợi cho cây trồng sinh trưởng phát triển tốt
5. Mục đích của việc làm đất là tạo cho đất tơi xốp

Câu 2: Ghép các câu từ I đến IV với các câu từ 1-4 cho phù hợp

- | | |
|---------------------|---|
| I. Mục đích làm đất | 1. Làm nhỏ đất và thu gom cỏ dại |
| II. Cày đất | 2. Dễ thoát nước và dễ chăm sóc |
| III. Bừa đất | 3. Lật đất sâu lên bề mặt |
| IV. Lên luống | 4. Làm đất tơi xốp diệt cỏ dại và mầm sâu bệnh tạo điều kiện cây trồng sinh trưởng phát triển |

HS làm bài

GV nhận xét

- Hs tiếp nhận

***Thực hiện nhiệm vụ:**

- HS đọc yêu cầu làm bài

- GV theo dõi

- Dự kiến sản phẩm: Câu trả lời của hs

***Báo cáo kết quả:**

Hs trả lời nhanh

***Đánh giá kết quả:**

- Học sinh nhận xét, bổ sung, đánh giá

- Giáo viên nhận xét, đánh giá

GV: chiếu kết quả

Đại diện nhóm báo cáo kết quả

Hoạt động 5: Hoạt động tìm tòi mở rộng

1. Mục tiêu: Tìm hiểu thêm để mở rộng kiến thức

2. Phương thức: Hđ cá nhân, trao đổi với người thân

3. Sản phẩm : Câu trả lời của Hs vào vở

4. Kiểm tra, đánh giá:

- Hs tự đánh giá, hs đánh giá lẫn nhau, người thân đánh giá
- Gv đánh giá vào tiết học sau

5. Tiến trình hoạt động

* GV giao nhiệm vụ về nhà cho hs

GV y/c HS về nhà tìm hiểu, ghi chép thời vụ gieo trồng lúa và một số loại cây hoa màu nào đó ở địa phương

* thực hiện nhiệm vụ

+ Đọc yêu cầu

+ Về nhà suy nghĩ trả lời

- Đọc và xem trước bài: gieo trồng cây nông nghiệp

* **Rút kinh nghiệm**

.....
.....

Tổ c/m ký

Ngày tháng năm 2019

BGH ký duyệt

Ngày tháng năm 2019

Ngày soạn: 5/12/2019

Ngày dạy: 14/12(7C), 19/12(7AB)

Tiết 16 : Bài 16: GIEO TRỒNG CÂY NÔNG NGHIỆP

I. Mục tiêu

1. Kiến thức:

- Hiểu được khái niệm về thời vụ và những căn cứ để xác định thời vụ gieo trồng. Các vụ gieo trồng chính ở nước ta.
- Hiểu được mục đích của việc kiểm tra , xử lí hạt giống trước khi gieo trồng. Các phương pháp xử lí hạt giống
- Hiểu được các yêu cầu kĩ thuật của việc gieo trồng và các phương pháp gieo hạt giống

2. Kỹ năng:

- Rèn luyện kỹ năng quan sát, phân tích, trao đổi nhóm.
- Có được những kỹ năng gieo trồng, kiểm tra và xử lí hạt giống.

3. Thái độ:

- Có ý thức tham gia lao động sản xuất ở gia đình

4. Năng lực:

- Tự học, hợp tác, phát hiện và giải quyết vấn đề, giao tiếp, tự đánh giá và đánh giá, tổ chức.....

II. Chuẩn bị

1. Giáo viên:

- Kế hoạch bài học, phiếu học tập, tài liệu tham khảo.
- Hình 27, 28 sgk

2. Học sinh:

- Xem trước bài 16, tìm hiểu các biện pháp gieo trồng ở địa phương.

III. Tiến trình tổ chức hoạt động dạy học.

1. Mô tả phương pháp và kĩ thuật thực hiện các chuỗi hoạt động trong bài học

Tên hoạt động	Phương pháp thực hiện	Kĩ thuật dạy học
A. Hoạt động khởi động	- Dạy học nêu vấn đề và giải quyết vấn đề.	- Kĩ thuật đặt câu hỏi
B. Hoạt động hình thành kiến thức, luyện tập	- Dạy học theo nhóm - Dạy học nêu vấn đề và giải quyết vấn đề. - Thuyết trình, vấn đáp. - Đàm thoại gợi mở; trực quan	- Kĩ thuật đặt câu hỏi - KT làm mẫu - Kĩ thuật giao nhiệm vụ - Kĩ thuật học tập hợp tác - Kĩ thuật thực hành
D. Hoạt động vận dụng	- Dạy học nêu vấn đề và giải quyết vấn đề - Dạy học theo nhóm	- Kĩ thuật đặt câu hỏi
E. Hoạt động tìm tòi, mở rộng	- Dạy học nêu vấn đề và giải quyết vấn đề	- Kĩ thuật đặt câu hỏi

2. Tổ chức các hoạt động

Hoạt động khởi động

1. Mục tiêu : Huy động kiến thức, tạo hứng thú cho hs, kích thích học sinh tìm hiểu các biện pháp gieo trồng cây nông nghiệp.

2. Phương thức: HĐ cá nhân, HĐ cả lớp

3. Sản phẩm hoạt động: trình bày miệng

4. Kiểm tra, đánh giá:

- Hs đánh giá

5. Tiến trình hoạt động

* Chuyển giao nhiệm vụ

- GV nêu vấn đề: Em hãy nêu các công việc làm đất và tác dụng của từng công việc?

- HS: Tiếp nhận

*Thực hiện nhiệm vụ

- HS suy nghĩ trả lời

- GV quan sát giúp đỡ hs gặp khó khăn

- Dự kiến sản phẩm:

Cày đất : Là xáo trộn lớp đất mặt ở độ sâu từ 20- 30cm, làm cho đất tơi xốp, thoáng khí và vùi lấp cỏ dại.

- Bừa và đập đất: Để làm nhỏ đất, thu gom cỏ dại trong ruộng, trộn đều phân và san phẳng mặt ruộng.

- Lên luống: Để dễ chăm sóc, chống ngập úng và tạo tầng đất dày cho cây sinh trưởng, phát triển.

Hs trình bày theo ý hiểu của mình

*** Báo cáo kết quả**

- Hs trả lời

*** Đánh giá kết quả**

- Học sinh nhận xét, bổ sung, đánh giá

- Giáo viên nhận xét, đánh giá

->Giáo viên nêu vấn đề cần tìm hiểu trong bài học: Khi gieo trồng điều quan trọng là phải xác định thời vụ gieo trồng và kiểm tra xử lý hạt giống. Vậy kỹ thuật gieo trồng như thế nào? Để giúp các em có được kiến thức đúng và thực hiện tốt các biện pháp gieo trồng, chúng ta tìm hiểu bài hôm nay

->Giáo viên nêu mục tiêu bài học,

Hoạt động hình thành kiến thức

Hoạt động của GV và HS	Nội dung
1.Mục tiêu : Xác định được thời vụ gieo trồng 2.Phương thức: Hđ cá nhân 3.Sản phẩm : Câu trả lời của học sinh 4.Kiểm tra, đánh giá: - Hs đánh giá lẫn nhau - Gv đánh giá 5.Tiến trình *Chuyển giao nhiệm vụ - GV yêu cầu học sinh nghiên cứu sgk trả lời câu hỏi: ? Tại sao phải xác định thời vụ gieo trồng? - Hs tiếp nhận *Thực hiện nhiệm vụ: - HS suy nghĩ trả lời câu hỏi - GV theo dõi - Dự kiến trả lời: + Khí hậu , loại cây trồng , tình hình phát sinh sâu, bệnh ở mỗi địa phương *Báo cáo kết quả: - Hs trình bày nhanh *Đánh giá kết quả:	I. Thời vụ gieo trồng - Mỗi cây đều được gieo trồng vào một khoảng thời gian nhất định thời gian đó gọi là thời vụ. 1. Căn cứ để xác định thời vụ gieo trồng - Khí hậu , loại cây trồng , tình hình phát sinh sâu, bệnh ở mỗi địa phương 2. Các vụ gieo trồng: - Vụ đông xuân: Từ tháng 11 đến tháng 4- 5 Năm sau trồng lúa, ngô, đỗ, lạc, rau, khoai, cây ăn quả, cây công nghiệp. - Vụ hè thu: Từ tháng 4 đến tháng 7 trồng lúa, ngô, khoai. - Vụ mùa: Từ tháng 6 đến tháng 11 trồng lúa, rau.

<ul style="list-style-type: none"> - Học sinh nhận xét, bổ sung, đánh giá - Giáo viên nhận xét, đánh giá <p>GV: chốt kiến thức, ghi bảng.</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Mục tiêu : Trình bày được mục đích kiểm tra, xử lý hạt giống. 2. Phương thức: Hđ nhóm theo bàn 3. Sản phẩm hoạt động: phiếu học tập 4. Kiểm tra, đánh giá: <ul style="list-style-type: none"> - Hs đánh giá - Gv đánh giá 5. Tiến trình hoạt động <ul style="list-style-type: none"> * Chuyển giao nhiệm vụ <ul style="list-style-type: none"> - GV yêu cầu HS đọc thông tin, thảo luận lựa chọn nội dung đúng về mục đích kiểm tra, xử lý hạt giống. - HS tiếp nhận * Thực hiện nhiệm vụ <ul style="list-style-type: none"> - HS: Làm việc cá nhân sau đó thảo luận thống nhất câu trả lời trong nhóm - GV: Quan sát, hỗ trợ các nhóm làm việc tích cực. - Dự kiến sản phẩm: + Tỷ lệ nảy mầm cao + Không có sâu, bệnh + Độ ẩm thấp + Không lẫn giống khác và hạt cỏ dại + Sức nảy mầm mạnh * Báo cáo kết quả <ul style="list-style-type: none"> - Đại diện nhóm hs trình bày kết quả thảo luận nhóm. * Đánh giá kết quả <ul style="list-style-type: none"> - Học sinh nhận xét, bổ sung, đánh giá - Giáo viên nhận xét, đánh giá <p>G: Chốt kiến thức và ghi bảng(chiếu kết quả)</p> <p>GV: Lưu ý</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Mục tiêu : Hiểu được các phương pháp gieo trồng 	<ul style="list-style-type: none"> - Vụ đông: Từ tháng 9 đến tháng 12 trồng ngô, đỗ tương, khoai, rau. <p>II. Kiểm tra sử lý hạt giống.</p> <p>1. Mục đích kiểm tra hạt giống.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tiêu chí giống tốt gồm các tiêu chí: <ul style="list-style-type: none"> + Tỷ lệ nảy mầm cao + Không có sâu, bệnh + Độ ẩm thấp + Không lẫn giống khác và hạt cỏ dại + Sức nảy mầm mạnh <p>2. Mục đích và phương pháp sử lý hạt giống.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tác dụng vừa kích thích hạt giống nảy mầm nhanh vừa diệt trừ sâu bệnh có ở hạt . - Xử lý bằng nhiệt độ - Xử lý bằng hóa chất
--	--

<p>2. Phương thức: Hđ cá nhân, Hđ nhóm</p> <p>3. Sản phẩm hoạt động: phiếu học tập</p> <p>4. Kiểm tra, đánh giá:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hs đánh giá - Gv đánh giá <p>5. Tiến trình hoạt động</p> <p>* Chuyển giao nhiệm vụ</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV yêu cầu HS đọc thông tin, thảo luận nhóm: <p>? Gieo trồng phải đảm bảo yêu cầu kĩ thuật như thế nào.</p> <p>? Có mấy phương pháp gieo trồng? Hãy nêu ưu, nhược điểm của các phương pháp gieo trồng?</p> <ul style="list-style-type: none"> - HS tiếp nhận <p>*Thực hiện nhiệm vụ</p> <ul style="list-style-type: none"> -HS: Làm việc cá nhân sau đó thảo luận thống nhất câu trả lời trong nhóm -GV: Quan sát, hỗ trợ các nhóm làm việc tích cực. - Dự kiến sản phẩm: <ul style="list-style-type: none"> + Đảm bảo các yêu cầu về thời vụ, mật độ , khoảng cách và độ nông sâu. + Phương pháp gieo trồng. <ul style="list-style-type: none"> Gieo bằng hạt Trồng bằng cây con <p>*Báo cáo kết quả:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đại diện nhóm hs trình bày kết quả thảo luận nhóm. <p>*Đánh giá kết quả:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Học sinh nhận xét, bổ sung, đánh giá - Giáo viên nhận xét, đánh giá <p>GV: chốt kiến thức, ghi bảng.</p>	<p>III.Phương pháp gieo trồng.</p> <p>1.Yêu cầu kỹ thuật:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đảm bảo các yêu cầu về thời vụ, mật độ , khoảng cách và độ nông sâu. <p>2. Phương pháp gieo trồng.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Gieo bằng hạt - Trồng bằng cây con
---	---

Hoạt động luyện tập

- 1.Mục tiêu: Vận dụng kiến thức đã học để trả lời câu hỏi.
- 2.Phương thức: Hđ cá nhân
- 3.Sản phẩm : Câu trả lời của học sinh
- 4.Kiểm tra, đánh giá:

- Hs đánh giá lẫn nhau
- Gv đánh giá

5. Tiến trình hoạt động

***Chuyển giao nhiệm vụ**

- GV yêu cầu :

Câu 1: Vì sao phải gieo trồng đúng thời vụ?

Câu 2: Xử lí hạt giống nhằm mục đích gì?

Câu 3: Hãy nêu ưu, nhược điểm của các phương pháp gieo trồng?

- Hs tiếp nhận

***Thực hiện nhiệm vụ:**

- HS đọc yêu cầu làm bài
- GV theo dõi
- Dự kiến sản phẩm: Câu trả lời của hs

***Báo cáo kết quả:**

Hs trả lời nhanh

***Đánh giá kết quả:**

- Học sinh nhận xét, bổ sung, đánh giá
- Giáo viên nhận xét, đánh giá

GV: chiếu kết quả

Hoạt động vận dụng

1. Mục tiêu: Vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.

2. Phương thức: Hđ nhóm

3. Sản phẩm : phiếu học tập của nhóm

4. Kiểm tra, đánh giá:

- Hs đánh giá lẫn nhau
- Gv đánh giá

5. Tiến trình hoạt động

***Chuyển giao nhiệm vụ**

- GV yêu cầu :

Hãy cho biết ưu, nhược điểm của các cách gieo hạt?

- Hs tiếp nhận

***Thực hiện nhiệm vụ:**

- HS đọc yêu cầu, thảo luận làm bài
- GV theo dõi
- Dự kiến sản phẩm:

***Báo cáo kết quả:**

Đại diện nhóm báo cáo kết quả

***Đánh giá kết quả:**

- Học sinh nhận xét, bổ sung, đánh giá
- Giáo viên nhận xét, đánh giá

GV: chiếu kết quả

Hoạt động tìm tòi mở rộng

- 1.Mục tiêu: Tìm hiểu thêm để mở rộng kiến thức
 - 2.Phương thức: Hđ cá nhân, trao đổi với người thân
 - 3.Sản phẩm : Câu trả lời của Hs vào vở
 4. Kiểm tra, đánh giá:
 - Hs tự đánh giá, hs đánh giá lẫn nhau, người thân đánh giá
 - Gv đánh giá vào tiết học sau
 5. Tiến trình hoạt động
 - * GV giao nhiệm vụ về nhà cho hs
 - Tìm hiểu xem ở gđ, đp em ngoài những biện pháp gieo trồng nào?
- Học sinh tiếp nhận nhiệm vụ

*** Rút kinh nghiệm**

Tổ c/m ký

Ngày tháng năm 2019

BGH ký duyệt

Ngày tháng năm 2019

Ngày soạn:19/12/2019

Ngày dạy:28/12(7C),2/1(7AB)

Tiết 17: ÔN TẬP

I. Mục tiêu

1. Kiến thức:

- Thông qua giờ ôn tập nhằm giúp học sinh củng cố và khắc sâu những kiến thức đã học trên cơ sở đó học sinh có khả năng vận dụng vào thực tế sản xuất.
- Hiểu được tác dụng của các phương thức canh tác này.

2. Kỹ năng :

- Có ý thức lao động, có kỹ thuật tinh thần chịu khó, cẩn thận, chính xác, đảm bảo an toàn lao động.

3. Thái độ:

- Có ý thức học tập tốt

4. Năng lực :

- Phát triển năng lực tự học, tự giải quyết vấn đề

II.Chuẩn bị của thầy và trò

- GV: Đọc và nghiên cứu nội dung SGK, bảng tóm tắt nội dung phần trồng trọt, hệ thống câu hỏi và đáp án ôn tập.

- HS : Đọc câu hỏi SGK chuẩn bị ôn tập.

III. Tiến trình lên lớp:**1. Mô tả phương pháp và kĩ thuật thực hiện các chuỗi hoạt động trong bài học**

Tên hoạt động	Phương pháp thực hiện	Kĩ thuật dạy học
A. Hoạt động khởi động	- Dạy học nghiên cứu tình huống.	- Kĩ thuật đặt câu hỏi
B. Hoạt động hình thành kiến thức	- Dạy học theo nhóm - Dạy học nêu vấn đề và giải quyết vấn đề. - Thuyết trình, vấn đáp.	- Kĩ thuật đặt câu hỏi - Kĩ thuật học tập hợp tác
C. Hoạt động luyện tập	- Dạy học nêu vấn đề và giải quyết vấn đề. - Dạy học theo nhóm	- Kĩ thuật đặt câu hỏi - Kĩ thuật học tập hợp tác
D. Hoạt động vận dụng	- Dạy học nêu vấn đề và giải quyết vấn đề.	- Kĩ thuật đặt câu hỏi.
E. Hoạt động tìm tòi, mở rộng	- Dạy học nêu vấn đề và giải quyết vấn đề	- Kĩ thuật đặt câu hỏi.

2. Tổ chức các hoạt động**Hoạt động khởi động**

1. Mục tiêu : Kiểm tra kiến thức cũ, huy động kiến thức, tạo hứng thú cho hs. Rèn khả năng hợp tác cho hs.

Phương thức: Hđ cá nhân.

2. Sản phẩm : Trình bày miệng.

3. Kiểm tra, đánh giá:

- Hs đánh giá
- Gv đánh giá

4. Tiến trình

*** Chuyển giao nhiệm vụ:**

Giáo viên yêu cầu học sinh trả lời các câu hỏi:

? Nêu mục đích của việc kiểm tra hạt giống?

? Nêu các phương pháp gieo trồng cây nông nghiệp ?

HS lắng nghe tiếp nhận nhiệm vụ.

***Thực hiện nhiệm vụ:**

HS: Suy nghĩ nhớ lại kiến thức trả lời câu hỏi.

***Báo cáo kết quả:** Hs trình bày miệng

***Đánh giá kết quả:**

-Hs nhận xét, bổ sung

GV đánh giá cho điểm.

GV nhận xét và dẫn dắt vào bài:

Hoạt động luyện tập

Hoạt động của GV	Nội dung
<p>GV hệ thống lại kiến thức</p> <p>1. <i>Mục tiêu:</i> Hs hệ thống lại được kiến thức chương</p> <p>2. <i>Phương thức:</i> Hoạt động cá nhân, HĐN.</p> <p>3. <i>Sản phẩm hoạt động:</i> Phiếu học tập cá nhân, phiếu học tập nhóm, hoàn thành nội dung ghi vở.</p> <p>4. <i>Kiểm tra đánh giá:</i></p> <p>+ Học sinh đánh giá.</p> <p>+ GV đánh giá.</p> <p>5. <i>Tiến trình hoạt động:</i></p> <p>* Chuyển giao nhiệm vụ:</p> <p>GV yêu cầu học sinh nghiên cứu sgk, quan sát</p>	<p>Câu 1</p> <p>- Vai trò của trồng trọt gồm 4 vai trò</p> <p>+ Cung cấp lương thực, thực phẩm cho con người.</p> <p>+ Cung cấp thức ăn cho chăn nuôi</p> <p>+ Cung cấp nguyên liệu cho nhà máy chế biến nông sản.</p> <p>+ Cung cấp nguyên liệu xuất khẩu</p> <p>- Nhiệm vụ: (4 nv)</p> <p>Câu 2 .</p>

<p>sơ đồ 4 SGK/52 trả lời câu hỏi:</p> <p>- GV: Nêu câu hỏi</p> <p>GV nêu nội dung cần ôn tập</p> <p>? Em hãy tóm tắt nội dung kiến thức phần trồng trọt.</p> <p>-GV: yêu cầu hs nhớ lại kiến thức để trả lời câu hỏi:</p> <p>Nhóm 1</p> <p>Câu 1: Nêu vai trò, nhiệm vụ của trồng trọt?</p> <p>Câu 2: Đất trồng là gì ? Trình bày thành phần và tính chất của đất trồng ?</p> <p>Câu 3. Nêu vai trò và cách sử dụng phân bón trong sản xuất nông nghiệp ?</p> <p>Nhóm 2</p> <p>Câu 4: Nêu vai trò của giống và phương pháp chọn tạo giống ?</p> <p>Câu 5: Trình bày khái niệm về sâu bệnh hại cây trồng và các biện pháp phòng trừ</p> <p>Câu 6: Em hãy giải thích tại sao biện pháp canh tác và sử dụng giống chống sâu bệnh để phòng trừ sâu bệnh, tốn ít công, chi phí ít ?</p> <p>Nhóm 3</p> <p>Câu 7: Hãy nêu tác dụng của các biện pháp làm đất và bón phân lót đối với cây trồng ?</p> <p>Câu 8: Tại sao phải tiến hành kiểm tra, xử lý hạt giống trước khi gieo trồng cây nông nghiệp ?</p> <p>Nhóm 4</p> <p>Câu 9: Em hãy nêu ưu, nhược điểm của phương pháp gieo trồng bằng hạt và bằng cây con.</p> <p>Câu 10: Em hãy nêu tác dụng của các công việc chăm sóc cây trồng.</p> <p>*Thực hiện nhiệm vụ:</p> <p>-HS: Làm việc cá nhân hệ thống lại kiến thức</p>	<p>- Đất trồng: Là lớp bề mặt tơi xốp của vỏ trái đất, trên đó thực vật có khả năng sinh sống và sản xuất ra sản phẩm.</p> <p>- Phải sử dụng đất hợp lý vì: nước ta có tỉ lệ tăng dân số cao, nhu cầu về lương thực, thực phẩm tăng, trong khi đó diện tích đất trồng có hạn, vì vậy phải biết cách sử dụng đất một cách hợp lý cả hiệu quả.</p> <p>Câu 3: Bón phân vào đất làm tăng độ phì nhiêu của đất, làm tăng năng suất cây trồng và chất lượng nông sản.</p> <p>- Bón lót là bón phân vào đất trước khi gieo trồng. Bón lót nhằm cung cấp chất dinh dưỡng cho cây con ngay sau khi nó mới mọc, mới bén rễ.</p> <p>- Bón thúc là bón phân trong thời gian sinh trưởng của cây. Bón thúc nhằm đáp ứng kịp thời nhu cầu dinh dưỡng của cây trong từng thời kì, tạo điều kiện cho cây sinh trưởng phát triển tốt.</p> <p>Câu 4. Vai trò của giống cây trồng làm tăng năng suất, tăng chất lượng nông sản, tăng vụ và thay đổi cơ cấu cây trồng.</p> <p>- Giống cây trồng có thể nhân giống bằng hạt vô tính.</p> <p>- Có hạt giống tốt phải biết bảo quản trong chum, vại bao túi</p>
---	--

sau đó thảo luận nhóm trả lời câu hỏi.

-GV quan sát, giúp đỡ các nhóm còn chậm.

Dự kiến trả lời:

Câu 1

- Vai trò của trồng trọt gồm 4 vai trò

+ Cung cấp lương thực, thực phẩm cho con người.

+ Cung cấp thức ăn cho chăn nuôi

+ Cung cấp nguyên liệu cho nhà máy chế biến nông sản.

+ Cung cấp nguyên liệu xuất khẩu

- Nhiệm vụ:(4 nv)

Câu 2

- Đất trồng: Là lớp bề mặt tơi xốp của vỏ trái đất, trên đó thực vật có khả năng sinh sống và sản xuất ra sản phẩm.

- Phải sử dụng đất hợp lý vì: nước ta có tỉ lệ tăng dân số cao, nhu cầu về lương thực, thực phẩm tăng, trong khi đó diện tích đất trồng có hạn, vì vậy phải biết cách sử dụng đất một cách hợp lý cả hiệu quả.

Câu 3: Bón phân vào đất làm tăng độ phì nhiêu của đất, làm tăng năng suất cây trồng và chất lượng nông sản.

- Bón lót là bón phân vào đất trước khi gieo trồng. Bón lót nhằm cung cấp chất dinh dưỡng cho cây con ngay sau khi nó mới mọc, mới bén rễ.

- Bón thúc là bón phân trong thời gian sinh trưởng của cây. Bón thúc nhằm đáp ứng kịp thời nhu cầu dinh dưỡng của cây trong từng thời kì, tạo điều kiện cho cây sinh trưởng phát triển tốt.

Câu 4. Vai trò của giống cây trồng làm tăng năng suất, tăng chất lượng nông sản, tăng vụ

kín hoặc trong các kho lạnh.

- Phương pháp chọn tạo giống: Chọn lọc, lai, gây đột biến.

Câu 5 Khái niệm về sâu bệnh hại côn trùng là lớp động vật thuộc ngành động vật chân khớp.

- Bệnh hại là chức năng không bình thường về sinh lý...

- Các biện pháp phòng trừ: Thủ công, hoá học, sinh học.

Câu 6:

- Biện pháp canh tác và sử dụng giống chống sâu bệnh tồn ít công, dễ thực hiện, chi phí ít vì canh tác có thể tránh được những kỳ sâu bệnh phát triển cây phù hợp với điều kiện sống, chống sâu, bệnh hại.

Câu 7:

- Tác dụng của các biện pháp làm đất, xáo trộn đất, làm nhỏ đất, thu gom, vùi lấp cỏ dại, để chăm sóc.

- Trước khi gieo trồng cây nông nghiệp phải tiến hành kiểm tra xử lý hạt giống để đảm bảo tỷ lệ nảy mầm cao, không có sâu bệnh hại, độ ẩm thấp, không lẫn tạp và cỏ dại, sức nảy mầm mạnh

Câu 8:

- Trước khi gieo trồng cây nông nghiệp phải tiến hành kiểm tra xử lý hạt giống để đảm bảo tỷ

và thay đổi cơ cấu cây trồng.

- Giống cây trồng có thể nhân giống bằng hạt vô tính.

- Có hạt giống tốt phải biết bảo quản trong chum, vại bao túi kín hoặc trong các kho lạnh.

- Phương pháp chọn tạo giống: Chọn lọc, lai, gây đột biến.

Câu 5 Khái niệm về sâu bệnh hại côn trùng là lớp động vật thuộc ngành động vật chân khớp.

- Bệnh hại là chức năng không bình thường về sinh lý...

- Các biện pháp phòng trừ: Thủ công, hoá học, sinh học.

Câu 6:

- Biện pháp canh tác và sử dụng giống chống sâu bệnh tốn ít công, dễ thực hiện, chi phí ít vì canh tác có thể tránh được những kỳ sâu bệnh phát triển cây phù hợp với điều kiện sống, chống sâu, bệnh hại.

Câu 7:

- Tác dụng của các biện pháp làm đất, xáo trộn đất, làm nhỏ đất, thu gom, vùi lấp cỏ dại, dễ chăm sóc.

- Trước khi gieo trồng cây nông nghiệp phải tiến hành kiểm tra xử lý hạt giống để đảm bảo tỷ lệ nảy mầm cao, không có sâu bệnh hại, độ ẩm thấp, không lẫn tạp và cỏ dại, sức nảy mầm mạnh

Câu 8:

- Trước khi gieo trồng cây nông nghiệp phải tiến hành kiểm tra xử lý hạt giống để đảm bảo tỷ lệ nảy mầm cao, không có sâu bệnh hại, độ ẩm thấp, không lẫn tạp và cỏ dại, sức nảy mầm mạnh.

lệ nảy mầm cao, không có sâu bệnh hại, độ ẩm thấp, không lẫn tạp và cỏ dại, sức nảy mầm mạnh.

Câu 9:

* ưu điểm: cây con lâu, nhiều công

- Gieo hạt: số lượng hạt nhiều, chăm sóc khó...

Câu 10:

- Tia, dậm đảm bảo mật độ và khoảng cách của cây trồng.

- Làm cỏ, vun sới để diệt trừ cỏ dại, làm cho đất tơi xốp, hạn chế bốc hơi nước.

- Tưới, tiêu nước để tạo điều kiện cho cây sinh trưởng và phát triển tốt.

- Phân bón làm tăng năng suất cây trồng...

Câu 9:

* ưu điểm: cây con lâu, nhiều công
- Gieo hạt: số lượng hạt nhiều, chăm sóc khó...

Câu 10:

- Tia, dặm đảm bảo mật độ và khoảng cách của cây trồng.
- Làm cỏ, vun sới để diệt trừ cỏ dại, làm cho đất tơi xốp, hạn chế bốc hơi nước.
- Tưới, tiêu nước để tạo điều kiện cho cây sinh trưởng và phát triển tốt.
- Phân bón làm tăng năng suất cây trồng...

Vận dụng và tìm tòi mở rộng

1. *Mục tiêu*: củng cố, vận dụng, tìm hiểu thêm để mở rộng kiến thức thực tế về kỹ thuật trồng trọt

2. *Phương thức*: Cá nhân hệ thống kiến thức, tìm hiểu qua sách báo, mạng internet, trao đổi với người thân, vận dụng kiến thức.

3. *Sản phẩm hoạt động*: Phiếu học tập cá nhân.

4. *Kiểm tra đánh giá*:

+ HS tự đánh giá, HS đánh giá lẫn nhau.

+ GV đánh giá vào tiết học sau.

5. *Tiến trình hoạt động*:

* **Chuyển giao nhiệm vụ**:

Gv nêu câu hỏi

Câu 2: Phân bón được chia thành các nhóm chính nào ? Hãy nêu cách bảo quản các loại phân bón thông thường.

Câu 3 : Hãy nêu ưu điểm và nhược điểm của biện pháp hóa học. Khi tiếp xúc với thuốc trừ sâu, bệnh phải thực hiện những quy định gì ?

Câu 4: Ở địa phương em thường có loại sâu bệnh nào ? Nhân dân ở địa phương thường sử dụng biện pháp nào để phòng trừ loại sâu bệnh đó ? Theo em, người dân đã thực hiện tốt việc bảo vệ môi trường sống của cây trồng chưa ? Tại sao ?

Câu 5: Vai trò của trồng trọt là :

- Cung cấp lương thực, thực phẩm cho con người.
- Cung cấp thức ăn cho vật nuôi.
- Cung cấp nguyên liệu cho công nghiệp .

d. Cung cấp nông sản cho sản xuất.

e. Tất cả ý trên.

Câu 6: *Đâu là cách sắp xếp đúng về khả năng giữ nước và chất dinh dưỡng từ tốt đến xấu của đất trong các câu dưới đây ?*

a. Đất sét, đất thịt, đất cát.

b. Đất thịt, đất sét, đất cát.

b. Đất sét, đất cát, đất thịt.

d. Đất cát, đất thịt, đất sét.

Câu 7: *Mục đích của việc làm ruộng bậc thang là:*

a. Tăng bề mặt lớp đất trồng.
xuyên.

b. Gửi nước liên tục, thay nước thường

c. Tăng độ che phủ.

d. Hạn chế dòng nước chảy, hạn chế

rửa trôi.

Câu 8 : *Đâu là nhược điểm của bón phân “ phun trên lá “ ?*

a. Tiết kiệm phân bón.

b. Cần có dụng cụ máy móc phức tạp.

c. Cây dễ sử dụng.

d. Phân bón chuyển thành chất khó tan khó

sử dụng.

Câu 9: *Cây khoai lang, cây sắn, cây mía được nhân giống theo phương pháp nào dưới đây?*

a. Ghép mắt

b. Giâm cành

c. Chiết cành.

d.

Phương pháp khác.

Câu 10: *Vệ sinh đồng ruộng có tác dụng gì trong việc phòng trừ sâu, bệnh hại ?*

a. Tăng sức chống chịu cho cây trồng. b. Tránh thời kì sâu bệnh phát triển mạnh.

c. Trừ mầm mống sâu bệnh .

d. Không có tác dụng gì.

Câu 11: *Tiêu chí của giống cây trồng tốt:*

a. Sinh trưởng tốt trong điều kiện khí hậu, đất đai và trình độ canh tác của địa phương.

b. Có chất lượng tốt, năng suất cao và ổn định.

c. Chống chịu được sâu, bệnh.

d. Cả 3 ý trên.

Câu 12: *Côn trùng phá hoại cây trồng mạnh nhất vào thời kì:*

a. trứng

b. sâu non

c. nhộng

d. trưởng thành.

- HS tiếp nhận nhiệm vụ.

***Thực hiện nhiệm vụ:**

- HS về nhà làm việc cá nhân tìm hiểu thực tế để hoàn thành nhiệm vụ học tập.

*** Báo cáo kết quả:**

+ Tiết học sau HS trình bày kết quả làm việc.

***Đánh giá kết quả (Thực hiện ở tiết học sau)**

- HS nhận xét, đánh giá câu trả lời của bạn, bổ sung (nếu có).

=>GV nhận xét, đánh giá.

***Dẫn dò** - Về nhà ôn tập kĩ, chuẩn bị giấy kiểm tra tiết sau kiểm tra học kì I

***Rút kinh nghiệm:**

.....

Tổ c/m ký

BGH ký duyệt

Ngày tháng 12 năm 2019

Ngày tháng 12 năm 2019

Ngày soạn: 22/12/2019

Ngày dạy: 28/12(7C), 2/1(7AB)

TIẾT 18 : KIỂM TRA HỌC KÌ I

I Mục tiêu:

1. Kiến thức

- Kiểm tra những kiến thức cơ bản của chương I, II.
- Đánh giá kết quả học tập của hs để từ đó giáo viên có những điều chỉnh phương pháp dạy học cho phù hợp.

2. Kỹ năng

- HS có tư duy và khả năng làm bài độc lập

3. Thái độ

- Có ý thức tự giác trong học tập

4. Năng lực :

- Phát triển năng lực tự học, tự giải quyết vấn đề

II/ Chuẩn bị :

- Gv : Ma trận đề, đáp án và biểu điểm
- Hs : Ôn lại những nội dung kiến thức của chương I, II.

III/ Tiến trình :

Hoạt động 1 : Khởi động

***Ổn định tổ chức :**

Kiểm tra sĩ số 7A , 7B , 7C

***Đề kiểm tra**

MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA:

Cấp độ Chủ đề	Nhận biết		Thông hiểu		Vận dụng				Tổng
					Vận dụng thấp		Vận dụng cao		
	TN	TL	TN	TL	TN	TL	TN	TL	
Đại cương về kỹ thuật trồng trọt (11 tiết)	Biết được: khái niệm đất trồng, thành phần và tính chất của đất trồng; các loại phân bón thông thường và cách sử dụng; vai trò của giống cây trồng, cách sản xuất và bảo quản giống cây trồng; sâu bệnh gây hại cây trồng và các biện pháp phòng trừ sâu bệnh.		Hiểu được vai trò, nhiệm vụ của trồng trọt đối với nông nghiệp - Tầm quan trọng của đất trồng đối với đời sống cây trồng và các biện pháp cải tạo đất trồng		Biết vận dụng kiến thức đã học để sử dụng phân bón và phòng trừ sâu bệnh một cách hiệu quả trong trồng trọt				
Số câu	9			1		1			11
Số điểm	2,25			2		3			7,25
Tỷ lệ %	22,5%			20%		30%			72,5 %
Quy trình sản xuất và bảo vệ môi trường trong trồng trọt (4 tiết)	Biết được: mục đích của công việc làm đất và các biện pháp chăm sóc cây trồng; hiệu quả của việc xử lý hạt giống; mục đích của việc bảo quản và chế biến nông sản.		Hiểu được mục đích của việc làm cỏ, vun xới trong quá trình sinh trưởng và phát triển của cây trồng				Biết vận dụng các kiến thức đã học để giải thích một số câu tục ngữ trong dân gian liên quan đến nông nghiệp		

Cấp độ Chủ đề	Nhận biết		Thông hiểu		Vận dụng				Tổng
					Vận dụng thấp		Vận dụng cao		
	TN	TL	TN	TL	TN	TL	TN	TL	
Số câu	3			1/2				1/2	4
Số điểm	0,75			1				1	2,75
Tỷ lệ %	7,5%			10%		10%			27,5 %
Tổng số câu	12			3/2		1		1/2	15
Tổng số điểm	3			3		3		1	10
Tỷ lệ %	30%		30%		30%		10%		100%

Đề kiểm tra

I. PHẦN TRẮC NGHIỆM (3 điểm)

Hãy khoanh tròn vào chữ cái trước câu trả lời đúng nhất trong các câu hỏi sau:

Câu 1. Đất trồng là:

- A. Kho dự trữ thức ăn của cây.
- B. Do đá núi mùn ra cây nào cũng sống được.
- C. Lớp bề mặt tơi xốp của vỏ Trái Đất, trên đó thực vật có khả năng sinh sống và sản xuất ra sản phẩm.
- D. Lớp đá xốp trên bề mặt Trái Đất.

Câu 2. Loại đất nào sau đây giữ nước tốt nhất?

- A. Đất cát.
- B. Đất sét.
- C. Đất thịt.
- D. Đất cát pha.

Câu 3. Biện pháp thích hợp để cải tạo đất xám bạc màu là:

- A. Cày sâu, bừa kỹ, bón phân hữu cơ.
- B. Làm ruộng bậc thang.
- C. Trồng xen cây nông nghiệp giữa các băng cây phân xanh.
- D. Cày nông, bừa sục, giữ nước liên tục, thay nước thường xuyên.

Câu 4. Trong dãy các loại phân sau, dãy nào gồm toàn các loại phân thuộc nhóm phân hoá học?

- A. Phân lân; phân heo; phân urê.
- B. Phân trâu, bò; bèo dâu; phân kali.
- C. Cây muồng muồng; khô dầu dừa; phân NPK.
- D. Phân urê; phân NPK; phân lân.

Câu 5. Bón thúc được thực hiện vào thời gian nào?

- A. Trong thời kỳ sinh trưởng, phát triển của cây.
- B. Trước khi gieo trồng.

C. Sau khi cây ra hoa.

D. Sau khi gieo trồng.

Câu 6. Vai trò của giống cây trồng là:

A. Tăng năng suất cây trồng.

B. Tăng chất lượng nông sản.

C. Tăng năng suất, chất lượng nông sản.

D. Tăng năng suất, chất lượng nông sản và thay đổi cơ cấu cây trồng.

Câu 7. Sản xuất giống cây trồng nhằm mục đích:

A. Tạo ra nhiều hạt giống phục vụ gieo trồng.

B. Tăng năng suất cây trồng.

C. Tạo ra nhiều hạt giống, cây con giống phục vụ gieo trồng.

D. Tăng vụ gieo trồng.

Câu 8. Côn trùng gây hại có kiểu biến thái hoàn toàn, ở giai đoạn nào chúng phá hại cây trồng mạnh nhất?

A. Trứng.

B. Sâu non.

C. Nhộng.

D. Sâu trưởng thành.

Câu 9. Sử dụng một số loài sinh vật như nấm, ong mắt đỏ, bọ rùa, chim, ếch ... và các chế phẩm sinh học để diệt sâu hại là biện pháp gì?

A. Biện pháp sinh học.

B. Biện pháp hoá học.

C. Biện pháp kiểm dịch thực vật.

D. Biện pháp thủ công.

Câu 10. Trong trồng trọt, việc xử lý hạt giống mang lại hiệu quả gì?

A. Loại bỏ những hạt xấu.

B. Kích thích hạt nảy mầm nhanh chóng.

C. Có nhiều hạt giống tốt.

D. Tiết kiệm hạt giống khi gieo trồng.

Câu 11. Mục đích của việc làm cỏ, vun xới là:

A. Làm đất tơi xốp, diệt cỏ dại, sâu bệnh hại.

B. Tăng chất dinh dưỡng cho đất, cải tạo đất.

C. Diệt cỏ dại, làm đất tơi xốp, hạn chế bốc hơi nước, chống đổ.

D. Tạo lớp đất mới trên bề mặt, dễ bón phân.

Câu 12. Tại sao phải bảo quản nông sản?

A. Đáp ứng các yêu cầu sản xuất nông nghiệp.

B. Đảm bảo chất lượng nông sản ở mức tốt nhất.

C. Đáp ứng yêu cầu về sản lượng nông sản trong vụ mùa.

D. Hạn chế hao hụt về số lượng và chất lượng nông sản.

II. PHẦN TỰ LUẬN (7 điểm)

Câu 1. Nêu vai trò và nhiệm vụ của trồng trọt đối với nông nghiệp nước ta? (2 điểm)

Câu 2. Phân bón có tác dụng gì đối với đất và cây trồng? Vì sao phân hữu cơ, phân lân thường dùng bón lót; còn phân đạm, phân kali, phân hỗn hợp thường dùng bón

thức? Hiện nay phương pháp sử dụng phân hữu cơ hiệu quả nhất ở địa phương nước ta là gì? (3 điểm)

Câu 3. Mục đích của việc làm cỏ, vun xới là gì? Giải thích câu tục ngữ: “Công cấy là công bỏ, công làm cỏ là công ăn”? (2 điểm)

ĐÁP ÁN, BIỂU ĐIỂM

I. PHẦN TRẮC NGHIỆM (3 điểm) Mỗi ý đúng 0,25 điểm

Câu	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
Đáp án	C	B	A	D	A	D	C	B	A	B	C	D

II. PHẦN TỰ LUẬN (7 điểm)

Câu	Đáp án	HD chấm
Câu 1 (2 điểm)	<p>* Vai trò của trồng trọt:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cung cấp lương thực, thực phẩm cho con người, thức ăn cho chăn nuôi. - Cung cấp nguyên liệu cho công nghiệp. - Cung cấp nguồn hàng nông sản xuất khẩu có giá trị. <p>* Nhiệm vụ của trồng trọt: Đảm bảo lương thực, thực phẩm cho tiêu dùng trong nước và xuất khẩu.</p>	<p>- Trả lời đúng mỗi ý cho 0,5 điểm.</p> <p>- Trả lời đúng ý cho 0,5 điểm.</p>
Câu 2 (3 điểm)	<ul style="list-style-type: none"> - Phân bón có tác dụng làm tăng độ phì nhiêu của đất, tăng năng suất cây trồng và chất lượng nông sản. - Dùng phân hữu cơ, phân lân bón lót vì: Các chất dinh dưỡng ở dạng khó tiêu, cây không sử dụng được ngay, phải có thời gian để phân hủy thành các chất hoà tan cây mới sử dụng được. - Dùng phân đạm, phân kali, phân hỗn hợp bón thúc vì: Tỷ lệ dinh dưỡng cao, dễ hòa tan nên cây sử dụng được ngay. - Phương pháp sử dụng phân hữu cơ một cách hiệu quả nhất hiện nay đang được áp dụng ở nhiều địa phương của nước ta chính là mô hình Bioga: vừa cung cấp nhiên liệu cho sinh hoạt, vừa phân giải chất hữu cơ thành các chất dễ tiêu đối với cây trồng đồng thời không gây ô nhiễm môi trường. 	<p>- Trả lời đúng mỗi ý cho 0,75 điểm.</p>
Câu 3 (2 điểm)	<p>* Mục đích của việc làm cỏ, vun xới:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Diệt cỏ dại. - Làm cho đất tơi xốp. - Hạn chế bốc hơi nước, bốc mặn, bốc phèn. - Chống đổ. <p>* “Công cấy là công bỏ, công làm cỏ là công ăn” có nghĩa là: Công cấy mới chỉ là giai đoạn đầu, là công phải làm, là</p>	<p>- Trả lời đúng mỗi ý cho 0,25 điểm.</p> <p>- Giải thích đúng cho 1 điểm.</p>

Câu	Đáp án	HD chấm
	“vốn“ bỏ ra, công trồng cây chưa quyết định được năng suất và chất lượng cây trồng. Muốn cây sinh trưởng, phát triển tốt, đạt năng suất cao phải phụ thuộc vào kỹ thuật chăm sóc cây trồng (công làm cỏ). Ở đây muốn nhấn mạnh tác dụng của công việc chăm sóc cây trồng là rất lớn.	

*** Tổng kết – Dặn dò**

- GV thu bài đề về nhà chấm.
- Nhận xét đánh giá giờ kiểm tra.
- Dặn dò học sinh đọc trước bài mới

*** RÚT KINH NGHIỆM:**

.....

.....

Tổ c/m ký

BGH ký duyệt

Ngày tháng 12 năm 2019

Ngày tháng 12 năm 2019

Ngày soạn: 9/1/2020

Ngày dạy: 14/1(7C), 15/1(7B), 16/1(7A)

Tiết 19 : THỰC HÀNH

XỬ LÝ HẠT GIỐNG BẰNG NƯỚC ẤM

I. MỤC TIÊU:

1. Kiến thức:

- Biết cách xử lý hạt giống bằng nước ấm

2. Kỹ năng:

- + Ngâm hạt trong nước nóng đúng yêu cầu.

- Rèn luyện ý thức, cẩn thận, chính xác, đảm bảo an toàn lao động.

3. Thái độ:

- Tích cực cùng gia đình xử lý hạt giống như hạt lúa, ngô trước khi ngâm ủ để kích thích tốc độ nảy mầm và góp phần phòng trừ sâu bệnh hại

4. Năng lực :

- Phát triển năng lực tự học, tự giải quyết vấn đề, năng lực thực hành

II. CHUẨN BỊ :

1. Chuẩn bị của GV:

- Kế hoạch bài học, phiếu học tập: Bản mô tả qui trình xử lý hạt giống bằng nước ấm
- Mẫu hạt ngô, lúa mỗi loại 0,3- 0,5 kg/1 nhóm, nhiệt kế.
- Tranh vẽ qui trình xử lý hạt giống bằng nước nóng (sgk/42).

2. Chuẩn bị của HS:

- Ngô, lúa mỗi loại 0,3- 0,5 kg/1nhóm, phích nước nóng, chậu, xô đựng nước, nước sạch, rổ(loại nhỏ), một quả trứng gà, 1kg muối.

III. TIẾN TRÌNH TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:

1. Mô tả phương pháp và kĩ thuật thực hiện các chuỗi hoạt động trong bài học

Tên hoạt động	Phương pháp thực hiện	Kĩ thuật dạy học
A. Hoạt động khởi động	- Dạy học nêu vấn đề và giải quyết vấn đề.	- Kĩ thuật đặt câu hỏi
B. Hoạt động hình thành kiến thức, luyện tập	- Dạy học theo nhóm - Dạy học nêu vấn đề và giải quyết vấn đề. - Thuyết trình, vấn đáp. - Đàm thoại gợi mở; trực quan	- Kĩ thuật đặt câu hỏi - KT làm mẫu - Kĩ thuật giao nhiệm vụ - Kĩ thuật học tập hợp tác - Kĩ thuật thực hành
D. Hoạt động vận dụng	- Dạy học nêu vấn đề.	- Kĩ thuật đặt câu hỏi
E. Hoạt động tìm tòi, mở rộng	- Dạy học nêu vấn đề	- Kĩ thuật đặt câu hỏi

2. Tổ chức các hoạt động

A. Hoạt động khởi động

1. Mục tiêu : Kiểm tra kiến thức cũ, huy động kiến thức, tạo hứng thú cho hs, kích thích học sinh tìm hiểu về quy trình xử lí hạt giống bằng nước ấm.

2. Phương thức: Hđ cá nhân, HĐ cả lớp

3. Sản phẩm hoạt động: trình bày miệng

4. Kiểm tra, đánh giá:

- Hs đánh giá

- Gv đánh giá

5. Tiến trình hoạt động

*** Chuyển giao nhiệm vụ**

- GV yêu cầu: Dựa vào những kiến thức đã học, kiến thức thực tế suy nghĩ trả lời câu hỏi

? Vì sao cần xử lí hạt giống trước khi gieo? Xử lí hạt giống bằng cách nào? Nêu qui trình xử lí hạt giống bằng nước ấm

- HS Tiếp nhận

***Thực hiện nhiệm vụ**

- HS suy nghĩ trả lời câu hỏi

- GV quan sát giúp đỡ hs gặp khó khăn

Dự kiến sản phẩm:

- Diệt trừ mầm bệnh, kích thích hạt nảy mầm

- xử lí bằng nhiệt độ và bằng hóa chất

- xử lí bằng nước ấm: Hs trình bày theo ý hiểu của mình

*** Báo cáo kết quả**

Hs trả lời

*** Đánh giá kết quả**

- Học sinh nhận xét, bổ sung, đánh giá

- Giáo viên nhận xét, đánh giá

->Giáo viên gieo vấn đề cần tìm hiểu trong bài học: GV: Để giúp các em có được kỹ năng xử lý hạt giống cta cùng làm bài TH ->Giáo viên nêu mục tiêu bài học, nội quy thực hành và phân công các nhóm làm thực hành, kiểm tra sự chuẩn bị của học sinh...

B. Hoạt động hình thành kĩ năng, luyện tập

Hoạt động của GV và HS	Nội dung
------------------------	----------

<p>1. Mục tiêu : Chuẩn bị được đầy đủ dụng cụ cần thiết cho bài TH.</p> <p>2. Phương thức: Hđ cá nhân, Hđ cả lớp</p> <p>3. Sản phẩm hoạt động: trình bày miệng</p> <p>4. Kiểm tra, đánh giá:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hs đánh giá - Gv đánh giá <p>5. Tiến trình hoạt động</p> <p>* Chuyển giao nhiệm vụ</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV yêu cầu: tìm hiểu nd phần I (sgk/42) và cho biết để xử lí hạt giống bằng nước ấm các em cần chuẩn bị ntn về vật liệu và dụng cụ? - HS tiếp nhận <p>*Thực hiện nhiệm vụ</p> <ul style="list-style-type: none"> - HS suy nghĩ trả lời - GV theo dõi - Dự kiến sản phẩm: Nd phần I – sgk/42 <p>* Báo cáo kết quả</p> <p>1 HS trả lời</p> <p>* Đánh giá kết quả</p> <ul style="list-style-type: none"> - Học sinh nhận xét, bổ sung, đánh giá - Giáo viên nhận xét, đánh giá <p>Bổ sung: 1kg muối, 1 quả trứng gà</p> <p>G: Chốt kiến thức và ghi bảng(chiếu kết quả)</p> <p>1. Mục tiêu: Biết cách xử lí hạt giống bằng nước ấm</p> <p>2. Phương thức: Hđ cá nhân, Hđ nhóm</p>	<p>I. HD ban đầu</p> <p>1. Vật liệu và dụng cụ cần thiết</p>
--	---

<p>3. Sản phẩm hoạt động: phiếu học tập</p> <p>4. Kiểm tra, đánh giá:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hs đánh giá - Gv đánh giá <p>5. Tiến trình hoạt động</p> <p>* Chuyển giao nhiệm vụ</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV yêu cầu: GV chiếu các bước thực hành <p>Câu 1: Nêu qui trình xử lí hạt giống bằng nước ấm? Mô tả các bước trong qui trình đó</p> <p>Câu 2: Vì sao phải dùng nhiệt ở 54°C đối với lúa và 40°C đối với ngô mà không để ở nhiệt độ cao hơn hay thấp hơn?</p> <ul style="list-style-type: none"> - HS tiếp nhận <p>*Thực hiện nhiệm vụ</p> <ul style="list-style-type: none"> - HS: Làm việc cá nhân sau đó thảo luận thống nhất câu trả lời trong nhóm - GV: Quan sát, hỗ trợ các nhóm làm việc tích cực. - Dự kiến sản phẩm: <ul style="list-style-type: none"> + Câu 1: 4 bước (sgk/42) + Câu 2: ở nhiệt độ này mầm bệnh đã chết, kích thích được hạt nảy mầm, cao hơn thì mầm hạt có thể lại chết, nhỏ hơn thì mầm bệnh không chết. <p>*Báo cáo kết quả:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đại diện nhóm hs trình bày kết quả thảo luận nhóm. <p>*Đánh giá kết quả:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Học sinh nhận xét, bổ sung, đánh giá 	<p>2. Qui trình thực hành</p> <ul style="list-style-type: none"> - Gồm 4 bước + Cho hạt vào trong nước muối để loại bỏ hạt lép, hạt lửng + Rửa sạch các hạt chìm + Kiểm tra nhiệt độ nước bằng nhiệt kế trước khi ngâm hạt. + Ngâm hạt trong nước ấm (lúa 54°C)
--	--

<p>- Giáo viên nhận xét, đánh giá</p> <p>GV: chốt kiến thức, ghi bảng.</p> <p>GV: Làm mẫu vừa làm vừa giới thiệu bằng lời, kỹ thuật thực hiện từng thao tác</p> <p>Hs: lắng nghe, quan sát</p> <p>GV: gọi 2 Hs lên làm thử sau đó nhận xét rút kinh nghiệm</p> <p>1. Mục tiêu :</p> <ul style="list-style-type: none"> - Làm được các thao tác xử lý hạt giống đúng qui trình kỹ thuật - Rèn luyện ý thức, cẩn thận, chính xác, đảm bảo an toàn lao động. <p>2. Phương thức: Hđ cá nhân, Hđ nhóm</p> <p>3. Sản phẩm hoạt động: kết quả TH</p> <p>4. Kiểm tra, đánh giá:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hs đánh giá - Gv đánh giá <p>5. Tiến trình hoạt động</p> <p>* Chuyển giao nhiệm vụ</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV yêu cầu: mỗi nhóm xử lý hai loại hạt lúa, ngô theo quy trình. <p>- HS tiếp nhận</p> <p>*Thực hiện nhiệm vụ</p> <ul style="list-style-type: none"> - HS: TH theo nhóm đã phân công. - GV theo dõi kỹ thuật thực hiện của HS và nhắc nhở, giúp đỡ. <p>*Báo cáo kết quả:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đại diện nhóm hs báo cáo lại cách làm và kết 	<p>II. HD thường xuyên</p>
---	-----------------------------------

quả. *Đánh giá kết quả: - Học sinh tự đánh giá, đánh giá lẫn nhau - Giáo viên nhận xét, đánh giá + nhận xét kỹ năng thực hiện. + Kết quả thực hiện của từng nhóm. + Cho điểm nhóm hay cá nhân tùy GV. - GV bổ sung nếu HS còn sai sót, nhắc nhở vệ sinh môi trường	3. Thực hành
--	--------------

C. Hoạt động vận dụng

1.Mục tiêu: Vận dụng kiến thức đã học áp dụng vào cuộc sống thực tiễn.

2.Phương thức: Hđ cá nhân

3.Sản phẩm : Câu trả lời của Hs

4.Kiểm tra, đánh giá:

- Hs tự đánh giá, hs đánh giá lẫn nhau
- Gv đánh giá

5.Tiến trình hoạt động

***Chuyển giao nhiệm vụ**

- GV yêu cầu

Vì sao phải lọc hạt lép, lửng bằng nước muối, sau đó mới xử lí bằng nhiệt? Có thể lọc hạt lép, lửng bằng cách nào khác nữa?

- Hs tiếp nhận

***Thực hiện nhiệm vụ:**

-HS: Làm việc cá nhân: đọc yêu cầu, suy nghĩ trả lời câu hỏi

- GV theo dõi

***Báo cáo kết quả:**

2 Hs trả lời

***Đánh giá kết quả:**

- Học sinh nhận xét, bổ sung, đánh giá
- Giáo viên nhận xét, đánh giá

D. Hoạt động tìm tòi, mở rộng

- 1.Mục tiêu: Tìm hiểu thêm để mở rộng kiến thức
- 2.Phương thức: Hđ cá nhân, trao đổi với người thân
- 3.Sản phẩm : Câu trả lời của Hs vào vở
4. Kiểm tra, đánh giá:
 - Hs tự đánh giá, hs đánh giá lẫn nhau, người thân đánh giá
 - Gv đánh giá vào tiết học sau

5. Tiến trình hoạt động

*** GV giao nhiệm vụ về nhà cho hs**

- Tìm hiểu xem ở gđ, đp em hay xử lí hạt giống bằng cách nào?
- Xử lí hạt giống bằng nhiệt độ, ngoài cách ngâm hạt trong nước ấm còn cách nào? Mô tả ngắn gọn cách đó?

*** Học sinh tiếp nhận nhiệm vụ và thực hiện yêu cầu**

+ Đọc yêu cầu

+ Về nhà suy nghĩ trả lời

- Đọc và xem trước bài: Các biện pháp chăm sóc cây trồng.

- Tìm hiểu các biện pháp chăm sóc cây trồng ở địa phương em

IV.Rút kinh nghiệm

.....

Tổ c/m ký

BGH ký duyệt

Ngày tháng 1 năm 2020
2020

Ngày tháng 1 năm

Ngày soạn: 9 /1/2020

Ngày dạy: 18/1(7ABC)

Tiết 20: CÁC BIỆN PHÁP CHĂM SÓC CÂY TRỒNG

I. Mục tiêu

1. Kiến thức:

- Nêu được một cách khái quát các biện pháp cơ bản trong chăm sóc cây trồng và vai trò của mỗi biện pháp trong hệ thống các biện pháp. . Nêu được ví dụ minh họa.

2. Kỹ năng:

- Rèn luyện kỹ năng quan sát, phân tích, trao đổi nhóm.
- Có được những kỹ năng chăm sóc cây trồng.

3. Thái độ:

- Có ý thức trong việc bảo vệ và chăm sóc cây trồng.

4. Năng lực:

- Tự học, hợp tác, phát hiện và giải quyết vấn đề, giao tiếp, tự đánh giá và đánh giá, tổ chức.....

II. Chuẩn bị**1. Giáo viên:**

- Kế hoạch bài học, phiếu học tập, tài liệu tham khảo.
- Hình 29, 30 sgk

2. Học sinh:

Xem trước bài 19, tìm hiểu các biện pháp chăm sóc cây trồng ở địa phương.

III. Tiến trình tổ chức hoạt động dạy học.**1. Mô tả phương pháp và kĩ thuật thực hiện các chuỗi hoạt động trong bài học**

Tên hoạt động	Phương pháp thực hiện	Kĩ thuật dạy học
A. Hoạt động khởi động	<ul style="list-style-type: none"> - Dạy học nghiên cứu tình huống. - Dạy học nêu vấn đề và giải quyết vấn đề. 	<ul style="list-style-type: none"> - Kĩ thuật đặt câu hỏi
B. Hoạt động hình thành kiến thức	<ul style="list-style-type: none"> - Dạy học theo nhóm - Dạy học nêu vấn đề và giải quyết vấn đề. - Thuyết trình, vấn đáp, trực 	<ul style="list-style-type: none"> - Kĩ thuật đặt câu hỏi - Kĩ thuật học tập hợp tác - Kĩ thuật giao nhiệm vụ

	quan.	
C.Hoạt động luyện tập	- Dạy học nêu vấn đề và giải quyết vấn đề.	- Kỹ thuật đặt câu hỏi - Kỹ thuật học tập hợp tác
D. Hoạt động vận dụng	- Dạy học nêu vấn đề và giải quyết vấn đề. - Dạy học theo nhóm	- Kỹ thuật đặt câu hỏi
E. Hoạt động tìm tòi, mở rộng	- Dạy học nêu vấn đề và giải quyết vấn đề	- Kỹ thuật đặt câu hỏi

2. Tổ chức các hoạt động

A. Hoạt động khởi động

1. Mục tiêu : Huy động kiến thức, tạo hứng thú cho hs, kích thích học sinh tìm hiểu các biện pháp chăm sóc cây trồng.

2. Phương thức: Hđ cá nhân, HĐ cả lớp

3. Sản phẩm hoạt động: trình bày miệng

4. Kiểm tra, đánh giá:

- Hs đánh giá

5. Tiến trình hoạt động

**** Chuyển giao nhiệm vụ***

- **GV nêu vấn đề:** Nhân dân ta có câu: “Công cấy là công bỏ, công làm cỏ là công ăn”. Em hiểu ý nghĩa câu nói trên như thế nào?

- HS: Tiếp nhận

****Thực hiện nhiệm vụ***

- HS suy nghĩ trả lời

- GV quan sát giúp đỡ hs gặp khó khăn

- Dự kiến sản phẩm:

Hs trình bày theo ý hiểu của mình: Nói lên tầm quan trọng của việc chăm sóc cây trồng...

*** Báo cáo kết quả**

- Hs trả lời

*** Đánh giá kết quả**

- Học sinh nhận xét, bổ sung, đánh giá

- Giáo viên nhận xét, đánh giá

->Giáo viên gieo vấn đề cần tìm hiểu trong bài học: Sau khi gieo trồng điều quan trọng là phải chăm sóc cây mới có thể sinh trưởng, phát triển tốt và cho năng suất cao. Vậy kỹ thuật chăm sóc như thế nào? Để giúp các em có được kiến thức đúng và thực hiện tốt các biện pháp chăm sóc cây trồng, chúng ta tìm hiểu bài hôm nay

->Giáo viên nêu mục tiêu bài học,

B. Hoạt động hình thành kiến thức

Hoạt động của GV và HS	Nội dung
<p>1.Mục tiêu : Nêu được biện pháp tỉa, dặm cây và mục đích của những biện pháp đó trong trồng trọt. Nêu được ví dụ minh họa.</p> <p>2.Phương thức: Hđ cá nhân</p> <p>3.Sản phẩm : Câu trả lời của học sinh</p> <p>4.Kiểm tra, đánh giá:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hs đánh giá lẫn nhau - Gv đánh giá <p>5.Tiến trình</p> <p>*Chuyển giao nhiệm vụ</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV yêu cầu học sinh nghiên cứu sgk trả lời câu hỏi: <p>? Tại sao phải tỉa, dặm cây? Nêu nội dung của biện pháp tỉa, dặm cây? Lấy VD minh họa?</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hs tiếp nhận 	<p>I.Tỉa, dặm cây</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tỉa cây yếu, bị sâu, bệnh ở chỗ cây mọc dày - Dặm cây khỏe vào chỗ hạt không mọc.. - > đảm bảo khoảng cách, mật độ cây trên ruộng.

***Thực hiện nhiệm vụ:**

- HS suy nghĩ trả lời câu hỏi
- GV theo dõi
- Dự kiến trả lời:
 - + Để đảm bảo khoảng cách, mật độ cây trên ruộng.
 - + Tỉa cây yếu, bị sâu, bệnh ở chỗ cây mọc dày
 - + Dặm cây khoẻ vào chỗ hạt không mọc..
 - + VD...

***Báo cáo kết quả:**

- Hs trình bày nhanh

***Đánh giá kết quả:**

- Học sinh nhận xét, bổ sung, đánh giá
- Giáo viên nhận xét, đánh giá

GV: chốt kiến thức, ghi bảng.

1. Mục tiêu : Trình bày được cách làm cỏ cho cây trồng và mục đích của việc làm cỏ. Trình bày được các cách xới xáo đất, vun gốc cho cây trồng và mục đích của việc xới xáo đất, vun gốc. Nêu VD.

2. Phương thức: Hđ nhóm theo bàn

3. Sản phẩm hoạt động: phiếu học tập

4. Kiểm tra, đánh giá:

- Hs đánh giá
- Gv đánh giá

5. Tiến trình hoạt động

II. Làm cỏ, vun xới

Mục đích: Diệt cỏ dại, làm cho đất tơi xốp, hạn chế bốc hơi nước, bốc mặn, bốc phèn, chống đổ.

*** Chuyển giao nhiệm vụ**

- GV yêu cầu HS đọc thông tin, thảo luận lựa chọn nội dung đúng về mục đích của làm cỏ, vun xới.

- HS tiếp nhận

***Thực hiện nhiệm vụ**

- HS: Làm việc cá nhân sau đó thảo luận thống nhất câu trả lời trong nhóm

- GV: Quan sát, hỗ trợ các nhóm làm việc tích cực.

- Dự kiến sản phẩm: Diệt cỏ dại, làm cho đất tơi xốp, hạn chế bốc hơi nước, bốc mặn, bốc phèn, chống đổ.

*** Báo cáo kết quả**

- Đại diện nhóm hs trình bày kết quả thảo luận nhóm.

*** Đánh giá kết quả**

- Học sinh nhận xét, bổ sung, đánh giá

- Giáo viên nhận xét, đánh giá

G: Chốt kiến thức và ghi bảng(chiếu kết quả)

GV: Lưu ý

- Làm cỏ, vun xới phải kịp thời.

- Không làm tổn thương cho cây và bộ rễ

- Cần kết hợp với các bp bón phân, bấm ngọn, tỉa cành, trừ sâu, bệnh.

1. Mục tiêu : Nêu được vai trò của việc tưới, tiêu nước. Trình bày được các cách tưới nước và

<p>nêu VD mỗi cách tưới thường ứng dụng cho loại cây trồng phù hợp.</p> <p>2. Phương thức: Hđ cá nhân, Hđ nhóm</p> <p>3. Sản phẩm hoạt động: phiếu học tập</p> <p>4. Kiểm tra, đánh giá:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hs đánh giá - Gv đánh giá <p>5. Tiến trình hoạt động</p> <p>* Chuyển giao nhiệm vụ</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV yêu cầu HS đọc thông tin, quan sát hình 30(sgk/45), thảo luận nhóm: <p>? Tại sao cần tưới, tiêu nước.</p> <p>? Điền tên các phương pháp tưới nước dưới các hình? Mỗi cách tưới thường áp dụng cho loại cây trồng nào?</p> <ul style="list-style-type: none"> - HS tiếp nhận <p>*Thực hiện nhiệm vụ</p> <ul style="list-style-type: none"> -HS: Làm việc cá nhân sau đó thảo luận thống nhất câu trả lời trong nhóm -GV: Quan sát, hỗ trợ các nhóm làm việc tích cực. - Dự kiến sản phẩm: <ul style="list-style-type: none"> + Tưới, tiêu nước giúp cây trồng có đủ nước để sinh trưởng và phát triển tốt. + Phương pháp tưới: <ul style="list-style-type: none"> - Tưới ngập (a): lúa, rau muống... - Tưới vào gốc cây (b): ngô... - Tưới thấm (c): lạc, đỗ, khoai, ngô... 	<p>III. Tưới, tiêu nước</p> <p><u>1. Mục đích của việc tưới, tiêu nước</u></p> <p>Tưới, tiêu nước giúp cây trồng có đủ nước để sinh trưởng và phát triển tốt.</p> <p><u>2. Phương pháp tưới nước.</u></p> <p>có 4 phương pháp tưới:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tưới ngập - Tưới vào gốc cây - Tưới thấm - Tưới phun mưa
--	--

<p>- Tưới phun mưa (d): rau màu...</p> <p>*Báo cáo kết quả:</p> <p>- Đại diện nhóm hs trình bày kết quả thảo luận nhóm.</p> <p>*Đánh giá kết quả:</p> <p>- Học sinh nhận xét, bổ sung, đánh giá</p> <p>- Giáo viên nhận xét, đánh giá</p> <p>GV: chốt kiến thức, ghi bảng.</p> <p>1. Mục tiêu : Biết được qui trình bón phân thúc</p> <p>2. Phương thức:</p> <p>- <i>Hoạt động cặp đôi</i></p> <p>3. Sản phẩm hoạt động</p> <p>- <i>Phiếu học tập của cá nhân</i></p> <p>4. Phương án kiểm tra, đánh giá</p> <p>- <i>Học sinh đánh giá lẫn nhau.</i></p> <p>5. Tiến trình hoạt động</p> <p>*Chuyển giao nhiệm vụ</p> <p>- <i>Giáo viên yêu cầu...</i></p> <p>? Vì sao phải bón phân hoai</p> <p>? Kể các cách bón phân thúc cho cây</p> <p>? Bón phân thúc theo qui trình nào</p> <p>*Thực hiện nhiệm vụ</p> <p>- <i>Học sinh thảo luận trả lời câu hỏi</i></p> <p>- <i>Giáo viên quan sát các nhóm tl</i></p>	<p>IV. Bón phân thúc</p> <p>Qui trình:</p> <p>- Bón phân</p> <p>- Làm cỏ, vun xới, vùi phân vào đất</p>
---	--

<p>- Dự kiến sản phẩm:</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Chất dinh dưỡng được phân giải ở dạng dễ tiêu, cây hút dễ dàng. 2. Bón vãi, bón theo hàng, theo hốc, phun trên lá. 3. Qui trình: <ul style="list-style-type: none"> - Bón phân - Làm cỏ, vun xới, vùi phân vào đất <p>*Báo cáo kết quả: Đại diện nhóm hs báo cáo kết quả.</p> <p>*Đánh giá kết quả:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Học sinh tự đánh giá, hs đánh giá lẫn nhau - Giáo viên nhận xét, đánh giá <p>GV: chốt kiến thức, ghi bảng.</p>	
--	--

C. Hoạt động luyện tập

1.Mục tiêu: Vận dụng kiến thức đã học để làm bài tập.

2.Phương thức: Hđ cá nhân

3.Sản phẩm : Câu trả lời của học sinh

4.Kiểm tra, đánh giá:

- Hs đánh giá lẫn nhau
- Gv đánh giá

5.Tiến trình hoạt động

***Chuyển giao nhiệm vụ**

- GV yêu cầu :

Câu 1: Chọn đúng sai

- a. Lúa sau khi cấy chú ý tía dặm cây đảm bảo mật độ và khoảng cách
- b. Khi cây ngô lên cao phải chú ý làm cỏ và vun gốc
- c. Cây lúa phát triển ở thời kì làm đòng cần vun gốc

- d. Khi cây đậu ra hoa cần xới gốc và vun cao
- e. Khi lúa, lạc bị sâu, bệnh hại nên bơm nước ngập hết cây sẽ diệt được sâu bệnh hại

Câu 2: Điền tiếp vào các câu sau cho phù hợp

- a. Khi cây lúa sắp làm đòng nên bón thúc phân bằng phân.....
- b. Dùng phân đạm bón thúc cho rau bằng cách.....
- c. Tưới nước cho lúa bằng cách.....còn tưới cho rau bằng cách.....
- d. Dụng cụ làm cỏ cho lúa là.....dụng cụ làm cỏ cho rau là.....

Câu 3: Khi bón phân hữu cơ nên bón phân hoai để:

- a. Giảm chi phí chăm sóc cây trồng.
- b. Chất dinh dưỡng ở dạng dễ phân hủy, cây hút dễ dàng .
- c. Tạo điều kiện cho phân tiếp tục hoai mục.
- d. Cả a và c.

- Hs tiếp nhận

***Thực hiện nhiệm vụ:**

- HS đọc yêu cầu làm bài
- GV theo dõi
- Dự kiến sản phẩm: Câu trả lời của hs

***Báo cáo kết quả:**

Hs trả lời nhanh

***Đánh giá kết quả:**

- Học sinh nhận xét, bổ sung, đánh giá
- Giáo viên nhận xét, đánh giá

GV: chiếu kết quả

D.Hoạt động vận dụng

1.Mục tiêu: Vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.

2. Phương thức: Hđ nhóm
3. Sản phẩm : phiếu học tập của nhóm
4. Kiểm tra, đánh giá:

- Hs đánh giá lẫn nhau
- Gv đánh giá

5. Tiến trình hoạt động

***Chuyển giao nhiệm vụ**

- GV yêu cầu :

Hãy cho biết ưu, nhược điểm của các phương pháp tưới nước cho cây?

- Hs tiếp nhận

***Thực hiện nhiệm vụ:**

- HS đọc yêu cầu, thảo luận làm bài

- GV theo dõi

- Dự kiến sản phẩm:

1. Phương pháp tưới ngập

- Ưu điểm: Điều hòa nhiệt độ của cây trồng, kìm hãm sự phát triển của cỏ dại, giảm bớt nồng độ các chất có hại.

- Nhược điểm: Giảm độ thoáng khí, giảm hđ của các VSV trong đất, tốn nhiều nước...

2. Tưới thấm

- Ưu điểm: Đất mặt vẫn tơi xốp, kết cấu đất ít bị phá vỡ, đất ít bị bào mòn, chất dinh dưỡng ko bị rửa trôi...

- Nhược điểm: Lãng phí nước ở cuối rãnh, tốn công làm rãnh

3. Tưới vào gốc cây

- Ưu điểm: Đơn giản, nhanh

- Nhược điểm: chỉ áp dụng cho một loại cây nhất định, số lượng cây ít

4. Tưới phun mưa

- Ưu điểm: tiết kiệm nước, thích hợp mọi địa hình, ko gây xói mòn đất, ko phá vỡ kết cấu đất, ...
- Nhược điểm: tốn tiền xây dựng hệ thống, kĩ thuật tưới phức tạp, chất lượng tưới bị ảnh hưởng bởi thời tiết...

****Báo cáo kết quả:***

Đại diện nhóm báo cáo kết quả

****Đánh giá kết quả:***

- Học sinh nhận xét, bổ sung, đánh giá
- Giáo viên nhận xét, đánh giá

GV: chiếu kết quả

E. Hoạt động tìm tòi mở rộng

- 1.Mục tiêu: Tìm hiểu thêm để mở rộng kiến thức
- 2.Phương thức: Hđ cá nhân, trao đổi với người thân
- 3.Sản phẩm : Câu trả lời của Hs vào vở
4. Kiểm tra, đánh giá:
 - Hs tự đánh giá, hs đánh giá lẫn nhau, người thân đánh giá
 - Gv đánh giá vào tiết học sau
5. Tiến trình hoạt động

*** GV giao nhiệm vụ về nhà cho hs**

- Tìm hiểu xem ở gđ, đp em ngoài những biện pháp đã học còn biện pháp nào nữa để chăm sóc cây trồng?

Học sinh tiếp nhận nhiệm vụ

*** thực hiện nhiệm vụ**

+ Đọc yêu cầu

+ Về nhà suy nghĩ trả lời

- Đọc và xem trước bài: Thu hoạch, bảo quản và chế biến nông sản

- Tìm hiểu cách thu hoạch, bảo quản và chế biến nông sản ở địa phương

*** Rút kinh nghiệm**

.....
.....
.....

Tổ c/m ký

BGH ký duyệt

Ngày tháng 1 năm 2020
2020

Ngày tháng 1 năm

Ngày soạn: 9/1/2019

Ngày dạy:

TIẾT 21: THU HOẠCH, BẢO QUẢN VÀ CHẾ BIẾN
NÔNG SẢN

I. Mục tiêu:

1. Kiến thức:

+ Biết được ý nghĩa mục đích và yêu cầu của các phương pháp thu hoạch bảo quản phù hợp với từng loại sản phẩm.

2. Kỹ năng:

+ Có ý thức tiết kiệm, tránh làm hao hụt, thất thoát trong thu hoạch.

3. Thái độ:

+ Có ý thức lao động, có kỹ thuật tinh thần chịu khó, cẩn thận, chính xác, đảm bảo an toàn lao động và giữ vệ sinh môi trường.

4. Năng lực:

- Tự học, hợp tác, phát hiện và giải quyết vấn đề, giao tiếp, tự đánh giá và đánh giá, tổ chức.....

II. Chuẩn bị.

1. Giáo viên:

- Kế hoạch bài học, phiếu học tập, tài liệu tham khảo.

- Hình 31, 32 sgk, sưu tầm tranh vẽ về phương pháp thu hoạch bằng thủ công và cơ giới.

2. Học sinh:

- Xem trước bài 20

- Tìm hiểu cách thu hoạch, bảo quản và chế biến nông sản ở địa phương

III. Tiến trình tổ chức hoạt động dạy học.

1. Mô tả phương pháp và kỹ thuật thực hiện các chuỗi hoạt động trong bài học

Tên hoạt động	Phương pháp thực hiện	Kỹ thuật dạy học
A. Hoạt động khởi động	<ul style="list-style-type: none"> - Dạy học nghiên cứu tình huống. - Dạy học nêu vấn đề và giải quyết vấn đề. 	<ul style="list-style-type: none"> - Kỹ thuật đặt câu hỏi
B. Hoạt động hình thành kiến thức	<ul style="list-style-type: none"> - Dạy học theo nhóm - Dạy học nêu vấn đề và giải quyết vấn đề. - Thuyết trình, vấn đáp, trực quan. 	<ul style="list-style-type: none"> - Kỹ thuật đặt câu hỏi - Kỹ thuật học tập hợp tác - Kỹ thuật giao nhiệm vụ
C. Hoạt động luyện tập	<ul style="list-style-type: none"> - Dạy học nêu vấn đề và giải quyết vấn đề. 	<ul style="list-style-type: none"> - Kỹ thuật đặt câu hỏi

	- Dạy học theo nhóm	- Kỹ thuật học tập hợp tác
D. Hoạt động vận dụng	- Dạy học nêu vấn đề và giải quyết vấn đề.	- Kỹ thuật đặt câu hỏi
E. Hoạt động tìm tòi, mở rộng	- Dạy học nêu vấn đề và giải quyết vấn đề	- Kỹ thuật đặt câu hỏi

2. Tổ chức các hoạt động

Tiến trình hoạt động

A. Hoạt động khởi động

1. Mục tiêu : Huy động kiến thức, tạo hứng thú cho hs, kích thích học sinh tìm hiểu các biện pháp chăm sóc cây trồng.

2. Phương thức: Hđ nhóm

3. Sản phẩm hoạt động: trình bày miệng

4. Kiểm tra, đánh giá:

- Hs đánh giá

5. Tiến trình hoạt động

*** Chuyển giao nhiệm vụ**

- GV đưa ra tình huống để HS giải quyết: GĐ bạn A có trồng vườn cà chua khi cây đậu quả và chờ cho quả chín thì thu hoạch. Nhưng GĐ nhà bạn A không làm vậy mà ngược lại dùng thuốc để phun cho quả nhanh chín và khi chín quả sẽ không bị thối và vỏ quả sẽ đẹp hơn . Theo em cách làm như vậy đúng hay sai? Em hãy giải thích

- HS tiếp nhận

***Thực hiện nhiệm vụ**

- HS thảo luận theo nhóm

- GV quan sát giúp đỡ hs gặp khó khăn

- Dự kiến sản phẩm:

Hs trình bày theo ý hiểu của mình: Nói lên tầm quan trọng của việc thu hoạch, bảo quản và chế biến nông sản...

*** Báo cáo kết quả**

Đại diện nhóm trình bày

*** Đánh giá kết quả**

- Học sinh nhận xét, bổ sung, đánh giá

->Giáo viên gieo vấn đề cần tìm hiểu trong bài học: Năng suất cao và phẩm chất tốt của cây trồng là mục tiêu đạt tới của ngành trồng trọt, ngoài yếu tố giống và kỹ thuật canh tác, thì thu hoạch, bảo quản là khâu cuối cùng quyết định đến năng suất và chất lượng sản phẩm.

Vậy thu hoạch, bảo quản, chế biến thế nào có hiệu quả nhất, chúng ta cùng nghiên cứu bài học hôm nay ...

->Giáo viên nêu mục tiêu bài học,

B. Hoạt động hình thành kiến thức

Hoạt động của GV và HS	Nội dung
<p>Hđ 1: Tìm hiểu cách thu hoạch nông sản</p> <p>1. Mục tiêu : Trình bày được yêu cầu khi thu hoạch</p> <p>2. Phương thức:</p> <p>- <i>Hoạt động nhóm nhỏ (theo bàn)</i></p> <p>3. Sản phẩm hoạt động</p> <p>- <i>Phiếu học tập của cá nhân</i></p> <p>4. Phương án kiểm tra, đánh giá</p> <p>- <i>Học sinh đánh giá lẫn nhau.</i></p> <p>5. Tiến trình hoạt động</p> <p>*Chuyển giao nhiệm vụ</p>	<p><u>I.Thu hoạch</u></p> <p><i>1.Yêu cầu:</i></p>

<p>- <i>Giáo viên yêu cầu...</i></p> <p>G đưa bài tập: Cho các cây trồng ở những gđ sau đây:</p> <p>1. Lúa ở các gđ:</p> <ul style="list-style-type: none"> a. Hạt vừa và chắc b. Hạt chín, vàng đều c. Hạt chín, bông rủ <p>2. Cải bắp ở các gđ:</p> <ul style="list-style-type: none"> a. Vừa cuốn b. Vừa cuốn dày c. Cuốn dày, nứt đầu bắp <p>3. Đậu xanh ở các giai đoạn</p> <ul style="list-style-type: none"> • Quả vàng đều • Quả chuyển màu đen đều • Quả vàng đen nứt vỏ <p>? Nên thu hoạch ở gđ nào sẽ có ns và chất lượng tốt nhất?</p> <p>? Vì sao không nên thu hoạch ở các giai đoạn còn lại?</p> <p>? Thu hoạch nông sản cần đảm bảo yêu cầu thế nào?</p> <p>*Thực hiện nhiệm vụ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Học sinh thảo luận trả lời câu hỏi - Giáo viên quan sát các nhóm tl - Dự kiến sản phẩm: 	<p>- Thu hoạch đúng độ chín, nhanh gọn và cẩn thận</p>
---	--

<p>+ 1b, 2b, 3b.</p> <p>+ Non quá hay già quá đều giảm chất lượng và sản lượng</p> <p>+ Đúng độ chín, nhanh gọn và cẩn thận</p> <p>*Báo cáo kết quả:</p> <p>Đại diện nhóm hs báo cáo kết quả.</p> <p>*Đánh giá kết quả:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Học sinh tự đánh giá, hs đánh giá lẫn nhau - Giáo viên nhận xét, đánh giá <p>GV: chốt kiến thức</p> <p>1. Mục tiêu : - Trình bày được phương pháp thu hoạch phù hợp với loại sản phẩm để đảm bảo số lượng, chất lượng, đáp ứng mục đích sử dụng.</p> <p>2. Phương thức:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hoạt động cặp đôi <p>3. Sản phẩm hoạt động</p> <ul style="list-style-type: none"> - Phiếu học tập của cá nhân <p>4. Phương án kiểm tra, đánh giá</p> <ul style="list-style-type: none"> - Học sinh đánh giá lẫn nhau. <p>5. Tiến trình hoạt động</p> <p>*Chuyển giao nhiệm vụ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giáo viên yêu cầu... <p>+ Quan sát Hình 31, điền tên các phương pháp thu hoạch vào vở? cho VD loại cây trồng nào đc thu hoạch theo pp trên?</p> <p>*Thực hiện nhiệm vụ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Học sinh thảo luận trả lời câu hỏi 	<p>2.Thu hoạch bằng phương pháp nào?</p> <p>Hái, nhổ, đào, cắt</p>
---	---

- Giáo viên quan sát các nhóm tl

- Dự kiến sản phẩm:

a. Hái (Đỗ, đậu, cam, quýt...)

b. Nhổ (Su hào, sắn...)

c. Đào (Khoai lang, khoai tây)

d. Cắt (Hoa, lúa, bắp cải

***Báo cáo kết quả:**

Đại diện nhóm hs báo cáo kết quả.

***Đánh giá kết quả:**

- Học sinh tự đánh giá, hs đánh giá lẫn nhau

- Giáo viên nhận xét, đánh giá

GV: chốt kiến thức

GV: Yêu cầu HS

HS: Thảo luận nhóm, trả lời câu hỏi theo phiếu học tập.

GV: Treo đáp án các câu hỏi đồng thời cho các nhóm chuyển chéo phiếu học tập và nhận xét lẫn nhau.

HS: Chuyển phiếu học tập, kiểm tra đáp án, nhận xét nhóm bạn.

Hđ 2: Tìm hiểu cách bảo quản nông sản

1. Mục tiêu : - Nêu được mục đích chung của bảo quản sản phẩm sau thu hoạch, đk cơ bản về sản phẩm và phương tiện để bảo quản tốt mỗi loại sản phẩm có đặc điểm về thành phần cấu tạo, hoạt động sinh lí khác nhau.

- Nêu các phương pháp bảo quản và giải thích cơ sở khoa học của mỗi phương pháp đó. Lấy VD

II. Bảo quản.

1.Mục đích.

- Bảo quản để hạn chế hao hụt về số lượng, giảm sút chất lượng nông sản.

2.Các điều kiện để bảo quản

<p>minh họa.</p> <p>2. Phương thức:</p> <ul style="list-style-type: none"> - <i>Hoạt động cá nhân</i> <p>3. Sản phẩm hoạt động: Trình bày miệng</p> <p>4. Phương án kiểm tra, đánh giá</p> <ul style="list-style-type: none"> - <i>Học sinh đánh giá lẫn nhau.</i> <p>5. Tiến trình hoạt động</p> <p>*Chuyển giao nhiệm vụ</p> <ul style="list-style-type: none"> - <i>Giáo viên yêu cầu...</i> <p>Tìm hiểu thông tin trong sgk trả lời các câu hỏi sau:</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Tại sao phải bảo quản nông sản? Lấy VD minh họa? 2. Thường bảo quản nông sản trong điều kiện nào? 3. Nêu các cách bảo quản nông sản? Kể tên nông sản áp dụng cách đó? <p>*Thực hiện nhiệm vụ</p> <ul style="list-style-type: none"> - <i>Học sinh suy nghĩ trả lời câu hỏi</i> - <i>Giáo viên quan sát</i> - <i>Dự kiến sản phẩm:</i> <ol style="list-style-type: none"> 1. Mục đích. 2. Các điều kiện để bảo quản tốt. 3. Phương pháp bảo quản. <ul style="list-style-type: none"> - Bảo quản thông thoáng. - Bảo quản kín. - Bảo quản lạnh <p>*Báo cáo kết quả:</p> <p>Đại diện nhóm hs báo cáo kết quả.</p>	<p>tốt.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đối với các loại hạt phải được phơi, sấy khô để làm giảm lượng nước trong hạt tới mức độ nhất định. - Đối với rau quả phải sạch sẽ, không dập nát. - Kho bảo quản phải khô ráo, thoáng khí, có hệ thống thông gió và được khử trùng. <p><u>3. Phương pháp bảo quản.</u></p> <ul style="list-style-type: none"> - Bảo quản thông thoáng. - Bảo quản kín. - Bảo quản lạnh.
--	--

***Đánh giá kết quả:**

- Học sinh tự đánh giá, hs đánh giá lẫn nhau
- Giáo viên nhận xét, đánh giá

GV: chốt kiến thức

Hđ 3: Tìm hiểu cách chế biến nông sản

1. Mục tiêu : Trình bày được mục đích cơ bản của việc chế biến sản phẩm trồng trọt, các phương pháp chế biến tương ứng với từng loại sản phẩm.

2. Phương thức:

- *Hoạt động nhóm, kỹ thuật khăn phủ bàn*

3. Sản phẩm hoạt động

- *Phiếu học tập của nhóm*

4. Phương án kiểm tra, đánh giá

- *Học sinh đánh giá lẫn nhau.*

5. Tiến trình hoạt động

***Chuyển giao nhiệm vụ**

- *Giáo viên yêu cầu...*

Tìm hiểu thông tin trong sgk thảo luận nhóm theo các câu hỏi sau:

1. Tại sao phải chế biến nông sản? Lấy VD chứng minh nhờ chế biến mà tăng giá trị và kéo dài thời gian bảo quản

2. Cần chế biến như thế nào với những sản phẩm sau đây: vải, sắn, ngô, cải...

***Thực hiện nhiệm vụ**

- *Học sinh thảo luận trả lời câu hỏi*

III. Chế biến nông sản

- Mục đích: Tăng giá trị sản phẩm, kéo dài thời gian bảo quản

- Các phương pháp:

+ Sấy khô như sắn, nhãn, vải, ...

<p>- Giáo viên quan sát các nhóm tl</p> <p>- Dự kiến sản phẩm:</p> <p>1.Mục đích.</p> <p>- VD: Mận, mơ... chế biến thành xirô, vải chế biến đóng hộp sẽ tăng chất lượng sp và kéo dài thời gian bảo quản so với giữ quả ở dạng tươi.</p> <p>2. Phương pháp chế biến: Sấy khô, chế thành bột, chế xiro...</p> <p>*Báo cáo kết quả:</p> <p>Đại diện nhóm hs báo cáo kết quả.</p> <p>*Đánh giá kết quả:</p> <p>- Học sinh tự đánh giá, hs đánh giá lẫn nhau</p> <p>- Giáo viên nhận xét, đánh giá</p> <p>GV: chốt kiến thức</p>	<p>+ Chế biến thành bột mịn: Sắn, khoai, ngô, đỗ,...</p> <p>+ Chế biến bằng muối chua: Dưa, cà,...</p> <p>+ Đóng hộp: Dứa, vải, mơ, mận,...</p>
---	---

C. Hoạt động luyện tập

1.Mục tiêu: Vận dụng kiến thức đã học để làm bài tập.

2.Phương thức: Hđ cá nhân

3.Sản phẩm : Câu trả lời của học sinh

4.Kiểm tra, đánh giá:

- Hs đánh giá lẫn nhau
- Gv đánh giá

5.Tiến trình hoạt động

***Chuyển giao nhiệm vụ**

- GV yêu cầu :

Câu 1: Chọn câu đúng nhất

Cơ sở của việc bảo quản nông sản là:

- a. Giảm thiểu hoạt động sinh lí, sinh hóa trong nông sản
- b. Giảm thiểu sự tiếp xúc trong không khí
- c. Giảm thiểu sự phá hủy của sinh vật với nông sản
- d. Giảm thiểu sự phá hủy của sinh vật với nông sản và hoạt động sinh hóa của sản phẩm

e. Nâng cao trách nhiệm của người quản lí

Câu 2: Hãy ghi tên các nông sản sao cho phù hợp với các cách bảo quản và chế biến cho phù hợp

1. Bảo quản kín
2. Bảo quản lạnh
3. Sấy khô
4. Muối chua
5. Đóng hộp

Tên các nông sản: thóc, ngô, gạo, cà chua, khoai tây, rau cải, xu hào, mơ, dưa, nhãn, quả cà phê, dưa, nhãn, sắn, hạt đậu xanh

- Hs tiếp nhận

***Thực hiện nhiệm vụ:**

- HS đọc yêu cầu làm bài
- GV theo dõi
- Dự kiến sản phẩm: Câu trả lời của hs

***Báo cáo kết quả:**

Hs trả lời nhanh

***Đánh giá kết quả:**

- Học sinh nhận xét, bổ sung, đánh giá
- Giáo viên nhận xét, đánh giá

GV: chiếu kết quả

D.Hoạt động vận dụng

1.Mục tiêu: Vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.

2.Phương thức: Hđ nhóm

3.Sản phẩm : phiếu học tập của nhóm

4.Kiểm tra, đánh giá:

- Hs đánh giá lẫn nhau
- Gv đánh giá

5.Tiến trình hoạt động

****Chuyển giao nhiệm vụ***

- GV yêu cầu :

1. Thu hoạch có ảnh hưởng ntn đến việc bảo quản? Bảo quản và chế biến có điểm gì giống và khác nhau.

2. Ở đp còn có pp thu hoạch nào nữa. So sánh với các phương pháp em đã học?

- Hs tiếp nhận

****Thực hiện nhiệm vụ:***

- HS đọc yêu cầu, thảo luận làm bài

- GV theo dõi

- Dự kiến sản phẩm:

1. Thu hoạch đạt YCKT tạo thuận lợi cho bảo quản, thu hoạch ko đạt yêu cầu sẽ khó hoặc không bảo quản được

Giống nhau: cùng 1 mục đích

Khác nhau: Bảo quản là giữ nguyên trạng thái sp. Chế biến là thay đổi trạng thái ban đầu, tăng giá trị sử dụng.

2. Thu hoạch bằng máy (máy gặt)

****Báo cáo kết quả:***

Đại diện nhóm báo cáo kết quả

****Đánh giá kết quả:***

- Học sinh nhận xét, bổ sung, đánh giá

- Giáo viên nhận xét, đánh giá

GV: chiếu kết quả

E. Hoạt động tìm tòi mở rộng

1.Mục tiêu: Tìm hiểu thêm để mở rộng kiến thức

2.Phương thức: Hđ cá nhân, trao đổi với người thân

3.Sản phẩm : Câu trả lời của Hs vào vở

4. Kiểm tra, đánh giá:

- Hs tự đánh giá, hs đánh giá lẫn nhau, người thân đánh giá
- Gv đánh giá vào tiết học sau

5. Tiến trình hoạt động

* GV giao nhiệm vụ về nhà cho hs

- Tìm hiểu xem ở gd khi muối chua mẹ em làm như thế nào.

Học sinh tiếp nhận nhiệm vụ

* Thực hiện nhiệm vụ

+ Đọc yêu cầu

+ Về nhà suy nghĩ trả lời

- Đọc và xem trước bài: Luân canh, xen canh, tăng vụ

- Tìm hiểu ở dp xem người ta thường luân canh, xen canh, tăng vụ như thế nào trên một khu đất trong một năm.

IV. Rút kinh nghiệm

.....

.....

.....

.....

Duyệt:

Ngày soạn: 9/1/2019

Ngày dạy:

Tiết 22: **LUÂN CANH, XEN CANH, TĂNG VỤ**

I. Mục tiêu bài học.

1. Kiến thức:

- Hiểu được thế nào là luân canh, xen canh, tăng vụ trong sản xuất trồng trọt.
- Xác định được lợi ích nhược điểm nảy sinh đề xuất biện pháp khắc phục khi thực hiện luân canh, xen canh, tăng vụ.

2. Kỹ năng:

- Có ý thức lao động, có kỹ thuật tinh thần chịu khó, cẩn thận, chính xác, đảm bảo an toàn lao động.
- Vận dụng, liên hệ vào thực tế.

3. Thái độ:

- Giáo dục ý thức không nên trồng một loại cây trồng nào đó liên tục trong nhiều vụ.

4. Năng lực:

- Tự học, hợp tác, phát hiện và giải quyết vấn đề, giao tiếp, tự đánh giá và đánh giá, tổ chức.....

II. Chuẩn bị của GV - HS:

- GV: N/c SGK, tài liệu tham khảo, chuẩn bị hình 33. Xen canh
Bảng phụ

- HS: Đọc SGK liên hệ các cách thu hoạch, bảo quản, chế biến nông sản ở địa phương.

III. Tiến trình tổ chức hoạt động dạy học.

1. Mô tả phương pháp và kỹ thuật thực hiện các chuỗi hoạt động trong bài học

Tên hoạt động	Phương pháp thực hiện	Kỹ thuật dạy học
A. Hoạt động khởi động	- Dạy học nêu vấn đề	- Kỹ thuật đặt câu hỏi
B. Hoạt động hình thành kiến thức	- Dạy học theo nhóm - Dạy học nêu vấn đề và giải	- Kỹ thuật đặt câu hỏi - Kỹ thuật học tập hợp tác

	quyết vấn đề. - Thuyết trình, vấn đáp, trực quan.	- Kỹ thuật giao nhiệm vụ
C. Hoạt động luyện tập	- Dạy học nêu vấn đề và giải quyết vấn đề. - Dạy học theo nhóm	- Kỹ thuật đặt câu hỏi - Kỹ thuật học tập hợp tác
D. Hoạt động vận dụng	- Dạy học nêu vấn đề và giải quyết vấn đề.	- Kỹ thuật đặt câu hỏi
E. Hoạt động tìm tòi, mở rộng	- Dạy học nêu vấn đề và giải quyết vấn đề	- Kỹ thuật đặt câu hỏi

2. Tổ chức các hoạt động

Tiến trình hoạt động

A. Hoạt động khởi động

1. Mục tiêu : Kiểm tra kiến thức cũ, tạo hứng thú cho hs, kích thích học sinh tìm hiểu về luân canh, xen canh, tăng vụ.

2. Phương thức: Hđ cá nhân

3. Sản phẩm hoạt động: trình bày miệng

4. Kiểm tra, đánh giá:

- Hs đánh giá

5. Tiến trình hoạt động

*** Chuyển giao nhiệm vụ**

- GV yêu cầu Hs trả lời câu hỏi

+ Bảo quản nông sản nhằm mục đích gì và bằng cách nào?

+ Người ta thường chế biến nông sản bằng cách nào cho VD?

- HS tiếp nhận

***Thực hiện nhiệm vụ**

- HS suy nghĩ trả lời
- GV quan sát
- Dự kiến sản phẩm:
- + mục đích và phương pháp bảo quản nông sản
- + các cách chế biến nông sản

*** Báo cáo kết quả**

Hs trình bày nhanh

*** Đánh giá kết quả**

- Học sinh nhận xét, bổ sung, đánh giá
- >Giáo viên gieo vấn đề cần tìm hiểu trong bài học:

Một trong những nhiệm vụ của trồng trọt là tăng số lượng và chất lượng của sản phẩm. Một trong những cách tăng số lượng chất lượng sản phẩm là luân canh xen canh tăng vụ. Vậy luân canh, xen canh, tăng vụ là như thế nào chúng ta tìm hiểu bài học hôm nay.

- >Giáo viên nêu mục tiêu bài học

B. Hoạt động hình thành kiến thức

Hoạt động của GV và HS	Nội dung
<p>HD1.Tìm hiểu các khái niệm về luân canh, xen canh, tăng vụ</p> <p><u>*Luân canh</u></p> <p>1. Mục tiêu : - Trình bày được khái niệm luân canh. Lấy được ví dụ về luân canh.</p> <p>- Nêu được các loại hình luân canh, giải thích được những căn cứ để xác định loại hình luân canh phù hợp, lấy được VD về loại hình luân canh ở địa phương và nhận xét ưu, nhược điểm của loại hình luân canh đã nêu.</p>	<p>I. Luân canh, xen canh, tăng vụ</p> <p><u>1. Luân canh</u></p> <p>- Tiến hành gieo trồng luân phiên các loại cây trồng khác nhau trên một đơn vị diện tích.</p>

<p>2. Phương thức: Hđ nhóm</p> <p>3. Sản phẩm hoạt động: phiếu học tập</p> <p>4. Kiểm tra, đánh giá:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hs đánh giá - GV đánh giá <p>5. Tiến trình hoạt động</p> <p>*Chuyển giao nhiệm vụ</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV yêu cầu: Gv Chiếu bài tập - Khu đất A, trong một năm người ta trồng như sau: Lúa chiêm, lúa mùa -Khu đất B: trong một năm người ta trồng như sau: Khoai lang- lúa xuân- Lúa mùa - Khu đất C, trong một năm người ta trồng như sau: Rau- Đậu- Lúa mùa <p>?Khu đất nào đã trồng luân canh? Vì sao gọi đó là luân canh?</p> <p>? Nêu các loại hình luân canh</p> <p>? Để luân canh một cách hợp lí ta cần chú ý những yếu tố nào? Tại sao</p> <ul style="list-style-type: none"> - Học sinh tiếp nhận <p>* Thực hiện nhiệm vụ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hs thảo luận, cử thư ký ghi lại kết quả thảo luận - GV quan sát giúp đỡ hs gặp khó khăn - Dự kiến sản phẩm: <ul style="list-style-type: none"> - Cần chú ý đến các yếu tố: mức độ tiêu thụ chất dinh dưỡng nhiều hay ít và khả năng chống sâu,bệnh của mỗi loại cây trồng. - Vì nếu gieo trồng các loại cây cùng tiêu thụ nhiều chất dinh dưỡng liên tục sẽ làm đất thiếu chất dinh dưỡng không đủ cung cấp cho cây. 	<ul style="list-style-type: none"> - Tiến hành theo quy trình: <ul style="list-style-type: none"> + Luân canh giữa các cây trồng cạn với nhau. + Luân canh giữa cây trên cạn và cây dưới nước.
--	---

*** Báo cáo kết quả**

- Đại diện 1 nhóm lên báo cáo kết quả thảo luận.

***Đánh giá kết quả:**

- Học sinh tự đánh giá, đánh giá lẫn nhau
- Giáo viên nhận xét, đánh giá

GV: chốt kiến thức

? Qua đó khi gieo trồng cần tránh hình thức nào? Vì sao?

- Độc canh. Học sinh nêu ý kiến.

? Liên hệ vận dụng: Em hãy nêu ví dụ về loại hình luân canh cây trồng mà em biết?

HS: Trả lời.

***Xen canh.**

1. Mục tiêu : Trình bày được mục đích của xen canh, loại cây trồng có thể xen canh với nhau. Nêu VD cây trồng ở địa phương thường xen canh.

2. Phương thức: Hđ cá nhân

3. Sản phẩm hoạt động: trình bày miệng

4. Kiểm tra, đánh giá:

- Hs đánh giá
- GV đánh giá

5. Tiến trình hoạt động

***Chuyển giao nhiệm vụ**

GV treo hình vẽ 33 SGK và giới thiệu đây là công thức xen canh giữa ngô và đậu tương.

? Em nào cho ví dụ khác về xen canh?

?Xen canh là gì? Mục đích của xen canh? Khi xen canh cần chú ý điều gì?

2.Xen canh.

- Trên cùng 1 diện tích, trồng xen thêm 1 loại cây khác nhằm tận dụng chất dinh dưỡng, ánh sáng và tăng thêm thu hoạch

<p>- Học sinh tiếp nhận</p> <p>* Thực hiện nhiệm vụ</p> <p>- Hs suy nghĩ trả lời câu hỏi</p> <p>- GV quan sát</p> <p>- Dự kiến sản phẩm:</p> <p>+ Chú ý: Mức độ tiêu thụ chất dinh dưỡng, độ sâu của rễ và tính chịu bóng đậm để đảm bảo cho việc xen canh có hiệu quả.</p> <p>* Báo cáo kết quả</p> <p>HS trả lời.</p> <p>*Đánh giá kết quả:</p> <p>- Học sinh tự đánh giá, đánh giá lẫn nhau</p> <p>- Giáo viên nhận xét, đánh giá</p> <p>GV: chốt kiến thức</p> <p>? Trên một thửa ruộng người ta trồng một nửa là ớt, một nửa là ngô, có gọi là xen canh không? Vì sao?</p> <p>HS: Không phải là xen canh. Vì không trồng xen và không tăng thêm thu hoạch trên cùng diện tích.</p> <p><u>*Tăng vụ.</u></p> <p>1. Mục tiêu : Trình bày được mục đích của tăng vụ, đk để tăng vụ, nêu được VD về các cây có thể trồng trên 1 khu đất để tăng vụ nói chung và ở địa phương nói riêng.</p> <p>2. Phương thức: Hđ cá nhân</p> <p>3. Sản phẩm hoạt động: trình bày miệng</p> <p>4. Kiểm tra, đánh giá:</p> <p>- Hs đánh giá</p> <p>- GV đánh giá</p>	<p><u>3. Tăng vụ.</u></p>
--	---------------------------

<p>5. Tiến trình hoạt động</p> <p>*Chuyển giao nhiệm vụ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Gv yêu cầu <p>?Em hãy lấy ví dụ về tăng vụ mà em biết? Vì sao gọi đó là tăng vụ?</p> <p>Thế nào là tăng vụ?</p> <ul style="list-style-type: none"> - Học sinh tiếp nhận <p>* Thực hiện nhiệm vụ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hs suy nghĩ trả lời - GV quan sát - Dự kiến sản phẩm: Là tăng số vụ gieo trồng trong năm trên 1 đt đất. <p>* Báo cáo kết quả</p> <p>1 HS trả lời</p> <p>*Đánh giá kết quả:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Học sinh tự đánh giá, đánh giá lẫn nhau - Giáo viên nhận xét, đánh giá <p>GV: chốt kiến thức</p> <p>?Ở địa phương em trồng được mấy vụ trên năm?</p> <p>HD2.Tìm hiểu về tác dụng của luân canh..</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Mục tiêu : - Trình bày được tác dụng của luân canh, xen canh, tăng vụ. 2. Phương thức: Hđ nhóm 3. Sản phẩm hoạt động: phiếu học tập của nhóm 4. Kiểm tra, đánh giá: <ul style="list-style-type: none"> - Hs đánh giá - GV đánh giá 5. Tiến trình hoạt động 	<p>- Là tăng số vụ gieo trồng trong năm trên 1 đt đất.</p> <p>II.Tác dụng của luân canh, xen canh tăng vụ.</p>
--	---

<p>*Chuyển giao nhiệm vụ</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV yêu cầu <p>Các nhóm thảo luận và hoàn thành phiếu học tập (Bài tập SGK/ Trang 51)</p> <ul style="list-style-type: none"> - Học sinh tiếp nhận <p>* Thực hiện nhiệm vụ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hs thảo luận, cử thư ký ghi lại kết quả thảo luận - GV quan sát giúp đỡ hs gặp khó khăn - Dự kiến sản phẩm: <p>+ tăng độ phì nhiêu điều hoà dinh dưỡng và giảm sâu bệnh.</p> <ul style="list-style-type: none"> - đất, ánh sáng và giảm sâu bệnh. - sản phẩm thu hoạch. <p>* Báo cáo kết quả</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đại diện 1 nhóm lên báo cáo kết quả thảo luận. <p>*Đánh giá kết quả:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Học sinh tự đánh giá, đánh giá lẫn nhau - Giáo viên nhận xét, đánh giá <p>GV: chốt kiến thức</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Luân canh làm cho đất tăng độ phì nhiêu điều hoà dinh dưỡng và giảm sâu bệnh. - Xen canh sử dụng hợp lý đất, ánh sáng và giảm sâu bệnh. - Tăng vụ góp phần tăng thêm sản phẩm thu hoạch.
---	--

C. Hoạt động luyện tập

1.Mục tiêu: Vận dụng kiến thức đã học để làm bài tập.

2.Phương thức: Hđ cá nhân

3.Sản phẩm : Câu trả lời của học sinh

4.Kiểm tra, đánh giá:

- Hs đánh giá lẫn nhau
- Gv đánh giá

5.Tiến trình hoạt động

***Chuyển giao nhiệm vụ**

- GV yêu cầu :

Câu 1: Em hãy điền các cụm từ thích hợp vào chỗ trống(trước chỉ gieo trồng 1 vụ, nay gieo trồng 2 vụ . Trồng 2 cây trên cùng 1 đơn vị diện tích, cây thứ 2 trồng xen dưới phần đất trồng của loại cây thứ nhất ,mỗi vụ trồng 1 loại cây khác nhau trên cùng diện tích

a.gọi là luân canh

b.gọi là xen canh

c.gọi là tăng vụ

Câu 2: Câu nào đúng nhất

Luân canh có tác dụng

a. Tăng chất lượng sản phẩm

b. Tăng độ phì nhiêu của đất

c. Giảm sâu bệnh hại

d. Tận dụng được ánh sáng

e. Điều hòa dinh dưỡng, giảm sâu bệnh

- Hs tiếp nhận

****Thực hiện nhiệm vụ:***

- HS đọc yêu cầu làm bài

- GV theo dõi

- Dự kiến sản phẩm:

Câu 1: Mỗi vụ trồng một loại cây khác nhau

Cây thứ 2 trồng xen dưới phần đất trồng của cây thứ nhất

Trước chỉ trồng 1 vụ nay trồng 2 vụ

Câu 2: e

Câu trả lời của hs

***Báo cáo kết quả:**

Hs trả lời nhanh

***Đánh giá kết quả:**

- Học sinh nhận xét, bổ sung, đánh giá
- Giáo viên nhận xét, đánh giá

GV: chiếu kết quả

D. Hoạt động vận dụng

1.Mục tiêu: Vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.

2.Phương thức: Hđ nhóm

3.Sản phẩm : phiếu học tập của nhóm

4.Kiểm tra, đánh giá:

- Hs đánh giá lẫn nhau
- Gv đánh giá

5.Tiến trình hoạt động

***Chuyển giao nhiệm vụ**

- GV yêu cầu :

Câu 1: Trên 1 thửa ruộng thu hoạch lúa mùa, trồng ngô, tiếp theo trồng khoai lang và đậu xanh trên luống khoai lang, thu hoạch khoai lang xong lại trồng lúa mùa. Hãy xác định đặc điểm tăng vụ, xen canh, luân canh

Câu 2: ở địa phương em đã áp dụng các biện pháp luân canh ,xen canh chưa? Nếu đã áp dụng em hãy lấy V D cụ thể ?

- Hs tiếp nhận

***Thực hiện nhiệm vụ:**

- HS đọc yêu cầu, thảo luận làm bài
- GV theo dõi

- Dự kiến sản phẩm:

+ Trồng lúa ngô khoai là tăng vụ

+ Khoai với đậu trên cùng 1 diện tích là xen canh

+ Vụ trước: lúa, vụ sau ngô, tiếp nữa là khoai lang là luân canh

****Báo cáo kết quả:***

Đại diện nhóm báo cáo kết quả

****Đánh giá kết quả:***

- Học sinh nhận xét, bổ sung, đánh giá

- Giáo viên nhận xét, đánh giá

GV: chiếu kết quả

E. Hoạt động tìm tòi mở rộng

1.Mục tiêu: Tìm hiểu thêm để mở rộng kiến thức

2.Phương thức: Hđ cá nhân, trao đổi với người thân

3.Sản phẩm : Câu trả lời của Hs vào vở

4. Kiểm tra, đánh giá:

- Hs tự đánh giá, hs đánh giá lẫn nhau, người thân đánh giá
- Gv đánh giá vào tiết học sau

5. Tiến trình hoạt động

* GV giao nhiệm vụ về nhà cho hs

Về nhà tìm hiểu ở vùng mình đang sống hoặc huyện, xã lân cận xem người ta thường luân canh trên 1 khu đất ntn, xen canh những cây gì với nhau trong 1 vụ, trồng mấy vụ trên 1 khu đất trong 1 năm.

Học sinh tiếp nhận nhiệm vụ

*** Thực hiện nhiệm vụ**

+ Đọc yêu cầu

+ Về nhà suy nghĩ trả lời

- Ôn tập lại chương II SGK.

*** Rút kinh nghiệm:**

.....

.....

.....

.....

.....

Duyệt:

Ngày soạn: 17/1/2019

Ngày dạy:

PHẦN 2: LÂM NGHIỆP

CHƯƠNG I: KỸ THUẬT GIEO TRỒNG VÀ CHĂM SÓC CÂY RỪNG

Bài 22: VAI TRÒ CỦA RỪNG VÀ NHIỆM VỤ CỦA TRỒNG RỪNG

I. Mục tiêu bài học.

1. Kiến thức:

- Xác định được các vai trò của rừng đối với đời sống, kinh tế, sản xuất và môi trường.
- Nêu được thực trạng rừng của nước ta hiện nay về diện tích rừng, độ che phủ, rút ra kết luận về mối quan hệ giữa diện tích rừng che phủ bị giảm và thiên tai xảy ra.
- Nêu được các nhiệm vụ của việc trồng rừng ở nước ta nói chung và ở địa phương nói riêng.

2. Kỹ năng:

- Rèn luyện kỹ năng quan sát hình vẽ, đồ thị.

3. Thái độ:

- Có ý thức trong việc bảo vệ, phát triển rừng và bảo vệ môi trường hiện nay.

4. Năng lực

- Phát triển năng lực tự học, tự giải quyết vấn đề

II. Chuẩn bị.

1. Giáo viên:

- Kế hoạch bài học, phiếu học tập, tài liệu tham khảo.
- Hình 34, 35 sgk, sưu tầm hình ảnh có liên quan đến bài dạy.

2. Học sinh:

Xem trước bài 22

III. Tiến trình tổ chức hoạt động dạy học.

1. Mô tả phương pháp và kĩ thuật thực hiện các chuỗi hoạt động trong bài học

Tên hoạt động	Phương pháp thực hiện	Kĩ thuật dạy học
A. Hoạt động khởi động	- Dạy học nêu vấn đề và giải quyết vấn đề.	- Kĩ thuật đặt câu hỏi - Kĩ thuật khăn phủ bàn
B. Hoạt động hình thành kiến thức	- Dạy học theo nhóm - Dạy học nêu vấn đề và giải quyết vấn đề. - Thuyết trình, vấn đáp, gợi mở	- Kĩ thuật đặt câu hỏi - Kĩ thuật học tập hợp tác - Kĩ thuật giao nhiệm vụ
C. Hoạt động luyện tập	- Dạy học nêu vấn đề và giải quyết vấn đề. - Dạy học theo nhóm	- Kĩ thuật đặt câu hỏi - Kĩ thuật học tập hợp tác
D. Hoạt động vận dụng	- Dạy học nêu vấn đề và giải quyết vấn đề.	- Kĩ thuật đặt câu hỏi
E. Hoạt động tìm tòi, mở rộng	- Dạy học nêu vấn đề và giải quyết vấn đề	- Kĩ thuật đặt câu hỏi

2. Tổ chức các hoạt động

Tiến trình hoạt động

A. Hoạt động khởi động

1. Mục tiêu : Huy động kiến thức, tạo hứng thú cho hs, kích thích học sinh tìm hiểu về vai trò của rừng và nhiệm vụ của trồng rừng.
2. Phương thức: Hđ nhóm
3. Sản phẩm hoạt động: phiếu học tập
4. Kiểm tra, đánh giá:
 - Hs đánh giá
5. Tiến trình hoạt động

*** Chuyển giao nhiệm vụ**

G: Ta đã học xong phần Trồng trọt. Hôm nay ta học thêm một phần nữa không kém phần quan trọng. Đó là phần Lâm nghiệp. Em hãy liên hệ với thực tế để trả lời các câu sau:

Phiếu học tập:

? Theo em, rừng đem lại những lợi ích gì cho con người và môi trường.

? Kể tên các đồ dùng, thực phẩm, thuốc trong gỗ có nguồn gốc từ rừng.

? Kể tên một số loại cây rừng mà em biết.

H: Tiếp nhận

***Thực hiện nhiệm vụ**

- HS Hđ nhóm theo kĩ thuật khăn trải bàn

- GV quan sát

Dự kiến sản phẩm:

- Vai trò: Bảo vệ môi trường, cung cấp lâm sản....

- Đồ dùng: bàn ghế...

- Cây rừng: Lim, đước...

*** Báo cáo kết quả**

- đại diện một nhóm trả lời

****Đánh giá kết quả***

- Học sinh nhận xét, bổ sung, đánh giá

->Giáo viên gieo vấn đề cần tìm hiểu trong bài học ... Như chúng ta đã biết, rừng có vai trò rất to lớn đối với đời sống, với sản xuất và kinh tế của mỗi gia đình và quốc gia, giờ hôm nay các em sẽ được nghiên cứu từng vai trò của rừng, thực trạng của rừng nước ta hiện nay, để từ đó thấy đc mỗi cta cần hành động thế nào để phát triển rừng, phục vụ tốt cho cs của mỗi con người.

->Giáo viên nêu mục tiêu bài học...

B. Hoạt động hình thành kiến thức

Hoạt động của GV và HS	Nội dung ghi bảng
<p><u>HD1.Tìm hiểu vai trò của rừng và trồng rừng.</u></p> <p>1. Mục tiêu : Xác định được các vai trò của rừng đối với đời sống, kinh tế, sản xuất và môi trường.</p> <p>2. Phương thức: Hđ nhóm</p> <p>3. Sản phẩm hoạt động: phiếu học tập</p> <p>4. Kiểm tra, đánh giá:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hs đánh giá - GV đánh giá <p>5. Tiến trình hoạt động</p> <p><i>*Chuyển giao nhiệm vụ</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - GV yêu cầu: <p>GV thông báo: Rừng là tài nguyên quý giá của đất nước là bộ phận quan trọng của môi trường sống...,</p>	<p><u>I. Vai trò của rừng và trồng rừng.</u></p>

<p>HS: quan sát Hình 34 SGK</p> <p>Hãy thảo luận nhóm về vai trò của rừng đối với đời sống và sản xuất?</p> <ul style="list-style-type: none"> - Học sinh tiếp nhận <p>* Thực hiện nhiệm vụ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hs thảo luận, cử thư ký ghi lại kết quả thảo luận - GV quan sát giúp đỡ hs gặp khó khăn - Dự kiến sản phẩm: <p>+Hình a: làm sạch môi trường không khí: +Hình b: chống xói mòn, chắn gió, hạn chế tốc độ dòng chảy.</p> <p>+Hình c: Xuất khẩu.</p> <p>+Hình d: Cung cấp nguyên liệu lâm sản cho gia đình.</p> <p>+Hình e: Phục vụ nghiên cứu.</p> <p>+Hình g: Phục vụ du lịch, giải trí.</p> <p>* Báo cáo kết quả</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đại diện 1 nhóm lên báo cáo kết quả thảo luận. <p>*Đánh giá kết quả:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Học sinh tự đánh giá, đánh giá lẫn nhau - Giáo viên nhận xét, đánh giá 	<ul style="list-style-type: none"> - Làm sạch môi trường không khí hấp thụ các loại khí độc hại - Phòng hộ: Chắn gió, chống xói mòn đất đồi núi, chống lũ lụt. - Cung cấp lâm sản cho gia đình, công sở, giao thông, công cụ sản xuất, nguyên liệu sản xuất, xuất khẩu. - Nghiên cứu khoa học, sinh hoạt văn hoá, di tích lịch sử, tham quan du lịch.
---	---

GV: chốt kiến thức

GV thông báo những tác hại to lớn do phá rừng gây ra như lũ lụt hạn hán

HD2: Tìm hiểu nhiệm vụ của trồng rừng ở nước ta.

1. Mục tiêu : - Nêu được thực trạng rừng của nước ta hiện nay

2. Phương thức: Hđ nhóm

3. Sản phẩm hoạt động: phiếu học tập

4. Kiểm tra, đánh giá:

- Hs đánh giá
- GV đánh giá

5. Tiến trình hoạt động

****Chuyển giao nhiệm vụ***

- GV yêu cầu:

GV thông báo: Trước đây rừng chỉ cách thành thẳng long vài chục cây số. nay chỉ còn vùng núi cao còn khoảng 10% rừng bao phủ.

Gv cho hs quan sát H35

? Em thấy diện tích rừng tự nhiên, độ che phủ của rừng và diện tích đồi trọc thay đổi như thế nào từ năm 1943 đến năm 1995?

? Điều đó đã chứng minh điều gì?

? Em có biết rừng bị phá hại, diện tích rừng bị suy giảm là do nguyên nhân nào không?

II. Nhiệm vụ của trồng rừng ở nước ta.

1. Tình hình rừng ở nước ta.

<ul style="list-style-type: none"> - Học sinh tiếp nhận * Thực hiện nhiệm vụ - Hs thảo luận, cử thư ký ghi lại kết quả thảo luận - GV quan sát giúp đỡ hs gặp khó khăn - Dự kiến sản phẩm: - Diện tích rừng tự nhiên và độ che phủ của rừng giảm nhanh còn diện tích đồi trọc càng tăng, rừng ở nước ta đang bị tàn phá nghiêm trọng. - Rừng bị suy giảm là do khai thác bừa bãi, khai thác cạn kiệt, đốt rừng làm nương rẫy và lấy củi, phá rừng khai hoang,...mà không trồng rừng thay thế. * Báo cáo kết quả - Đại diện 1 nhóm lên báo cáo kết quả thảo luận. *Đánh giá kết quả: - Học sinh tự đánh giá, đánh giá lẫn nhau - Giáo viên nhận xét, đánh giá GV: chốt kiến thức *1. Mục tiêu : Nêu được các nhiệm vụ của việc trồng rừng ở nước ta nói chung và ở địa phương nói riêng. 	<ul style="list-style-type: none"> - Rừng ở nước ta bị tàn phá nghiêm trọng, diện tích và độ che phủ của rừng giảm nhanh. - Diện tích đất hoang, đồi trọc ngày càng tăng. <p><u>2.Nhiệm vụ của trồng rừng.</u></p>
--	---

<p>2. Phương thức: Hđ cặp đôi</p> <p>3. Sản phẩm hoạt động: phiếu học tập</p> <p>4. Kiểm tra, đánh giá:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hs đánh giá - GV đánh giá <p>5. Tiến trình hoạt động</p> <p>*Chuyển giao nhiệm vụ</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV yêu cầu: <p>G: Rừng là lá phổi của trái đất nhưng từ 1943 - 1995 nước ta đã mất khoảng 6 triệu ha rừng.</p> <p>Yêu cầu học sinh đọc phần thông tin mục II.2 và trả lời các câu hỏi:</p> <p>Phiếu học tập:</p> <p>? Phải trồng thêm để luôn phủ xanh bao nhiêu ha rừng so với năm 1995?</p> <p>? Trồng những loại rừng nào? Nói rõ đặc điểm của mỗi loại rừng đó?</p> <p>? Ở địa phương em, nhiệm vụ trồng rừng nào là chủ yếu, vì sao?</p> <ul style="list-style-type: none"> - Học sinh tiếp nhận <p>* Thực hiện nhiệm vụ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hs thảo luận - GV quan sát giúp đỡ hs gặp khó khăn - Dự kiến sản phẩm: 	<p>+ Trồng rừng sản xuất: Lấy nguyên vật liệu phục vụ đời sống và xuất khẩu.</p> <p>+ Trồng rừng để phòng hộ. Phòng</p>
--	---

<ul style="list-style-type: none"> - Trồng rừng sản xuất: - Trồng rừng phòng hộ: - Tùy theo địa phương mà các em trả lời <p>* Báo cáo kết quả</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đại diện 1 nhóm lên báo cáo kết quả thảo luận. <p>*Đánh giá kết quả:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Học sinh tự đánh giá, đánh giá lẫn nhau - Giáo viên nhận xét, đánh giá <p>GV: chốt kiến thức</p> <p>? hãy nêu 1 số VD về trồng rừng đặc dụng</p> <ul style="list-style-type: none"> - Ví dụ: vườn quốc gia Cúc Phương, Cát Bà, Cát Tiên,.... 	<p><i>hệ đầu nguồn, trồng rừng ven biển</i></p> <p>+ <i>Trồng rừng sản xuất: Lấy nguyên vật liệu phục vụ đời sống và xuất khẩu.</i></p> <p>+ <i>Trồng rừng đặc dụng. Vườn Quốc gia khu bảo tồn thiên nhiên, để nghiên cứu khoa học, văn hóa, lịch sử và du lịch</i></p>
---	---

C. Hoạt động luyện tập

1.Mục tiêu: Vận dụng kiến thức đã học để làm bài tập.

2.Phương thức: Hđ cá nhân

3.Sản phẩm : Câu trả lời của học sinh

4.Kiểm tra, đánh giá:

- Hs đánh giá lẫn nhau
- Gv đánh giá

5.Tiến trình hoạt động

***Chuyển giao nhiệm vụ**

- GV yêu cầu : trả lời câu hỏi

- 1- Rừng và trồng rừng có vai trò như thế nào?
 - 2- Nêu những nhiệm vụ của trồng rừng..
 - 3- Là học sinh em phải làm gì để bảo vệ rừng và môi trường sống?
- Hs tiếp nhận

****Thực hiện nhiệm vụ:***

- HS đọc yêu cầu, suy nghĩ trả lời
- GV theo dõi
- Dự kiến sản phẩm: Câu trả lời của hs

Câu 3.

- + Tham gia trồng cây xanh, có ý thức bảo vệ rừng
- + chăm sóc vườn hoa cây cảnh ở trường, gia đình, địa phương.
- + tuyên truyền cho mọi người xung quanh mình về những tác hại của chặt phá rừng, và cần phải bảo vệ rừng
- + Báo cho cơ quan chức năng nếu phát hiện những hành vi chặt phá rừng

****Báo cáo kết quả:***

HS trình bày miệng

****Đánh giá kết quả:***

- Học sinh nhận xét, bổ sung, đánh giá
- Giáo viên nhận xét, đánh giá

GV: chiếu kết quả

D. Hoạt động vận dụng

- 1.Mục tiêu: Vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.
- 2.Phương thức: Hđ nhóm
- 3.Sản phẩm : phiếu học tập của nhóm

4. Kiểm tra, đánh giá:

- Hs đánh giá lẫn nhau
- Gv đánh giá

5. Tiến trình hoạt động

***Chuyển giao nhiệm vụ**

- GV yêu cầu :

? Vì sao có rừng thì nước mưa không chảy tràn trên mặt đất.

? vì sao rừng phát triển hạn chế lũ lụt

? Vì sao rừng làm cho không khí trong lành

- Nêu những việc cần làm để bảo vệ rừng tại địa phương.
- Hs tiếp nhận

***Thực hiện nhiệm vụ:**

- HS đọc yêu cầu, thảo luận làm bài
- GV theo dõi
- Dự kiến sản phẩm: tùy theo từng địa phương các em viết bài thu hoạch

***Báo cáo kết quả:**

Đại diện nhóm báo cáo kết quả

***Đánh giá kết quả:**

- Học sinh nhận xét, bổ sung, đánh giá
- Giáo viên nhận xét, đánh giá

GV: chốt kiến thức

E. Hoạt động tìm tòi mở rộng

1. Mục tiêu: Tìm hiểu thêm để mở rộng kiến thức
2. Phương thức: Học cá nhân, trao đổi với người thân

3. Sản phẩm : Câu trả lời của Hs vào vở

4. Kiểm tra, đánh giá:

- Hs tự đánh giá, hs đánh giá lẫn nhau, người thân đánh giá
- Gv đánh giá vào tiết học sau

5. Tiến trình hoạt động

* GV giao nhiệm vụ về nhà cho hs

- Nghiên cứu tài liệu và viết bài về 1 trong số các khu vực rừng tự nhiên quan trọng ở Việt Nam hoặc trên thế giới.

- Đọc có thể em chưa biết sgk/57

Học sinh tiếp nhận nhiệm vụ

* Thực hiện nhiệm vụ

+ Đọc yêu cầu

+ Về nhà suy nghĩ trả lời

- Đọc và xem trước bài 23 sgk

IV. Rút kinh nghiệm

.....

.....

.....

.....

.

Duyệt:

Ngày soạn: 17/01/2019

Ngày dạy:

Tiết 24 Bài 23:

LÀM ĐẤT GIEO ƯƠM CÂY RỪNG

I. Mục tiêu:

1. Kiến thức: Sau khi học xong học sinh cần nắm được:

- Hiểu được các điều kiện khi lập vườn gieo ươm.
- Hiểu được các công việc cơ bản trong quá trình làm đất khai hoang
- Hiểu được cách cải tạo nền đất để gieo ươm cây rừng.

2. Kỹ năng:

- Rèn luyện ý thức, cẩn thận, chính xác, đảm bảo an toàn lao động.

3. Thái độ:

- Tích cực vận dụng kiến thức đã học vào sản xuất

4. Năng lực :

- Phát triển năng lực tự học, sáng tạo; Năng lực giao tiếp; Năng lực hợp tác; Năng lực phân tích, tổng hợp thông tin.

II. Chuẩn bị của GV - HS:

- GV: Đọc và nghiên cứu nội dung bài 23, phóng to sơ đồ hình 26 SGK
- HS: Đọc SGK xem tranh hình vẽ SGK.

III. Tiến trình tổ chức hoạt động dạy học:

1. Mô tả phương pháp và kỹ thuật thực hiện các chuỗi hoạt động trong bài học

Tên hoạt động	Phương pháp thực hiện	Kĩ thuật dạy học
A. Hoạt động khởi động	- Dạy học nghiên cứu tình huống.	- Kĩ thuật đặt câu hỏi
B. Hoạt động hình thành kiến thức	- Dạy học theo nhóm - Dạy học nêu vấn đề và giải quyết vấn đề. - Thuyết trình, vấn đáp.	- Kĩ thuật đặt câu hỏi - Kĩ thuật học tập hợp tác
C. Hoạt động luyện tập	- Dạy học nêu vấn đề và giải quyết vấn đề. - Dạy học theo nhóm	- Kĩ thuật đặt câu hỏi - Kĩ thuật học tập hợp tác
D. Hoạt động vận dụng	- Dạy học nêu vấn đề và giải quyết vấn đề.	- Kĩ thuật đặt câu hỏi
E. Hoạt động tìm tòi, mở rộng	- Dạy học nêu vấn đề và giải quyết vấn đề	- Kĩ thuật đặt câu hỏi.

2. Tổ chức các hoạt động

A. Hoạt động khởi động

1. Mục tiêu : Kiểm tra kiến thức cũ, huy động kiến thức, tạo hứng thú cho hs. Rèn khả năng hợp tác cho hs.
2. Phương thức: Hđ cá nhân.
3. Sản phẩm : Trình bày miệng.
4. Kiểm tra, đánh giá:
 - Hs đánh giá
 - Gv đánh giá
5. Tiến trình

*** Chuyển giao nhiệm vụ:**

Giáo viên yêu cầu học sinh trả lời các câu hỏi:

Câu 1: Rừng có vai trò gì trong đời sống và sản xuất của xã hội?

Câu 2: Em hãy nêu nhiệm vụ trồng rừng của nước ta trong thời gian tới?

HS lắng nghe

***Thực hiện nhiệm vụ:**

HS: Suy nghĩ nhớ lại kiến thức trả lời câu hỏi.

***Báo cáo kết quả:** Hs lên bảng trình bày miệng

***Đánh giá kết quả:**

-Hs nhận xét, bổ sung

GV đánh giá cho điểm.

GV nhận xét và dẫn dắt vào bài: Để thực hiện được nhiệm vụ trồng rừng điều quan trọng là phải tạo được nhiều cây giống. Muốn có nhiều cây giống phải có vườn ươm. Vậy chọn địa điểm làm vườn ươm phải như thế nào và làm đất gieo ươm như thế nào. Bài hôm nay chúng ta đi giải quyết vấn đề này

B. Hoạt động hình thành kiến thức

Hoạt động của giáo viên và học sinh	Nội dung
<p><u>1.Tìm hiểu cách lập vườn ươm cây rừng.</u></p> <p>1.Mục tiêu : - Hiểu được các điều kiện khi lập vườn gieo ươm.</p> <p>2.Phương thức:Hđ cá nhân, hđn ,Kĩ thuật đặt câu hỏi; Kĩ thuật giao nhiệm vụ; hoạt động cả lớp</p> <p>3.Sản phẩm : Phiếu học tập cá nhân phiếu học tập nhóm,hoàn thành nội dung trong vở</p>	<p><u>I. Lập vườn ươm cây rừng.</u></p>

ghi

4.Kiểm tra, đánh giá:

- Hs tự đánh giá, hs đánh giá lẫn nhau
- Gv đánh giá

5.Tiến trình

***Chuyển giao nhiệm vụ**

GV yêu cầu học sinh nghiên cứu sgk HDN trả lời câu hỏi:

C1: Vườn gieo ươm là nơi dùng để làm gì?

C2: Để thực hiện nhiệm vụ của vườn ươm ta cần chọn nơi đặt vườn gieo ươm cần có những điều kiện gì? Vì sao?

C3: Vườn ươm đặt ở nơi đất sét có được không tại sao?

-HS: Lắng nghe câu hỏi tiếp nhận nhiệm vụ.

***Thực hiện nhiệm vụ:**

-HS: Làm việc cá nhân sau đó thảo luận thống nhất câu trả lời trong nhóm:

-GV: Quan sát, hỗ trợ các nhóm làm việc tích cực.

Dự kiến trả lời:

C1: Vườn gieo ươm là nơi sản xuất cây giống phục vụ cho việc trồng cây rừng.

C2: Đk lập vườn gieo ươm:

+ Đất cát pha hay đất thịt nhẹ, không có ổ sâu bệnh hại.

+ Độ PH từ 6 đến 7 (Trung tính, ít chua).

1.Điều kiện lập vườn gieo ươm.

<p>+ Mặt đất bằng hay hơi dốc (từ 2- 4°).</p> <p>+ Gần nguồn nước và nơi trồng rừng.</p> <p>C3: (K° vì chặt rế, bị ngập úng khi mưa...).</p> <p>*Báo cáo kết quả:</p> <p>- Đại diện nhóm hs trình bày kết quả thảo luận nhóm.</p> <p>*Đánh giá kết quả:</p> <p>- Học sinh nhận xét, bổ sung, đánh giá</p> <p>- Giáo viên nhận xét, đánh giá</p> <p>GV: chốt kiến thức, ghi bảng.</p> <p>GV: Cho học sinh quan sát hình 5 giới thiệu các khu vực trong vườn gieo ươm.</p> <p>GV mở rộng : Xác định địa điểm vườn ươm cần thỏa mãn 2 điều kiện:</p> <p>+Điều kiện tự nhiên tốt đảm bảo cây sinh trưởng,phát triển thuận lợi.</p> <p>+Điều kiện kinh tế:giảm công vận chuyển nước tưới và vận chuyển cây con đến nơi trồng rừng.</p> <p>GV: Giảng giải các giải pháp bảo vệ xung quanh vườn gieo ươm (Trồng xen cây phân xanh, dứa dại, dây thép gai...).</p> <p>GV: Theo em xung quanh vườn gieo ươm có thể dùng biện pháp nào để ngăn chặn phá hoại?</p> <p><u>HD 2.Tìm hiểu cách làm đất gieo ươm cây rừng.</u></p>	<p>+ Đất cát pha hay đất thịt nhẹ, không có ổ sâu bệnh hại.</p> <p>+ Độ PH từ 6 đến 7 (Trung tính, ít chua).</p> <p>+ Mặt đất bằng hay hơi dốc (từ 2- 4°).</p> <p>+ Gần nguồn nước và nơi trồng rừng.</p>
--	---

<p>*Bảo cáo kết quả:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hs trình bày nhanh <p>*Đánh giá kết quả:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Học sinh nhận xét, bổ sung, đánh giá - Giáo viên nhận xét, đánh giá <p>GV: chốt kiến thức, ghi bảng.</p> <p>GV: Nhắc học sinh chú ý về an toàn lao động khi tiếp xúc với công cụ hoá chất...</p> <p>*Chuyển giao nhiệm vụ</p> <p>GV yêu cầu cá nhân học sinh nghiên cứu sgk trả lời câu hỏi:</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV: Nêu câu hỏi: <p>Có mấy cách tạo nền đất gieo ươm cây rừng? Nêu cách tạo nền đất gieo ươm cây rừng?</p> <p>-HS: Lắng nghe câu hỏi tiếp nhận nhiệm vụ.</p> <p>*Thực hiện nhiệm vụ:</p> <ul style="list-style-type: none"> -HS: Làm việc cá nhân trả lời câu hỏi: -GV: Cho HS quan sát H36 SGK <p>Dự kiến trả lời:</p> <p>Có 2 cách: là lên luống hoặc tạo bầu đất</p> <p>Luống đất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Kích thước: Rộng 0,8- 1m, cao 0,15-0,2m, dài 10-15m. 	<ul style="list-style-type: none"> - Dọn cây dại và làm đất tơi xốp - Cây sâu bừa kĩ khử chua diệt ổ sâu bệnh - Đập và san phẳng - Đất tơi xốp <p><u>2.Tạo nền đất gieo ươm cây rừng.</u></p> <p><u>a) Luống đất:</u></p>
--	---

<p>- Bón phân lót: Hỗn hợp phân hữu cơ và phân vô cơ.</p> <p>- Hướng luống: Nam – Bắc.</p> <p>Bầu đất.</p> <p>- Vỏ bầu hình ống hở hai đầu làm bằng nilông sẫm màu.</p> <p>- Ruột bầu chứa 80-89% đất mặt tơi xốp với 10% phân hữu cơ và 20% phân lân.</p> <p>- Dọn cây dại và làm đất tơi xốp</p> <p>- Cày sâu bừa kỹ khử chua diệt ổ sâu bệnh</p> <p>- Đập và san phẳng</p> <p>- Đất tơi xốp</p> <p>*Báo cáo kết quả:</p> <p>- Hs trình bày nhanh</p> <p>*Đánh giá kết quả:</p> <p>- Học sinh nhận xét, bổ sung, đánh giá</p> <p>- Giáo viên nhận xét, đánh giá</p> <p>GV: chốt kiến thức, ghi bảng</p> <p>Gv hỏi yêu cầu hs trả lời nhanh</p> <p>? Vì sao phải chọn hướng Bắc Nam?</p> <p>HS: : Vì cây con nhận đủ ánh sáng</p> <p>? Vỏ bầu có thể làm bằng những nguyên liệu nào?</p>	<p>- Kích thước: Rộng 0,8-1m, cao 0,15-0,2m, dài 10-15m.</p> <p>- Bón phân lót: Hỗn hợp phân hữu cơ và phân vô cơ.</p> <p>- Hướng luống: Nam – Bắc.</p> <p><u>b) Bầu đất.</u></p> <p>- Vỏ bầu hình ống hở hai đầu làm bằng nilông sẫm màu.</p> <p>- Ruột bầu chứa 80-89% đất mặt tơi xốp với 10% phân hữu cơ và 20% phân lân.</p>
--	--

C. Hoạt động luyện tập:

- 1.Mục tiêu : nắm vững kiến thức để làm bài tập
 - 2.Phương thức:Hđ cá nhân,Kĩ thuật đặt câu hỏi; Kĩ thuật giao nhiệm vụ; hoạt động cả lớp
 - 3.Sản phẩm : Phiếu học tập cá nhân
 - 4.Kiểm tra, đánh giá:
 - Hs tự đánh giá, hs đánh giá lẫn nhau
 - Gv đánh giá
 - 5.Tiến trình
- *Chuyển giao nhiệm vụ**

GV yêu cầu cá nhân học sinh trả lời câu hỏi: - Điều quan trọng nhất các em học được hôm nay là gì? Theo em vấn đề gì là quan trọng nhất mà chưa được giải đáp?

-HS: hệ thống lại kiến thức

***Thực hiện nhiệm vụ:**

-HS: Làm việc cá nhân hệ thống lại kiến thức:

***Báo cáo kết quả:**

- Hs trình bày nhanh

***Đánh giá kết quả:**

- Học sinh nhận xét, bổ sung, đánh giá
- Giáo viên nhận xét, đánh giá

D. Hoạt động vận dụng:

- 1.Mục tiêu : nắm vững kĩ thuật làm đất gieo ươm cây rừng để vận dụng vào thực tiễn.
- 2.Phương thức:Hđ cá nhân, Kĩ thuật đặt câu hỏi; Kĩ thuật giao nhiệm vụ; hoạt động cả lớp
- 3.Sản phẩm : Phiếu học tập cá nhân
- 4.Kiểm tra, đánh giá:
 - Hs tự đánh giá, hs đánh giá lẫn nhau
 - Gv đánh giá

5. Tiến trình

***Chuyển giao nhiệm vụ**

GV đưa ra bài tập : Nhà em có một khu đất bằng phẳng có kích thước mỗi chiều 60cm .hãy thiết kế vườn ươm cây rừng sao cho cây sinh trưởng tốt nhất

***Thực hiện nhiệm vụ:**

-HS: Làm việc cá nhân:

***Báo cáo kết quả:**

- HS lên bảng làm bài

***Đánh giá kết quả:**

- Học sinh nhận xét, bổ sung, đánh giá

- Giáo viên nhận xét, đánh giá

E. Hoạt động tìm tòi, mở rộng:

1.Mục tiêu: Tìm hiểu thêm để mở rộng kiến thức

2.Phương thức: Cá nhân tìm hiểu qua sách báo, mạng internet, trao đổi với người thân...

3.Sản phẩm : Phiếu học tập cá nhân

4Kiểm tra, đánh giá:

- Hs tự đánh giá, hs đánh giá lẫn nhau, người thân đánh giá
- Gv đánh giá vào tiết học sau

5Tiến trình

Gv : hướng dẫn, giao nhiệm vụ về nhà cho hs

- Tìm hiểu công việc gieo hạt ở địa phương.
- Về nhà học bài và trả lời toàn bộ câu hỏi SGK
- Đọc và xem trước bài 24 SGK.

IV. Rút kinh nghiệm:

.....
.....
.....

Duyệt:

Tuần:

Ngày soạn: 22/01/2018

Ngày dạy:

Tiết 25 Bài 24:

**GIEO HẠT VÀ CHĂM SÓC
VƯỜN GIEO ƯƠM CÂY RỪNG**

I. Mục tiêu:

1. Kiến thức: Sau khi học xong học sinh cần nắm được

- Biết cách kích thích hạt giống cây rừng nảy mầm.
- Biết được thời vụ và quy trình gieo hạt cây rừng.

- Hiểu được các công việc chăm sóc chủ yếu ở vườn gieo ươm cây rừng

2. Kỹ năng

- Rèn luyện ý thức, cẩn thận, chính xác, đảm bảo an toàn lao động.

3. Thái độ:

- Có ý thức tiết kiệm hạt giống, làm việc cẩn thận theo đúng quy trình.

4. Năng lực :

- Phát triển năng lực tự học, sáng tạo; Năng lực giao tiếp; Năng lực hợp tác; Năng lực phân tích, tổng hợp thông tin.

II. Chuẩn bị của GV - HS:

- GV: + Đọc và nghiên cứu nội dung bài 24, bảng phụ.
+ Tìm hiểu công việc gieo hạt ở địa phương
- HS: Đọc SGK xem tranh hình vẽ SGK, tham khảo việc gieo hạt ở địa phương

III. Tiến trình lên lớp:

1. Mô tả phương pháp và kĩ thuật thực hiện các chuỗi hoạt động trong bài học

Tên hoạt động	Phương pháp thực hiện	Kĩ thuật dạy học
A. Hoạt động khởi động	- Dạy học nghiên cứu tình huống.	- Kĩ thuật đặt câu hỏi
B. Hoạt động hình thành kiến thức	- Dạy học theo nhóm - Dạy học nêu vấn đề và giải quyết vấn đề.	- Kĩ thuật đặt câu hỏi - Kĩ thuật học tập hợp tác

	- Thuyết trình, vấn đáp.	
C. Hoạt động luyện tập	- Dạy học nêu vấn đề và giải quyết vấn đề. - Dạy học theo nhóm	- Kỹ thuật đặt câu hỏi - Kỹ thuật học tập hợp tác
D. Hoạt động vận dụng	- Dạy học nêu vấn đề và giải quyết vấn đề.	- Kỹ thuật đặt câu hỏi.
E. Hoạt động tìm tòi, mở rộng	- Dạy học nêu vấn đề và giải quyết vấn đề	- Kỹ thuật đặt câu hỏi.

2. Tổ chức các hoạt động

Hoạt động khởi động

1. Mục tiêu : Kiểm tra kiến thức cũ, huy động kiến thức, tạo hứng thú cho hs. Rèn khả năng hợp tác cho hs.
2. Phương thức: Hđ cá nhân.
3. Sản phẩm : Trình bày miệng.
4. Kiểm tra, đánh giá:
 - Hs đánh giá
 - Gv đánh giá
5. Tiến trình

* Chuyển giao nhiệm vụ:

Giáo viên yêu cầu học sinh trả lời các câu hỏi:

? Khi đồ xôi gấc ta cho cả hạt vào đồ cùng sau đó đem hạt mang trồng thì sau 1 thời gian hạt nảy mầm còn hạt không đồ thì rất lâu mới nảy mầm thậm chí không nảy mầm được? Em hãy giải thích vì sao như vậy?

HS lắng nghe tiếp nhận nhiệm vụ.

*Thực hiện nhiệm vụ:

HS: Suy nghĩ nhớ lại kiến thức trả lời câu hỏi.

Khi đồ hạt gấc sẽ bị ảnh hưởng của nhiệt độ làm cho lớp vỏ cứng mềm ra giúp cho hạt nảy mầm dễ dàng hơn.

***Báo cáo kết quả:** Hs trình bày miệng

***Đánh giá kết quả:**

-Hs nhận xét, bổ sung

GV đánh giá cho điểm.

Gv nhận xét và dẫn dắt vào bài: Gieo hạt là khâu rất quan trọng ảnh hưởng trực tiếp tới tỉ lệ nảy mầm của hạt giống. Bài học tiết trước chúng ta đã được tìm hiểu về kĩ thuật làm đất gieo ươm cây rừng. Sau khi làm đất ở vườn gieo ươm xong,ta cần gieo ươm và chăm sóc cây con ntn .Bài học hôm nay giúp ta trả lời câu hỏi trên.

Hoạt động hình thành kiến thức

Hoạt động của giáo viên và học sinh	Nội dung
<p><u>1.Tìm hiểu cách kích thích hạt giống cây rừng nảy mầm.</u></p> <p>1.Mục tiêu : - Hiểu được mục đích và các biện pháp kích thích hạt giống cây rừng nảy mầm.</p> <p>2.Phương thức:Hđ cá nhân, hđn ,Kĩ thuật đặt câu hỏi; Kĩ thuật giao nhiệm vụ; hoạt động cả lớp</p> <p>3.Sản phẩm : Phiếu học tập cá nhân phiếu học tập nhóm,hoàn thành nội dung trong vở ghi</p> <p>4.Kiểm tra, đánh giá:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hs tự đánh giá, hs đánh giá lẫn nhau - Gv đánh giá <p>5.Tiến trình</p>	<p><u>I. Kích thích hạt giống cây rừng nảy mầm.</u></p>

***Chuyển giao nhiệm vụ**

GV yêu cầu học sinh nghiên cứu sgk HĐN trả lời câu hỏi:

- GV: Nêu câu hỏi

? Làm thế nào để hạt nảy mầm được?

? Hạt nảy mầm được cần có những điều kiện gì?

? Có những biện pháp nào để kích thích hạt nảy mầm? Cho VD?

?Mục đích cơ bản của các biện pháp kỹ thuật xử lý hạt giống trước khi gieo?

-HS: Lắng nghe câu hỏi tiếp nhận nhiệm vụ.

***Thực hiện nhiệm vụ:**

-HS: Làm việc cá nhân sau đó HĐN trả lời câu hỏi:

-GV: Cho HS quan sát H37 SGK

Dự kiến trả lời:

1. Kích thích

2.Nước,oxi,nhiệt độ môi trường

3. Cách xử lý hạt giống bằng nước ấm, tác động lực, hoá chất, chất phóng xạ.

4. * Mục đích: Làm mềm lớp vỏ dày, cứng để hạt dễ thấm nước, mầm dễ chui qua vỏ hạt.

1.Đốt hạt.

- Đốt với một số hạt vỏ dày.

2.Tác động bằng lực.

- Hạt vỏ dày khó thấm nước

3.Kích thích hạt nảy mầm bằng nước ấm.

* Mục đích: Làm mềm lớp vỏ dày, cứng để hạt dễ thấm nước, mầm dễ chui qua vỏ hạt.

***Báo cáo kết quả:**

- Đại diện nhóm báo cáo kết quả thảo luận nhóm.

***Đánh giá kết quả:**

- Học sinh nhận xét, bổ sung, đánh giá

- Giáo viên nhận xét, đánh giá

GV: chốt kiến thức, ghi bảng

2. Tìm hiểu cách gieo hạt

1. Mục tiêu : - Biết được thời vụ gieo hạt.

Quy trình gieo hạt giống cây rừng.

2. Phương thức: Hđ cá nhân, hđn, Kỹ thuật đặt câu hỏi; Kỹ thuật giao nhiệm vụ;

hoạt động cả lớp

3. Sản phẩm : Phiếu học tập cá nhân
phiếu học tập nhóm, hoàn thành nội dung trong vở ghi

4. Kiểm tra, đánh giá:

- Hs tự đánh giá, hs đánh giá lẫn nhau
- Gv đánh giá

5. Tiến trình

****Chuyển giao nhiệm vụ***

GV yêu cầu học sinh nghiên cứu sgk HDN trả lời câu hỏi:

- GV: Nêu câu hỏi

? Tại sao phải gieo trồng đúng thời vụ? Nêu thời vụ gieo hạt?

II. Gieo hạt.**1. Thời vụ gieo hạt.**

Gieo hạt đúng thời vụ để giảm công chăm sóc và tỷ lệ nảy mầm cao.

<p>? Nêu quy trình gieo hạt? Tại sao phải sàng đất lấp hạt, bảo vệ luống nhằm mục đích gì?</p> <p>-HS: Lắng nghe câu hỏi tiếp nhận nhiệm vụ.</p> <p>*Thực hiện nhiệm vụ:</p> <p>-HS: Làm việc cá nhân sau đó HĐN trả lời câu hỏi:</p> <p>Dự kiến trả lời:</p> <p>1. Gieo hạt đúng thời vụ để giảm công chăm sóc và tỷ lệ nảy mầm cao. MB: tháng 11- tháng 2, MT: tháng 1- tháng 2, MN: Tháng 2- tháng 3</p> <p>2. - Gieo hạt - lấp đất - che phủ - tưới nước, phun thuốc trừ sâu,bệnh- bảo vệ luống gieo.</p> <p>+ Tạo cho đất tơi xốp..</p> <p>+ Phòng trừ sâu bệnh hại.</p> <p>*Báo cáo kết quả:</p> <p>- Đại diện nhóm báo cáo kết quả thảo luận nhóm.</p> <p>*Đánh giá kết quả:</p> <p>- Học sinh nhận xét, bổ sung, đánh giá</p> <p>- Giáo viên nhận xét, đánh giá</p> <p>GV: chốt kiến thức, ghi bảng</p> <p><u>3.Tìm hiểu cách chăm sóc vườn gieo ươm cây rừng.</u></p> <p>1.Mục tiêu : - Biết được mục đích và các biện pháp chăm sóc vườn gieo ươm cây rừng.</p>	<p><u>2.Quy trình gieo hạt.</u></p> <p>- Gieo hạt - lấp đất - che phủ - tưới nước, phun thuốc trừ sâu,bệnh- bảo vệ luống gieo.</p>
--	---

<p>2. Phương thức: Hđ cá nhân, hđn, Kỹ thuật đặt câu hỏi; Kỹ thuật giao nhiệm vụ; hoạt động cả lớp</p> <p>3. Sản phẩm : Phiếu học tập cá nhân phiếu học tập nhóm, hoàn thành nội dung trong vở ghi</p> <p>4. Kiểm tra, đánh giá:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hs tự đánh giá, hs đánh giá lẫn nhau - Gv đánh giá <p>5. Tiến trình</p> <p>*Chuyển giao nhiệm vụ</p> <p>GV yêu cầu học sinh nghiên cứu sgk HĐN trả lời câu hỏi:</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV: Nêu câu hỏi <p>? Mục đích của việc chăm sóc vườn gieo ươm cây rừng?</p> <p>? Những công việc chăm sóc ở vườn ươm cây rừng là gì? Tác dụng của những công việc đó?</p> <p>-HS: Lắng nghe câu hỏi tiếp nhận nhiệm vụ.</p> <p>*Thực hiện nhiệm vụ:</p> <p>-HS: Làm việc cá nhân sau đó HĐN trả lời câu hỏi:</p> <p>-GV cho Hs quan sát H38 trong SGK</p> <p>Dự kiến trả lời:</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Nhằm tạo hoàn cảnh sống thích hợp để hạt nảy mầm nhanh và sinh trưởng tốt. 2. + 38a Che mưa, nắng, chuột.. 	<p><u>III. Chăm sóc vườn gieo ươm cây rừng.</u></p> <ul style="list-style-type: none"> - Gồm các biện pháp. + 38a Che mưa, nắng, chuột.. + 38b Tưới nước tạo đất ẩm... + 38c Phun thuốc chống sâu bệnh... + 38d Xới đất tạo đất tơi xốp cho cây.
--	--

<p>+ 38b Tưới nước tạo đất ẩm...</p> <p>+ 38c Phun thuốc chống sâu bệnh...</p> <p>+ 38d Xới đất tạo đất tơi xốp cho cây</p> <p>*Báo cáo kết quả:</p> <p>- Đại diện nhóm báo cáo kết quả thảo luận nhóm.</p> <p>*Đánh giá kết quả:</p> <p>- Học sinh nhận xét, bổ sung, đánh giá</p> <p>- Giáo viên nhận xét, đánh giá</p> <p>GV: chốt kiến thức, ghi bảng</p> <p>GV: Nêu vấn đề có thể xảy ra trên vườn ươm.</p>	
--	--

Hoạt động luyện tập:

1. Mục tiêu : nắm vững kiến thức để làm bài tập
2. Phương thức: Hđ cá nhân, Kỹ thuật đặt câu hỏi; Kỹ thuật giao nhiệm vụ; hoạt động cả lớp
3. Sản phẩm : Phiếu học tập cá nhân
4. Kiểm tra, đánh giá:
 - Hs tự đánh giá, hs đánh giá lẫn nhau
 - Gv đánh giá
5. Tiến trình

***Chuyển giao nhiệm vụ**

GV yêu cầu cá nhân học sinh trả lời câu hỏi:

Câu 1: Hãy nêu thời vụ gieo trồng ở nước ta?

Câu 2: Nêu các công việc chăm sóc vườn gieo ươm

-HS: hệ thống lại kiến thức

***Thực hiện nhiệm vụ:**

-HS: Làm việc cá nhân hệ thống lại kiến thức:

***Báo cáo kết quả:**

- Hs trình bày nhanh

***Đánh giá kết quả:**

- Học sinh nhận xét, bổ sung, đánh giá

- Giáo viên nhận xét, đánh giá

Hoạt động vận dụng:

1.Mục tiêu : nắm vững kĩ thuật gieo hạt và chăm sóc vườn gieo ươm cây rừng để vận dụng vào thực tiễn.

2.Phương thức:Hđ cá nhân, Kĩ thuật đặt câu hỏi; Kĩ thuật giao nhiệm vụ; hoạt động cả lớp

3.Sản phẩm : Phiếu học tập cá nhân

4.Kiểm tra, đánh giá:

- Hs tự đánh giá, hs đánh giá lẫn nhau
- Gv đánh giá

5.Tiến trình

****Chuyển giao nhiệm vụ***

GV y/c HS làm các bài tập sau

Câu 1: Chọn đúng sai

- a. Hạt cây rừng có vỏ dày cần đốt cháy vỏ mới dễ hút nước
- b. Hạt cây rừng có vỏ dày cần đập dập nát vỏ mới dễ hút nước
- c. Hạt cây rừng có vỏ dày cần cắt đôi mới dễ hút nước
- d. Hạt cây rừng có vỏ dày cần đập nhẹ cho vỏ dạn nứt mới dễ hút nước
- e. Hạt cây rừng có vỏ dày cần tìm cách làm mỏng vỏ mới dễ hút nước

Câu 2: Chọn cụm từ thích hợp vào chỗ chấm (đốt hạt, gieo hạt, lấp đất, tác động bằng lực, từ tháng 2 đến tháng 3, từ tháng 1 đến tháng 2,che phủ tưới nước,làm mái che, xới xáo.

1. Kích thích hạt nảy mầm bằng cách.....
2. Thời vụ gieo hạt của cây rừng tỉnh phía Nam.....
3. Quy trình gieo hạt cây rừng trên luống đất là.....
4. Các biện pháp chăm sóc vườn ươm.....

***Thực hiện nhiệm vụ:**

-HS: Làm việc cá nhân:

***Báo cáo kết quả:**

- HS lên bảng làm bài

***Đánh giá kết quả:**

- Học sinh nhận xét, bổ sung, đánh giá
- Giáo viên nhận xét, đánh giá

Hoạt động tìm tòi, mở rộng:

- 1.Mục tiêu: Tìm hiểu thêm để mở rộng kiến thức
- 2.Phương thức: Cá nhân tìm hiểu qua sách báo, mạng internet, trao đổi với người thân...
- 3.Sản phẩm : Phiếu học tập cá nhân
- 4Kiểm tra, đánh giá:
 - Hs tự đánh giá, hs đánh giá lẫn nhau, người thân đánh giá
 - Gv đánh giá vào tiết học sau
- 5Tiến trình

Gv : hướng dẫn, giao nhiệm vụ về nhà cho hs

- Tìm hiểu công việc gieo hạt ở địa phương. Tìm hiểu khi hạt đã nứt nanh đem gieo nhưng tỉ lệ nảy mầm thấp em cho biết nguyên nhân nào
- Về nhà học bài và trả lời toàn bộ câu hỏi SGK

- Đọc và xem trước bài 24 SGK.

***Rút kinh nghiệm:**

.....
.....
.....

Ký duyệt, ngày...tháng 01

năm 2018.

Tuần:

Ngày soạn:25/01/2018

Ngày dạy:

Tiết 26 Bài 25: THỰC HÀNH GIEO HẠT VÀ CÂY CÂY VÀO BẦU ĐẤT

I. Mục tiêu:

1. Kiến thức: Sau khi học song học sinh cần:

- Khắc sâu và củng cố kiến thức về gieo hạt và cấy cây vào bầu đất.

2. Kỹ năng:

- Làm được các kỹ thuật gieo hạt và cấy cây vào bầu đất

3.Thái độ:

- Có ý thức làm việc cẩn thận theo đúng quy trình.

4. Năng lực :

- Phát triển năng lực tự học, sáng tạo; Năng lực giao tiếp; Năng lực hợp tác; Năng lực phân tích, tổng hợp thông tin, năng lực thực hành.

II. Chuẩn bị của GV - HS:

- GV: + Đọc và nghiên cứu nội dung bài 25
 - + Chuẩn bị bầu đất, hạt giống đã xử lý